

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ XUÂN, NĂM HỌC 2025-2026
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CHÍNH QUY

Lưu ý: mỗi ký tự của dãy 123456789012345...(trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ. Tuần 1 bắt đầu từ ngày 29/12/2025.

Ký tự "1" đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11 của học kỳ.

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
2	31121860	Tiếng Anh chuyên ngành	23-0101	2	Chữ Văn Tiếp	23ST1	B3-103	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
3	31131014	Phát triển năng lực dạy học môn toán	23-0101	3	Ngô Thị Bích Thuý	23ST1	B3-102	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
4	31131014	Phát triển năng lực dạy học môn toán	23-0101	3	Ngô Thị Bích Thuý	23ST1	B3-102	7	Chiều	7	2	123456--90123-----
5	31131016	Thực hành dạy học toán	23-0101	3	Ngô Thị Bích Thuý	23ST1	A1-201	6	Chiều	7	2	123456--90123-----
6	31131016	Thực hành dạy học toán	23-0101	3	Ngô Thị Bích Thuý	23ST1	B1.306	7	Chiều	9	3	123456--90123-----
7	31131077	Cơ sở hình học	23-0101	3	Phan Quang Như Anh	23ST1	B1.106	6	Chiều	10	2	123456--90123-----
8	31131077	Cơ sở hình học	23-0101	3	Phan Quang Như Anh	23ST1	B1.202	4	Chiều	10	2	123456--90123-----
9	31131690	Số học	23-0101	3	Nguyễn Hoàng Thành	23ST1	B3-401	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
10	31131690	Số học	23-0101	3	Nguyễn Hoàng Thành	23ST1	B3-501	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
11	31121860	Tiếng Anh chuyên ngành	23-0102	2	Chữ Văn Tiếp	23ST2	A6-402	3	Chiều	9	3	123456--90123-----
12	31131014	Phát triển năng lực dạy học môn toán	23-0102	3	Nguyễn Thanh Hưng	23ST2	B1.103	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
13	31131014	Phát triển năng lực dạy học môn toán	23-0102	3	Nguyễn Thanh Hưng	23ST2	B1.204	2	Chiều	9	2	123456--90123-----
14	31131016	Thực hành dạy học toán	23-0102	3	Ngô Thị Bích Thuý	23ST2	B1.206	6	Chiều	9	2	123456--90123-----
15	31131016	Thực hành dạy học toán	23-0102	3	Ngô Thị Bích Thuý	23ST2	B3-406	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
16	31131077	Cơ sở hình học	23-0102	3	Nguyễn Lê Trâm	23ST2	A6-402	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
17	31131077	Cơ sở hình học	23-0102	3	Nguyễn Lê Trâm	23ST2	B3-402	5	Chiều	7	2	123456--90123-----
18	31131690	Số học	23-0102	3	Nguyễn Hoàng Thành	23ST2	B1.203	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
19	31131690	Số học	23-0102	3	Nguyễn Hoàng Thành	23ST2	B3-103	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
20	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0110	2	Nguyễn Thị Hương	24ST1	A5-402	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
21	31131010	Phương pháp nghiên cứu khoa học toán học	24-0101	3	Nguyễn Thành Chung	24ST1	B1.106	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
22	31131010	Phương pháp nghiên cứu khoa học toán học	24-0101	3	Nguyễn Thành Chung	24ST1	B3-206	5	Sáng	3	2	123456--90123-----
23	31131138	Đại số sơ cấp	24-0101	3	Nguyễn Thị Sinh	24ST1	A6-401	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
24	31131138	Đại số sơ cấp	24-0101	3	Nguyễn Thị Sinh	24ST1	B3-504	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
25	31131440	Lý luận dạy học toán	24-0101	3	Nguyễn Thanh Hưng	24ST1	B3-205	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
26	31131440	Lý luận dạy học toán	24-0101	3	Nguyễn Thanh Hưng	24ST1	B3-504	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
27	31131766	Thống kê toán	24-0101	3	Nguyễn Thị Hải Yến	24ST1	A5-404C	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
28	31131766	Thống kê toán	24-0101	3	Nguyễn Thị Hải Yến	24ST1	A6-403	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
29	31131914	Tô pô đại cương	24-0101	3	Phan Đức Tuấn	24ST1	B1.103	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
30	31131914	Tô pô đại cương	24-0101	3	Phan Đức Tuấn	24ST1	B1.203	3	Chiều	9	2	123456--90123-----
31	32031255	Giáo dục học	24-0106	3	Lê Thị Hiền	24ST1	A5-404C	7	Sáng	1	4	123456--90123-----
32	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0111	2	Nguyễn Thị Hương	24ST2	A5-402	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
33	31131010	Phương pháp nghiên cứu khoa học toán học	24-0102	3	Nguyễn Thành Chung	24ST2	A6-401	2	Sáng	5	2	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
34	31131010	Phương pháp nghiên cứu khoa học toán học	24-0102	3	Nguyễn Thành Chung	24ST2	A6-401	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
35	31131138	Đại số sơ cấp	24-0102	3	Nguyễn Thị Sinh	24ST2	A6-402	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
36	31131138	Đại số sơ cấp	24-0102	3	Nguyễn Thị Sinh	24ST2	B3-303	2	Chiều	10	2	123456--90123-----
37	31131440	Lý luận dạy học toán	24-0102	3	Nguyễn Thanh Hưng	24ST2	B1.206	6	Chiều	11	2	123456--90123-----
38	31131440	Lý luận dạy học toán	24-0102	3	Nguyễn Thanh Hưng	24ST2	B3-205	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
39	31131766	Thông kê toán	24-0102	3	Phan Trần Đức Minh	24ST2	B3-504	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
40	31131766	Thông kê toán	24-0102	3	Phan Trần Đức Minh	24ST2	B3-507	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
41	32031255	Giáo dục học	24-0107	3	Lê Thị Hiền	24ST2	B3-201	2	Sáng	1	4	123456--90123-----
42	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0108	3	Dương Đình Tùng	25ST1	A5-308	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
43	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0108	3	Dương Đình Tùng	25ST1	B3-206	5	Chiều	9	2	123456--90123-----
44	31151249	Giải tích thực nhiều biến	25-0101	5	Lương Quốc Tuyển	25ST1	B3-301	3	Chiều	7	4	123456--90123-----
45	31151249	Giải tích thực nhiều biến	25-0101	5	Lương Quốc Tuyển	25ST1	B3-301	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
46	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0109	3	Lê Thị Thu Hiền	25ST1	B3-403	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
47	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0109	3	Lê Thị Thu Hiền	25ST1	B3-403	4	Chiều	7	2	123456--90123-----
48	32031255	Giáo dục học	25-0108	3	Lê Thị Hiền	25ST1	B3-201	3	Sáng	1	4	123456--90123-----
49	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0109	3	Dương Đình Tùng	25ST2	A5-308	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
50	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0109	3	Dương Đình Tùng	25ST2	A5-404C	2	Chiều	9	2	123456--90123-----
51	31151249	Giải tích thực nhiều biến	25-0102	5	Trần Văn Sự	25ST2	B3-101	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
52	31151249	Giải tích thực nhiều biến	25-0102	5	Trần Văn Sự	25ST2	B3-301	4	Sáng	1	4	123456--90123-----
53	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0110	3	Lê Thị Thu Hiền	25ST2	B3-403	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
54	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0110	3	Lê Thị Thu Hiền	25ST2	B3-403	5	Chiều	7	2	123456--90123-----
55	32031255	Giáo dục học	25-0109	3	Lê Thị Hiền	25ST2	B3-201	3	Chiều	7	4	123456--90123-----
56	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0104	2	Dương Thị Nghĩa	24CKDL	B3-302	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
57	31131084	Giải thuật cho bài toán tối ưu có điều kiện	24-0101	3	Trần Văn Sự	24CKDL	A5-403	4	Chiều	7	2	123456--90123-----
58	31131084	Giải thuật cho bài toán tối ưu có điều kiện	24-0101	3	Trần Văn Sự	24CKDL	A5-407	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
59	31131090	Học máy cơ bản	24-0101	3	Tôn Thất Tú	24CKDL	A1-102	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
60	31131090	Học máy cơ bản	24-0101	3	Tôn Thất Tú	24CKDL	A5-407	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
61	31131092	Phần mềm thống kê R	24-0101	3	Tôn Thất Tú	24CKDL	B3-104	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
62	31131092	Phần mềm thống kê R	24-0101	3	Tôn Thất Tú	24CKDL	B3-505	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
63	31131101	Thông kê Bayes	24-0101	3	Lê Văn Dũng	24CKDL	B3-505	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
64	31131101	Thông kê Bayes	24-0101	3	Lê Văn Dũng	24CKDL	B3-505	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
65	31131763	Thông kê nhiều chiều	24-0101	3	Lê Văn Dũng	24CKDL	A5-407	4	Sáng	5	2	123456--90123-----
66	31131763	Thông kê nhiều chiều	24-0101	3	Lê Văn Dũng	24CKDL	B3-505	2	Chiều	9	3	123456--90123-----
67	31138005	Xác suất và thống kê ứng dụng	24-0102	3	Tôn Thất Tú	24CKDL	B1.204	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
68	31138005	Xác suất và thống kê ứng dụng	24-0102	3	Tôn Thất Tú	24CKDL	B1.204	7	Chiều	10	2	123456--90123-----
69	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0102	3	Đặng Hùng Vĩ	25CKDL	A5-304	3	Sáng	3	3	123456--90123-----
70	31138005	Xác suất và thống kê ứng dụng	25-0101	3	Tôn Thất Tú	25CKDL	A5-401	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
71	31138005	Xác suất và thống kê ứng dụng	25-0101	3	Tôn Thất Tú	25CKDL	B3-505	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
72	31148004	Hàm nhiều biến và phương trình vi phân	25-0101	4	Hoàng Nhật Quy	25CKDL	B3-404	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
73	31148004	Hàm nhiều biến và phương trình vi phân	25-0101	4	Hoàng Nhật Quy	25CKDL	B3-504	7	Chiều	7	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
74	31231070	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	25-0103	3	Phạm Anh Phương	25CKDL	B1.204	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
75	31231070	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	25-0103	3	Phạm Anh Phương	25CKDL	B3-304	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
76	31621549	Pháp luật đại cương	25-0102	2	khoa Sử - Địa - Chính trị	25CKDL	A6-503	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
77	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0101	2	Nguyễn Duy Quý	23SPT	B3-105	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
78	31221046	Hoạt động trải nghiệm trong dạy học Tin học	23-0101	2	Phạm Dương Thu Hằng	23SPT	A5-408	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
79	31231034	Nghiên cứu khoa học chuyên ngành Tin học	23-0101	3	Trần Văn Hưng	23SPT	A5-408	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
80	31231034	Nghiên cứu khoa học chuyên ngành Tin học	23-0101	3	Trần Văn Hưng	23SPT	A5-408	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
81	31231042	Kiểm tra đánh giá môn Tin học	23-0101	3	Đinh Thị Mỹ Hạnh	23SPT	A5-408	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
82	31231042	Kiểm tra đánh giá môn Tin học	23-0101	3	Đinh Thị Mỹ Hạnh	23SPT	A5-408	5	Chiều	7	2	123456--90123-----
83	31231391	Lập trình di động	23-0101	3	Nguyễn Hoàng Hải	23SPT	A5-408	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
84	31231391	Lập trình di động	23-0101	3	Nguyễn Hoàng Hải	23SPT	A5-408	5	Chiều	10	2	123456--90123-----
85	31241036	Trí tuệ nhân tạo	23-0101	4	Nguyễn Thị Ngọc Anh	23SPT	A5-408	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
86	31241036	Trí tuệ nhân tạo	23-0101	4	Nguyễn Thị Ngọc Anh	23SPT	A5-408	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
87	32021007	Quản lí Nhà nước về giáo dục	23-0101	2	Lê Thị Liên	23SPT	A1-101	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
88	31221010	An toàn thông tin	24-0101	2	Vũ Thị Trà	24SPT	B1.106	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
89	31231039	Phát triển chương trình dạy học môn Tin học	24-0101	3	Lê Viết Chung	24SPT	B3-301	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
90	31231039	Phát triển chương trình dạy học môn Tin học	24-0101	3	Lê Viết Chung	24SPT	B3-405	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
91	31231074	Cơ sở dữ liệu	24-0101	3	Phạm Dương Thu Hằng	24SPT	B3-305	5	Chiều	10	2	123456--90123-----
92	31231074	Cơ sở dữ liệu	24-0101	3	Phạm Dương Thu Hằng	24SPT	B3-404	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
93	31231214	Đồ họa máy tính	24-0101	3	Phạm Anh Phương	24SPT	B3-204	2	Chiều	9	3	123456--90123-----
94	31231214	Đồ họa máy tính	24-0101	3	Phạm Anh Phương	24SPT	B3-404	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
95	31231455	Mã nguồn mở	24-0101	3	Đoàn Duy Bình	24SPT	B1.204	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
96	31231455	Mã nguồn mở	24-0101	3	Đoàn Duy Bình	24SPT	B1.204	7	Sáng	4	2	123456--90123-----
97	31232220	Lý luận dạy học Tin học	24-0101	3	Lê Viết Chung	24SPT	B3-305	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
98	31232220	Lý luận dạy học Tin học	24-0101	3	Lê Viết Chung	24SPT	B3-404	4	Sáng	3	3	123456--90123-----
99	32021273	Giao tiếp sư phạm	24-0106	2	Hoàng Thẻ Hải	24SPT	B3-404	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
100	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0104	3	Nguyễn Văn Quế	25SPT	A5-308	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
101	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0104	3	Nguyễn Văn Quế	25SPT	B3-502	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
102	31128023	Kiểm trúc máy tính	25-0101	2	Vũ Thị Trà	25SPT	A1-101	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
103	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0103	3	Trần Văn Hưng	25SPT	A5-304	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
104	31231005	Lập trình Python	25-0101	3	Trần Văn Hưng	25SPT	B3-105	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
105	31231005	Lập trình Python	25-0101	3	Trần Văn Hưng	25SPT	B3-305	3	Sáng	4	2	123456--90123-----
106	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0105	3	Hoàng Thị Mai Sa	25SPT	A6-502	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
107	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0105	3	Hoàng Thị Mai Sa	25SPT	A6-503	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
108	32031255	Giáo dục học	25-0104	3	Lê Thị Hiền	25SPT	A6-403	6	Sáng	1	4	123456--90123-----
109	31231076	Cơ sở dữ liệu nâng cao	23-0101	3	Nguyễn Trần Quốc Vinh	23CNTT1	A5-404C	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
110	31231076	Cơ sở dữ liệu nâng cao	23-0101	3	Nguyễn Trần Quốc Vinh	23CNTT1	A6-503	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
111	31231198	Điện toán đám mây	23-0101	3	Đặng Hùng Vĩ	23CNTT1	A6-502	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
112	31231198	Điện toán đám mây	23-0101	3	Đặng Hùng Vĩ	23CNTT1	B1.106	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
113	31231390	Lập trình cơ sở dữ liệu	23-0101	3	Nguyễn Văn Vương	23CNTT1	A5-402	7	Sáng	1	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
114	31231390	Lập trình cơ sở dữ liệu	23-0101	3	Nguyễn Văn Vương	23CNTT1	A5-402	7	Chiều	7	2	123456--90123-----
115	31231391	Lập trình di động	23-0102	3	Nguyễn Hoàng Hải	23CNTT1	A5-404C	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
116	31231391	Lập trình di động	23-0102	3	Nguyễn Hoàng Hải	23CNTT1	B3-504	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
117	31231397	Lập trình JavaScript	23-0101	3	Mai Hà Thi	23CNTT1	A6-503	4	Sáng	5	2	123456--90123-----
118	31231397	Lập trình JavaScript	23-0101	3	Mai Hà Thi	23CNTT1	B3-202	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
119	31231546	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	23-0101	3	Nguyễn Tấn Thuận	23CNTT1	B3-202	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
120	31231546	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	23-0101	3	Nguyễn Tấn Thuận	23CNTT1	B3-202	4	Chiều	7	2	123456--90123-----
121	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0111	2	Nguyễn Duy Quý	23CNTT2	A6-402	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
122	31231076	Cơ sở dữ liệu nâng cao	23-0102	3	Nguyễn Trần Quốc Vinh	23CNTT2	B3-103	6	Chiều	10	2	123456--90123-----
123	31231076	Cơ sở dữ liệu nâng cao	23-0102	3	Nguyễn Trần Quốc Vinh	23CNTT2	B3-301	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
124	31231391	Lập trình di động	23-0103	3	Nguyễn Hoàng Hải	23CNTT2	B3-201	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
125	31231391	Lập trình di động	23-0103	3	Nguyễn Hoàng Hải	23CNTT2	B3-201	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
126	31231397	Lập trình JavaScript	23-0102	3	Mai Hà Thi	23CNTT2	B3-201	3	Chiều	11	2	123456--90123-----
127	31231397	Lập trình JavaScript	23-0102	3	Mai Hà Thi	23CNTT2	B3-201	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
128	31231546	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	23-0102	3	Nguyễn Tấn Thuận	23CNTT2	B3-101	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
129	31231546	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	23-0102	3	Nguyễn Tấn Thuận	23CNTT2	B3-201	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
130	31231076	Cơ sở dữ liệu nâng cao	23-0103	3	Phạm Dương Thu Hằng	23CNTT3	A5-308	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
131	31231076	Cơ sở dữ liệu nâng cao	23-0103	3	Phạm Dương Thu Hằng	23CNTT3	B3-202	6	Chiều	8	2	123456--90123-----
132	31231198	Điện toán đám mây	23-0103	3	Nguyễn Hoàng Hải	23CNTT3	A5-402	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
133	31231198	Điện toán đám mây	23-0103	3	Nguyễn Hoàng Hải	23CNTT3	B3-402	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
134	31231391	Lập trình di động	23-0104	3	Hồ Ngọc Tú	23CNTT3	B3-101	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
135	31231391	Lập trình di động	23-0104	3	Hồ Ngọc Tú	23CNTT3	B3-503	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
136	31231397	Lập trình JavaScript	23-0103	3	Võ Đức Hoàng	23CNTT3	B3-101	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
137	31231397	Lập trình JavaScript	23-0103	3	Võ Đức Hoàng	23CNTT3	B3-301	2	Chiều	11	2	123456--90123-----
138	31231546	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	23-0103	3	Nguyễn Trần Quốc Vinh	23CNTT3	B3-401	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
139	31231546	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	23-0103	3	Nguyễn Trần Quốc Vinh	23CNTT3	B3-503	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
140	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0114	2	Nguyễn Thị Hương	24CNTT1	A5-308	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
141	31221013	Khởi lập doanh nghiệp	24-0101	2	Khoa Tin học	24CNTT1	A1-101	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
142	31221049	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học chuyên ngành CNTT	24-0101	2	Nguyễn Thị Ngọc Anh	24CNTT1	B3-201	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
143	31221054	Tiếng Anh chuyên ngành 2	24-0101	2	Mai Hà Thi	24CNTT1	B1.204	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
144	31231038	Internet vạn vật	24-0102	3	Đoàn Duy Bình	24CNTT1	B1.303	2	Chiều	9	2	123456--90123-----
145	31231038	Internet vạn vật	24-0102	3	Đoàn Duy Bình	24CNTT1	B3-202	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
146	31231074	Cơ sở dữ liệu	24-0102	3	Phạm Dương Thu Hằng	24CNTT1	B1.204	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
147	31231074	Cơ sở dữ liệu	24-0102	3	Phạm Dương Thu Hằng	24CNTT1	B3-301	6	Chiều	10	2	123456--90123-----
148	31231455	Mã nguồn mở	24-0102	3	Đoàn Duy Bình	24CNTT1	B1.206	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
149	31231455	Mã nguồn mở	24-0102	3	Đoàn Duy Bình	24CNTT1	B3-302	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
150	31231918	Truyền và bảo mật thông tin	24-0101	3	Vũ Thị Trà	24CNTT1	A6-502	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
151	31231918	Truyền và bảo mật thông tin	24-0101	3	Vũ Thị Trà	24CNTT1	B3-301	4	Chiều	7	2	123456--90123-----
152	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0115	2	Nguyễn Thị Hương	24CNTT2	B3-302	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
153	31221013	Khởi lập doanh nghiệp	24-0102	2	Khoa Tin học	24CNTT2	B3-406	6	Chiều	7	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
154	31221049	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học chuyên ngành CNTT	24-0102	2	Nguyễn Thị Ngọc Anh	24CNTT2	B1.304	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
155	31231038	Internet vạn vật	24-0103	3	Đoàn Duy Bình	24CNTT2	A5-401	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
156	31231038	Internet vạn vật	24-0103	3	Đoàn Duy Bình	24CNTT2	B1.204	2	Chiều	11	2	123456--90123-----
157	31231074	Cơ sở dữ liệu	24-0103	3	Phạm Dương Thu Hằng	24CNTT2	B3-202	5	Sáng	2	2	123456--90123-----
158	31231074	Cơ sở dữ liệu	24-0103	3	Phạm Dương Thu Hằng	24CNTT2	B3-406	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
159	31231455	Mã nguồn mở	24-0103	3	Đoàn Duy Bình	24CNTT2	B1.203	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
160	31231455	Mã nguồn mở	24-0103	3	Đoàn Duy Bình	24CNTT2	B3-301	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
161	31231918	Truyền và bảo mật thông tin	24-0102	3	Vũ Thị Trà	24CNTT2	B1.204	2	Sáng	4	2	123456--90123-----
162	31231918	Truyền và bảo mật thông tin	24-0102	3	Vũ Thị Trà	24CNTT2	B3-302	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
163	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0103	2	Dương Thị Nghĩa	24CNTT3	A5-402	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
164	31221013	Khởi lập doanh nghiệp	24-0103	2	Khoa Tin học	24CNTT3	B3-302	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
165	31221049	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học chuyên ngành CNTT	24-0103	2	Nguyễn Thị Ngọc Anh	24CNTT3	B3-201	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
166	31221054	Tiếng Anh chuyên ngành 2	24-0103	2	Mai Hà Thi	24CNTT3	B1.203	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
167	31231038	Internet vạn vật	24-0104	3	Đoàn Duy Bình	24CNTT3	B1.103	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
168	31231038	Internet vạn vật	24-0104	3	Đoàn Duy Bình	24CNTT3	B3-101	3	Chiều	9	2	123456--90123-----
169	31231074	Cơ sở dữ liệu	24-0104	3	Nguyễn Trần Quốc Vinh	24CNTT3	B1.202	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
170	31231074	Cơ sở dữ liệu	24-0104	3	Nguyễn Trần Quốc Vinh	24CNTT3	B3-306	2	Chiều	10	2	123456--90123-----
171	31231455	Mã nguồn mở	24-0104	3	Đoàn Duy Bình	24CNTT3	A6-402	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
172	31231455	Mã nguồn mở	24-0104	3	Đoàn Duy Bình	24CNTT3	B3-102	4	Chiều	8	2	123456--90123-----
173	31231918	Truyền và bảo mật thông tin	24-0103	3	Vũ Thị Trà	24CNTT3	B1.204	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
174	31231918	Truyền và bảo mật thông tin	24-0103	3	Vũ Thị Trà	24CNTT3	B3-202	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
175	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0104	3	Đoàn Duy Bình	25CNTT1	A5-305	2	Sáng	3	3	123456--90123-----
176	31138019	Lập trình Java	25-0101	3	Lê Văn Mỹ	25CNTT1	B3-102	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
177	31138019	Lập trình Java	25-0101	3	Lê Văn Mỹ	25CNTT1	B3-503	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
178	31231051	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	25-0101	3	Nguyễn Đình Lầu	25CNTT1	B3-102	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
179	31231051	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	25-0101	3	Nguyễn Đình Lầu	25CNTT1	B3-402	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
180	31231363	Kiến trúc máy tính	25-0101	3	Đoàn Duy Bình	25CNTT1	A6-302	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
181	31231363	Kiến trúc máy tính	25-0101	3	Đoàn Duy Bình	25CNTT1	B3-102	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
182	31241014	Toán rời rạc	25-0101	4	Nguyễn Đình Lầu	25CNTT1	B1.104	3	Chiều	9	3	123456--90123-----
183	31241014	Toán rời rạc	25-0101	4	Nguyễn Đình Lầu	25CNTT1	B1.104	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
184	31621549	Pháp luật đại cương	25-0104	2	Nguyễn Thị Kim Tiến	25CNTT1	B1.306	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
185	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0105	3	Hồ Minh Hoàng	25CNTT2	A5-304	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
186	31138019	Lập trình Java	25-0102	3	Lê Văn Mỹ	25CNTT2	A6-502	4	Chiều	10	2	123456--90123-----
187	31138019	Lập trình Java	25-0102	3	Lê Văn Mỹ	25CNTT2	B3-502	2	Sáng	3	3	123456--90123-----
188	31231051	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	25-0102	3	Nguyễn Đình Lầu	25CNTT2	B1.106	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
189	31231051	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	25-0102	3	Nguyễn Đình Lầu	25CNTT2	B3-202	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
190	31231363	Kiến trúc máy tính	25-0102	3	Đoàn Duy Bình	25CNTT2	A6-503	3	Chiều	11	2	123456--90123-----
191	31231363	Kiến trúc máy tính	25-0102	3	Đoàn Duy Bình	25CNTT2	B3-401	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
192	31241014	Toán rời rạc	25-0102	4	Nguyễn Đình Lầu	25CNTT2	B3-302	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
193	31241014	Toán rời rạc	25-0102	4	Nguyễn Đình Lầu	25CNTT2	B3-401	4	Chiều	7	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
194	31621549	Pháp luật đại cương	25-0105	2	Nguyễn Thị Kim Tiến	25CNTT2	B1.306	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
195	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0106	3	Nguyễn Hoàng Hải	25CNTT3	A5-404B	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
196	31138019	Lập trình Java	25-0103	3	Nguyễn Hoàng Hải	25CNTT3	B3-102	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
197	31138019	Lập trình Java	25-0103	3	Nguyễn Hoàng Hải	25CNTT3	B3-406	2	Chiều	9	2	123456--90123-----
198	31231051	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	25-0103	3	Phạm Anh Phương	25CNTT3	B3-202	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
199	31231051	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	25-0103	3	Phạm Anh Phương	25CNTT3	B3-203	3	Chiều	9	2	123456--90123-----
200	31231363	Kiến trúc máy tính	25-0103	3	Vũ Thị Trà	25CNTT3	B1.106	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
201	31231363	Kiến trúc máy tính	25-0103	3	Vũ Thị Trà	25CNTT3	B1.203	6	Chiều	7	2	123456--90123-----
202	31241014	Toán rời rạc	25-0103	4	Phạm Anh Phương	25CNTT3	B1.305	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
203	31241014	Toán rời rạc	25-0103	4	Phạm Anh Phương	25CNTT3	B3-502	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
204	31621549	Pháp luật đại cương	25-0106	2	Nguyễn Thị Kim Tiến	25CNTT3	B1.306	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
205	31321480	Thí nghiệm Vật lý phổ thông 2	23-0101	2	Lê Thị Minh Phương	23SVL	B3-108	4	Chiều	7	6	123456--90123-----
206	31331478	Phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực Vật lý	23-0101	3	Trần Quỳnh	23SVL	A5-407	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
207	31331478	Phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực Vật lý	23-0101	3	Trần Quỳnh	23SVL	B3-205	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
208	31331492	Day học STEM trong Vật lý	23-0101	3	Phùng Việt Hải	23SVL	B3-505	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
209	31331492	Day học STEM trong Vật lý	23-0101	3	Phùng Việt Hải	23SVL	B3-505	5	Chiều	7	2	123456--90123-----
210	31331975	Vật lý chất rắn	23-0101	3	Mai Thị Kiều Liên	23SVL	A5-404A	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
211	31331975	Vật lý chất rắn	23-0101	3	Mai Thị Kiều Liên	23SVL	A5-404C	7	Sáng	5	2	123456--90123-----
212	31331982	Vật lý nguyên tử và hạt nhân	23-0101	3	Lê Thị Phương Thảo	23SVL	A5-404A	6	Sáng	5	2	123456--90123-----
213	31331982	Vật lý nguyên tử và hạt nhân	23-0101	3	Lê Thị Phương Thảo	23SVL	A6-401	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
214	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0109	2	Nguyễn Thị Hương	24SVL	A5-402	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
215	31321461	Thí nghiệm Điện và Từ	24-0101	2	Nguyễn Quý Tuấn	24SVL	B3-108	2	Sáng	1	6	123456--90123-----
216	31321462	Điện động lực học	24-0101	2	Dụng Văn Lữ	24SVL	A5-404A	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
217	31321494	Hoạt động trải nghiệm trong dạy học Vật lý	24-0101	2	Lê Thanh Huy	24SVL	A1-101	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
218	31331441	Lí luận dạy học Vật lý	24-0101	3	Trần Thị Hương Xuân	24SVL	B3-104	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
219	31331441	Lí luận dạy học Vật lý	24-0101	3	Trần Thị Hương Xuân	24SVL	B3-504	4	Sáng	3	3	123456--90123-----
220	31331660	Quang học	24-0101	3	Trần Thị Hồng	24SVL	B1.106	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
221	31331660	Quang học	24-0101	3	Trần Thị Hồng	24SVL	B3-507	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
222	31331904	Toán dùng cho vật lý	24-0101	3	Nguyễn Văn Hiếu	24SVL	B3-206	3	Chiều	10	2	123456--90123-----
223	31331904	Toán dùng cho vật lý	24-0101	3	Nguyễn Văn Hiếu	24SVL	B3-405	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
224	32021273	Giao tiếp sư phạm	24-0103	2	Lê Thị Ngọc Lan	24SVL	B3-101	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
225	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0103	3	Nguyễn Văn Quế	25SVL	A5-308	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
226	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0103	3	Nguyễn Văn Quế	25SVL	A6-502	2	Chiều	9	2	123456--90123-----
227	31131008	Toán cao cấp 2	25-0101	3	Lê Hải Trung	25SVL	A5-407	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
228	31131008	Toán cao cấp 2	25-0101	3	Lê Hải Trung	25SVL	A5-407	7	Sáng	1	2	123456--90123-----
229	31338051	Nhiệt học	25-0101	3	Đinh Thanh Khản	25SVL	A5-404A	7	Sáng	4	2	123456--90123-----
230	31338051	Nhiệt học	25-0101	3	Đinh Thanh Khản	25SVL	A5-407	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
231	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0104	3	Hoàng Thị Mai Sa	25SVL	A5-303	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
232	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0104	3	Hoàng Thị Mai Sa	25SVL	A5-404C	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
233	32031255	Giáo dục học	25-0105	3	Lê Thị Hiền	25SVL	A6-403	6	Chiều	7	4	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
234	31321101	Thực hành Vật lí kĩ thuật 1	23-0101	2	Lê Thị Phương Thảo	23CVK	B3-508	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
235	31321101	Thực hành Vật lí kĩ thuật 1	23-0101	2	Lê Thị Phương Thảo	23CVK	B3-508	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
236	31331099	Mô phỏng các quá trình trong vật lí và kỹ thuật hạt nhân	23-0101	3	khoa Lý - Hóa	23CVK	A5-405	5	Chiều	7	2	123456--90123-----
237	31331099	Mô phỏng các quá trình trong vật lí và kỹ thuật hạt nhân	23-0101	3	khoa Lý - Hóa	23CVK	A6-504	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
238	31331102	Khoa học vật liệu và ứng dụng	23-0101	3	Trần Thị Hồng	23CVK	A1-201	7	Sáng	5	2	123456--90123-----
239	31331102	Khoa học vật liệu và ứng dụng	23-0101	3	Trần Thị Hồng	23CVK	A6-504	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
240	31331113	Ứng dụng kĩ thuật hạt nhân trong công nghiệp và y sinh	23-0101	3	Nguyễn Bá Vũ Chính	23CVK	A1-201	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
241	31331113	Ứng dụng kĩ thuật hạt nhân trong công nghiệp và y sinh	23-0101	3	Nguyễn Bá Vũ Chính	23CVK	A5-405	3	Chiều	8	2	123456--90123-----
242	31331975	Vật lí chất rắn	23-0102	3	Mai Thị Kiều Liên	23CVK	A1-201	7	Sáng	3	2	123456--90123-----
243	31331975	Vật lí chất rắn	23-0102	3	Mai Thị Kiều Liên	23CVK	A5-405	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
244	31341098	Năng lượng tái tạo và ứng dụng	23-0101	4	Mai Thị Kiều Liên	23CVK	A5-405	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
245	31341098	Năng lượng tái tạo và ứng dụng	23-0101	4	Mai Thị Kiều Liên	23CVK	A5-405	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
246	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0108	2	Nguyễn Thị Hương	24CVK	A5-402	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
247	31321071	Cơ học lí thuyết	24-0101	2	Hoàng Đình Triển	24CVK	A5-306	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
248	31321091	Xử lí thống kê số liệu thực nghiệm	24-0101	2	Lê Thị Phương Thảo	24CVK	A5-306	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
249	31321887	Tin học ứng dụng trong Vật lí	24-0101	2	Nguyễn Quý Tuấn	24CVK	A5-306	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
250	31321985	Vật lí thống kê	24-0101	2	Nguyễn Văn Hiếu	24CVK	B3-405	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
251	31331093	Mạng truyền thông công nghiệp và Scada	24-0101	3	Lê Quốc Huy	24CVK	A5-306	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
252	31331093	Mạng truyền thông công nghiệp và Scada	24-0101	3	Lê Quốc Huy	24CVK	A5-306	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
253	31331097	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	24-0101	3	Đinh Thanh Khản	24CVK	A5-306	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
254	31331097	Các phương pháp chế tạo và phân tích vật liệu	24-0101	3	Đinh Thanh Khản	24CVK	A5-404A	3	Chiều	8	2	123456--90123-----
255	31331982	Vật lí nguyên tử và hạt nhân	24-0102	3	Lê Thị Phương Thảo	24CVK	A5-404A	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
256	31331982	Vật lí nguyên tử và hạt nhân	24-0102	3	Lê Thị Phương Thảo	24CVK	A5-408	7	Sáng	2	2	123456--90123-----
257	31328003	Thí nghiệm Cơ-Nhiệt	25-0101	2	Trịnh Ngọc Đạt	25CVK	B3-407	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
258	31328003	Thí nghiệm Cơ-Nhiệt	25-0101	2	Trịnh Ngọc Đạt	25CVK	B3-407	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
259	31328003	Thí nghiệm Cơ-Nhiệt	25-0102	2	Trịnh Ngọc Đạt	25CVK	B3-407	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
260	31328003	Thí nghiệm Cơ-Nhiệt	25-0102	2	Trịnh Ngọc Đạt	25CVK	B3-407	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
261	31328006	Tiếng Anh chuyên ngành Vật lý kỹ thuật	25-0101	2	Mai Thị Kiều Liên	25CVK	B3-404	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
262	31338001	Hóa học cho Vật lý kỹ thuật	25-0101	3	Nguyễn Minh Thông	25CVK	B1.304	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
263	31338001	Hóa học cho Vật lý kỹ thuật	25-0101	3	Nguyễn Minh Thông	25CVK	B3-101	4	Chiều	7	2	123456--90123-----
264	31338002	Điện và Từ học	25-0101	3	Nguyễn Bá Vũ Chính	25CVK	B1.106	4	Sáng	4	2	123456--90123-----
265	31338002	Điện và Từ học	25-0101	3	Nguyễn Bá Vũ Chính	25CVK	B3-105	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
266	31528001	Sinh học cho Vật lý kỹ thuật	25-0101	2	Bùi Thị Thơ	25CVK	A1-101	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
267	31421021	Hoá phân tích công cụ	23-0101	2	Nguyễn Đình Chương	23SHH	A1-201	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
268	31421022	Thực hành hoá phân tích công cụ	23-0101	2	Lê Thị Tuyết Anh	23SHH	B2-203	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
269	31421022	Thực hành hoá phân tích công cụ	23-0101	2	Lê Thị Tuyết Anh	23SHH	B2-203	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
270	31421028	Phát triển chương trình hóa học ở trường phổ thông	23-0101	2	Bùi Ngọc Phương Châu	23SHH	A5-404A	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
271	31421824	Thực hành thí nghiệm hoá học trung học phổ thông	23-0101	2	Đoàn Văn Dương	23SHH	B2-203	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
272	31421824	Thực hành thí nghiệm hoá học trung học phổ thông	23-0101	2	Đoàn Văn Dương	23SHH	B2-203	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
273	31431312	Hóa lượng tử	23-0101	3	Lê Tự Hải	23SHH	A1-201	2	Sáng	4	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
274	31431312	Hóa lượng tử	23-0101	3	Lê Tự Hải	23SHH	A1-201	3	Chiều	8	2	123456--90123-----
275	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0112	2	Nguyễn Thị Hương	24SHH	A5-402	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
276	31421023	Hóa học Môi trường	24-0101	2	Võ Thắng Nguyên	24SHH	A5-401	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
277	31421027	Hóa vô cơ trong trường Phổ thông	24-0101	2	Ngô Thị Mỹ Bình	24SHH	B3-504	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
278	31421035	Các hợp chất tạp chức và cao phân tử	24-0101	2	Trần Đức Mạnh	24SHH	A5-401	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
279	31421196	Điện hóa học	24-0101	2	Lê Tự Hải	24SHH	A5-404A	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
280	31421309	Hóa học tinh thể và phức chất	24-0101	2	Đinh Văn Tạc	24SHH	B3-507	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
281	31421798	Thực hành hóa hữu cơ	24-0106	2	Trần Thị Ngọc Bích	24SHH	D-202	4	Sáng	1	6	123456--90123-----
282	31421799	Thực hành hóa lí	24-0101	2	Vũ Thị Duyên	24SHH	D-203	2	Chiều	7	6	123456--90123-----
283	31431438	Lý luận dạy học môn hóa học	24-0101	3	Nguyễn Thị Lan Anh	24SHH	A5-404A	2	Sáng	2	2	123456--90123-----
284	31431438	Lý luận dạy học môn hóa học	24-0101	3	Nguyễn Thị Lan Anh	24SHH	A5-404A	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
285	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0101	3	Dương Đình Tùng	25SHH	A5-308	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
286	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0101	3	Dương Đình Tùng	25SHH	A6-502	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
287	31328025	Đại cương hóa hữu cơ	25-0101	2	Đỗ Thị Thúy Vân	25SHH	B3-504	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
288	31421085	Cơ sở lý thuyết hóa vô cơ	25-0101	2	Ngô Thị Mỹ Bình	25SHH	B3-105	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
289	31421797	Thực hành hóa đại cương	25-0101	2	Đoàn Văn Dương	25SHH	B2-206	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
290	31421797	Thực hành hóa đại cương	25-0101	2	Đoàn Văn Dương	25SHH	B2-206	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
291	31421797	Thực hành hóa đại cương	25-0102	2	Đoàn Văn Dương	25SHH	B2.202.2	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
292	31421797	Thực hành hóa đại cương	25-0102	2	Đoàn Văn Dương	25SHH	B2.202.2	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
293	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0101	3	Trần Thị Mai An	25SHH	A5-308	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
294	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0101	3	Trần Thị Mai An	25SHH	B3-302	5	Sáng	4	2	123456--90123-----
295	32031255	Giáo dục học	25-0101	3	Lê Thị Hiền	25SHH	A6-403	4	Chiều	7	4	123456--90123-----
296	31431052	Chuyên đề nghiên cứu sản phẩm hóa dược	22-0101	3	Đỗ Thị Thúy Vân	22CHD	A6-401	7	Sáng	4	3	123456--90123456--
297	31431052	Chuyên đề nghiên cứu sản phẩm hóa dược	22-0101	3	Đỗ Thị Thúy Vân	22CHD	B3-504	6	Chiều	11	2	123456--90123456--
298	31421323	Hương liệu và mỹ phẩm	23-0101	2	Trần Thị Ngọc Bích	23CHD	A5-401	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
299	31421854	Thuốc y học cổ truyền	23-0101	2	Đỗ Thị Thúy Vân	23CHD	A6-401	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
300	31422141	Tương tác thuốc	23-0101	2	Lê Thị Nga	23CHD	A5-401	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
301	31441014	Thí nghiệm hóa dược	23-0101	4	Đặng Công Nghĩa	23CHD	D-202	5	Sáng	1	6	123456--90123-----
302	31441014	Thí nghiệm hóa dược	23-0101	4	Đặng Công Nghĩa	23CHD	D-202	7	Chiều	7	5	123456--90123-----
303	31441014	Thí nghiệm hóa dược	23-0102	4	Nguyễn Văn Dìn	23CHD	D-202	6	Chiều	7	6	123456--90123-----
304	31441014	Thí nghiệm hóa dược	23-0102	4	Nguyễn Văn Dìn	23CHD	D-202	7	Sáng	1	5	123456--90123-----
305	31451013	Hóa dược	23-0101	5	Phan Thảo Thơ	23CHD	A6-401	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
306	31451013	Hóa dược	23-0101	5	Phan Thảo Thơ	23CHD	B3-502	4	Sáng	3	4	123456--90123-----
307	32021046	Phục vụ cộng đồng	23-0101	2	Phạm Thị Kiều Duyên	23CHD	B3-406	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
308	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0116	2	Nguyễn Thị Hương	24CHD	A5-303	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
309	31421086	Tiếng Anh chuyên ngành	24-0101	2	Nguyễn Trần Nguyễn	24CHD	B1.204	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
310	31421088	Các hợp chất tạp chức và cao phân tử	24-0101	2	Nguyễn Trần Nguyễn	24CHD	B3-102	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
311	31421304	Hóa học các hợp chất thiên nhiên	24-0101	2	Đỗ Thị Thúy Vân	24CHD	B3-402	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
312	31421798	Thực hành hóa hữu cơ	24-0103	2	Nguyễn Văn Dìn	24CHD	D-202	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
313	31421798	Thực hành hóa hữu cơ	24-0103	2	Nguyễn Văn Dìn	24CHD	D-202	4	Chiều	10	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
314	31421798	Thực hành hóa hữu cơ	24-0104	2	Nguyễn Văn Dìn	24CHD	D-202	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
315	31421798	Thực hành hóa hữu cơ	24-0104	2	Nguyễn Văn Dìn	24CHD	D-202	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
316	31421798	Thực hành hóa hữu cơ	24-0105	2	Trần Thị Ngọc Bích	24CHD	D-203	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
317	31421798	Thực hành hóa hữu cơ	24-0105	2	Trần Thị Ngọc Bích	24CHD	D-203	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
318	31421801	Thực hành hóa phân tích	24-0101	2	Lê Thị Tuyết Anh	24CHD	D-201	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
319	31421801	Thực hành hóa phân tích	24-0101	2	Lê Thị Tuyết Anh	24CHD	D-201	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
320	31421801	Thực hành hóa phân tích	24-0102	2	Lê Thị Tuyết Anh	24CHD	D-201	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
321	31421801	Thực hành hóa phân tích	24-0102	2	Lê Thị Tuyết Anh	24CHD	D-201	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
322	31421801	Thực hành hóa phân tích	24-0103	2	Nguyễn Đình Chương	24CHD	D-201	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
323	31421801	Thực hành hóa phân tích	24-0103	2	Nguyễn Đình Chương	24CHD	D-201	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
324	31421999	Xử lý số liệu thực nghiệm	24-0101	2	Vũ Thị Duyên	24CHD	B1.204	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
325	31422136	Kỹ thuật chiết tách các hợp chất có hoạt tính sinh học	24-0101	2	Đỗ Thị Thủy Vân	24CHD	B1.206	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
326	31441096	Hóa phân tích	24-0101	4	Võ Thắng Nguyên	24CHD	A6-403	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
327	31441096	Hóa phân tích	24-0101	4	Võ Thắng Nguyên	24CHD	B3-402	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
328	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0107	3	Lê Văn Mỹ	25CHD	A5-404B	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
329	31141001	Toán cơ sở	25-0101	4	Nguyễn Thành Chung	25CHD	B1.106	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
330	31141001	Toán cơ sở	25-0101	4	Nguyễn Thành Chung	25CHD	B1.303	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
331	31321977	Vật lý đại cương	25-0101	2	Hồ Khắc Hiếu	25CHD	B3-403	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
332	31421090	Cơ sở lý thuyết hóa hữu cơ	25-0101	2	Đỗ Thị Thủy Vân	25CHD	B3-301	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
333	31421091	Cơ sở lý thuyết hóa vô cơ	25-0101	2	Đinh Văn Tạc	25CHD	B3-506	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
334	31621549	Pháp luật đại cương	25-0107	2	Nguyễn Thị Kim Tiến	25CHD	B1.306	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
335	31322246	Kiểm tra đánh giá trong dạy học Khoa học tự nhiên	23-0101	2	Lê Thị Minh Phương	23SKT1	B3-506	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
336	31422235	Thí nghiệm hóa vô cơ và hữu cơ	23-0108	2	Nguyễn Thị Thy Nga	23SKT1	B2-205	4	Sáng	1	6	123456--90123-----
337	31422235	Thí nghiệm hóa vô cơ và hữu cơ	23-0109	2	Nguyễn Thị Thy Nga	23SKT1	B2-205	4	Chiều	7	6	123456--90123-----
338	31422235	Thí nghiệm hóa vô cơ và hữu cơ	23-0110	2	Nguyễn Minh Thông	23SKT1	B2-205	3	Chiều	7	6	123456--90123-----
339	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0101	3	Bùi Ngọc Phương Châu	23SKT1	B1.306	6	Chiều	9	3	123456--90123-----
340	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0101	3	Bùi Ngọc Phương Châu	23SKT1	B3-101	6	Chiều	7	2	123456--90123-----
341	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0102	3	Bùi Ngọc Phương Châu	23SKT1	A5-404A	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
342	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0102	3	Bùi Ngọc Phương Châu	23SKT1	A5-404A	2	Chiều	9	3	123456--90123-----
343	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0103	3	Trần Thị Hương Xuân	23SKT1	A5-306	3	Sáng	4	2	123456--90123-----
344	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0103	3	Trần Thị Hương Xuân	23SKT1	A5-306	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
345	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0104	3	Trần Quỳnh	23SKT1	B3-404	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
346	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0104	3	Trần Quỳnh	23SKT1	B3-504	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
347	31442233	Hóa học Hữu cơ	23-0101	4	Nguyễn Trần Nguyên	23SKT1	B3-101	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
348	31442233	Hóa học Hữu cơ	23-0101	4	Nguyễn Trần Nguyên	23SKT1	B3-103	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
349	31521006	Sinh học Động Vật	23-0101	2	Nguyễn Thị Tường Vi	23SKT1	B3-301	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
350	31322246	Kiểm tra đánh giá trong dạy học Khoa học tự nhiên	23-0102	2	Lê Thị Minh Phương	23SKT2	B3-102	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
351	31422235	Thí nghiệm hóa vô cơ và hữu cơ	23-0105	2	Nguyễn Thị Thy Nga	23SKT2	B2-205	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
352	31422235	Thí nghiệm hóa vô cơ và hữu cơ	23-0105	2	Nguyễn Thị Thy Nga	23SKT2	B2-205	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
353	31422235	Thí nghiệm hóa vô cơ và hữu cơ	23-0106	2	Nguyễn Minh Thông	23SKT2	B2-204	5	Chiều	7	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
354	31422235	Thí nghiệm hóa vô cơ và hữu cơ	23-0106	2	Nguyễn Minh Thông	23SKT2	B2-204	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
355	31422235	Thí nghiệm hóa vô cơ và hữu cơ	23-0107	2	Nguyễn Thị Thy Nga	23SKT2	B2-205	5	Chiều	7	3	123456---90123-----
356	31422235	Thí nghiệm hóa vô cơ và hữu cơ	23-0107	2	Nguyễn Thị Thy Nga	23SKT2	B2-205	5	Chiều	10	3	123456---90123-----
357	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0105	3	Nguyễn Thị Lan Anh	23SKT2	A5-404A	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
358	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0105	3	Nguyễn Thị Lan Anh	23SKT2	A5-408	2	Chiều	10	2	123456---90123-----
359	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0106	3	Nguyễn Thị Lan Anh	23SKT2	B3-204	3	Chiều	7	2	123456---90123-----
360	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0106	3	Nguyễn Thị Lan Anh	23SKT2	B3-505	3	Chiều	9	3	123456---90123-----
361	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0107	3	Nguyễn Thị Lan Anh	23SKT2	A5-404A	6	Chiều	7	3	123456---90123-----
362	31432247	Thực hành dạy học Khoa học tự nhiên	23-0107	3	Nguyễn Thị Lan Anh	23SKT2	B3-205	6	Chiều	10	2	123456---90123-----
363	31442233	Hóa học Hữu cơ	23-0102	4	Đặng Công Nghĩa	23SKT2	B1.303	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
364	31442233	Hóa học Hữu cơ	23-0102	4	Đặng Công Nghĩa	23SKT2	B3-501	4	Sáng	1	3	123456---90123-----
365	31521006	Sinh học Động Vật	23-0102	2	Nguyễn Thị Tường Vi	23SKT2	A6-502	5	Sáng	1	3	123456---90123-----
366	31522251	Hoạt động trải nghiệm trong dạy học Khoa học tự nhiên	23-0102	2	Trương Thị Thanh Mai	23SKT2	B1.102	4	Chiều	7	3	123456---90123-----
367	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0117	2	Nguyễn Thị Hương	24SKT1	B3-302	4	Sáng	1	3	123456---90123-----
368	31342229	Nhiệt học và quang học	24-0101	4	Đinh Thanh Khấn	24SKT1	B3-406	7	Sáng	1	3	123456---90123-----
369	31432253	Bài tập Khoa học tự nhiên ở trung học cơ sở	24-0101	3	Bùi Ngọc Phương Châu	24SKT1	A6-302	2	Sáng	4	2	123456---90123-----
370	31432253	Bài tập Khoa học tự nhiên ở trung học cơ sở	24-0101	3	Bùi Ngọc Phương Châu	24SKT1	B3-401	2	Sáng	1	3	123456---90123-----
371	31521006	Sinh học Động Vật	24-0103	2	Phan Thị Hoa	24SKT1	B3-206	4	Sáng	4	3	123456---90123-----
372	31531010	Phát triển chương trình Khoa học tự nhiên	24-0101	3	Trương Thị Thanh Mai	24SKT1	A6-302	2	Chiều	7	3	123456---90123-----
373	31531010	Phát triển chương trình Khoa học tự nhiên	24-0101	3	Trương Thị Thanh Mai	24SKT1	A6-302	2	Chiều	10	2	123456---90123-----
374	31532244	Lý luận dạy học Khoa học tự nhiên	24-0101	3	Trần Thị Hương Xuân	24SKT1	B3-206	3	Sáng	1	3	123456---90123-----
375	31532244	Lý luận dạy học Khoa học tự nhiên	24-0101	3	Trần Thị Hương Xuân	24SKT1	B3-206	5	Chiều	7	2	123456---90123-----
376	31342229	Nhiệt học và quang học	24-0102	4	Trần Thị Hồng	24SKT2	B3-401	4	Chiều	10	3	123456---90123-----
377	31342229	Nhiệt học và quang học	24-0102	4	Trần Thị Hồng	24SKT2	B3-401	7	Sáng	1	3	123456---90123-----
378	31432253	Bài tập Khoa học tự nhiên ở trung học cơ sở	24-0102	3	Bùi Ngọc Phương Châu	24SKT2	B1.305	6	Sáng	1	3	123456---90123-----
379	31432253	Bài tập Khoa học tự nhiên ở trung học cơ sở	24-0102	3	Bùi Ngọc Phương Châu	24SKT2	B3-306	6	Sáng	4	2	123456--90123-----
380	31521006	Sinh học Động Vật	24-0104	2	Phan Thị Hoa	24SKT2	B3-401	5	Sáng	4	3	123456---90123-----
381	31531010	Phát triển chương trình Khoa học tự nhiên	24-0102	3	Nguyễn Thị Hải Yến	24SKT2	A6-302	3	Sáng	2	3	123456---90123-----
382	31531010	Phát triển chương trình Khoa học tự nhiên	24-0102	3	Nguyễn Thị Hải Yến	24SKT2	B3-101	3	Sáng	5	2	123456---90123-----
383	31532244	Lý luận dạy học Khoa học tự nhiên	24-0102	3	Phùng Việt Hải	24SKT2	B3-401	4	Sáng	4	3	123456---90123-----
384	31532244	Lý luận dạy học Khoa học tự nhiên	24-0102	3	Phùng Việt Hải	24SKT2	B3-401	6	Chiều	7	2	123456---90123-----
385	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0110	3	Nguyễn Văn Quế	25SKT1	A5-402	2	Sáng	1	2	123456---90123-----
386	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0110	3	Nguyễn Văn Quế	25SKT1	B1.103	3	Chiều	9	3	123456---90123-----
387	31348037	Cơ và sóng cơ	25-0101	4	Dụng Văn Lữ	25SKT1	B1.106	4	Chiều	7	3	123456---90123-----
388	31348037	Cơ và sóng cơ	25-0101	4	Dụng Văn Lữ	25SKT1	B1.106	6	Chiều	7	3	123456---90123-----
389	31538033	Sinh học thực vật	25-0101	3	Ngô Thị Hoàng Vân	25SKT1	B1.106	3	Chiều	7	2	123456---90123-----
390	31538033	Sinh học thực vật	25-0101	3	Ngô Thị Hoàng Vân	25SKT1	B1.206	7	Sáng	4	3	123456---90123-----
391	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0111	3	Lê Thị Thu Hiền	25SKT1	B1.205	3	Sáng	4	3	123456---90123-----
392	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0111	3	Lê Thị Thu Hiền	25SKT1	B1.205	5	Chiều	9	2	123456---90123-----
393	32031255	Giáo dục học	25-0110	3	Lê Thị Hằng	25SKT1	B1.302	6	Sáng	1	4	123456---90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
394	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0111	3	Nguyễn Văn Quế	25SKT2	A5-402	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
395	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0111	3	Nguyễn Văn Quế	25SKT2	B3-302	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
396	31348037	Cơ và sóng cơ	25-0102	4	Dụng Văn Lữ	25SKT2	B3-206	2	Chiều	9	3	123456--90123-----
397	31348037	Cơ và sóng cơ	25-0102	4	Dụng Văn Lữ	25SKT2	B3-406	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
398	31538033	Sinh học thực vật	25-0102	3	Trần Quang Dân	25SKT2	B1.206	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
399	31538033	Sinh học thực vật	25-0102	3	Trần Quang Dân	25SKT2	B3-306	3	Chiều	11	2	123456--90123-----
400	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0112	3	Lê Thị Thu Hiền	25SKT2	B1.105	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
401	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0112	3	Lê Thị Thu Hiền	25SKT2	B1.205	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
402	32031255	Giáo dục học	25-0111	3	Lê Thị Hằng	25SKT2	B1.302	5	Chiều	7	4	123456--90123-----
403	31521134	Tổ chức dạy học STEM	23-0101	2	Ngô Thị Hoàng Vân	23SS	A5-306	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
404	31521135	Tổ chức dạy học tích hợp và phân hóa	23-0101	2	Nguyễn Thị Hải Yến	23SS	A5-404A	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
405	31531856	Tiến hóa và đa dạng sinh học	23-0101	3	Trương Thị Thanh Mai	23SS	A5-306	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
406	31531856	Tiến hóa và đa dạng sinh học	23-0101	3	Trương Thị Thanh Mai	23SS	A5-408	4	Sáng	4	2	123456--90123-----
407	32021047	Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	23-0101	2	Lê Thị Duyên	23SS	A5-306	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
408	31521130	Đánh giá trong dạy học Sinh học	24-0101	2	Nguyễn Thị Hải Yến	24SS	A5-306	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
409	31531126	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Sinh học	24-0101	3	Nguyễn Thị Hải Yến	24SS	A1-102	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
410	31531126	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Sinh học	24-0101	3	Nguyễn Thị Hải Yến	24SS	B3-105	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
411	31531166	Di truyền học	24-0101	3	Trương Thị Thanh Mai	24SS	A5-401	2	Sáng	4	2	123456--90123-----
412	31531166	Di truyền học	24-0101	3	Trương Thị Thanh Mai	24SS	A5-406	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
413	31531206	Sinh thái học và môi trường	24-0101	3	Nguyễn Văn Khánh	24SS	B3-104	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
414	31531206	Sinh thái học và môi trường	24-0101	3	Nguyễn Văn Khánh	24SS	B3-205	2	Chiều	9	2	123456--90123-----
415	31541132	Phương pháp dạy học môn Sinh học	24-0101	4	Trương Thị Thanh Mai	24SS	A1-102	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
416	31541132	Phương pháp dạy học môn Sinh học	24-0101	4	Trương Thị Thanh Mai	24SS	A5-306	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
417	32021273	Giao tiếp sư phạm	24-0102	2	Nguyễn Thị Phương Trang	24SS	B3-101	4	Chiều	9	3	123456--90123-----
418	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0106	3	Nguyễn Văn Quế	25SS	A5-308	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
419	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0106	3	Nguyễn Văn Quế	25SS	A6-502	4	Sáng	3	2	123456--90123-----
420	31528059	Nhập môn ngành sư phạm Sinh học	25-0101	2	Trương Thị Thanh Mai	25SS	A5-306	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
421	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0103	3	Trần Thị Mai An	25SS	A6-502	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
422	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0103	3	Trần Thị Mai An	25SS	A6-503	2	Chiều	9	2	123456--90123-----
423	32031255	Giáo dục học	25-0103	3	Lê Thị Hiền	25SS	A5-404C	7	Chiều	7	4	123456--90123-----
424	33121252	Giáo dục giới tính và phương pháp giáo dục giới tính	25-0101	2	Hoàng Thế Hải	25SS	B3-404	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
425	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0109	2	Nguyễn Duy Quý	23CTM	A6-402	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
426	31521043	Kính tế môi trường và tài nguyên thiên nhiên	23-0101	2	Phùng Khánh Chuyên	23CTM	A6-504	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
427	31521047	Quản lí dự án tài nguyên và môi trường	23-0101	2	Phan Nhật Trường	23CTM	A6-504	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
428	31521052	Đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên	23-0101	2	Trịnh Đăng Mậu	23CTM	A6-504	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
429	31531042	Thống kê sinh học và môi trường	23-0101	3	Trịnh Đăng Mậu	23CTM	A6-504	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
430	31531042	Thống kê sinh học và môi trường	23-0101	3	Trịnh Đăng Mậu	23CTM	A6-504	4	Chiều	7	2	123456--90123-----
431	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0107	2	Nguyễn Thị Hương	24CTM	A5-402	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
432	31521063	Kiểm toán môi trường	24-0101	2	Phùng Khánh Chuyên	24CTM	B3-305	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
433	31521069	Quản lý tổng hợp vùng bờ	24-0101	2	Nguyễn Thị Tường Vi	24CTM	B3-305	4	Sáng	4	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456---90123-----
434	31531045	Quan trắc môi trường	24-0101	3	Đoạn Chí Cường	24CTM	A5-408	7	Sáng	5	2	123456---90123-----
435	31531045	Quan trắc môi trường	24-0101	3	Đoạn Chí Cường	24CTM	A5-408	7	Chiều	10	3	123456---90123-----
436	31531046	Giáo dục và truyền thông môi trường	24-0101	3	Kiểu Thị Kinh	24CTM	B1.102	3	Sáng	1	3	123456---90123-----
437	31531046	Giáo dục và truyền thông môi trường	24-0101	3	Kiểu Thị Kinh	24CTM	B1.102	3	Sáng	4	2	123456---90123-----
438	31531048	Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại	24-0101	3	Phùng Khánh Chuyên	24CTM	B3-305	3	Chiều	9	3	123456---90123-----
439	31531048	Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại	24-0101	3	Phùng Khánh Chuyên	24CTM	B3-305	5	Sáng	4	2	123456---90123-----
440	31531647	Quản lý Nhà nước về tài nguyên và môi trường	24-0101	3	Võ Văn Minh	24CTM	A1-101	6	Sáng	4	2	123456---90123-----
441	31531647	Quản lý Nhà nước về tài nguyên và môi trường	24-0101	3	Võ Văn Minh	24CTM	A1-101	6	Chiều	7	3	123456---90123-----
442	31541041	Kỹ thuật phân tích môi trường	24-0101	4	Đoạn Chí Cường	24CTM	A5-308	2	Sáng	1	3	123456---90123-----
443	31541041	Kỹ thuật phân tích môi trường	24-0101	4	Đoạn Chí Cường	24CTM	A5-408	7	Chiều	7	3	123456---90123-----
444	31141001	Toán cơ sở	25-0102	4	Phan Trần Đức Minh	25CTM	A5-408	6	Sáng	1	3	123456---90123-----
445	31141001	Toán cơ sở	25-0102	4	Phan Trần Đức Minh	25CTM	B3-105	2	Chiều	9	3	123456---90123-----
446	31328024	Hóa phân tích	25-0101	2	Võ Thắng Nguyên	25CTM	A5-408	6	Chiều	7	3	123456---90123-----
447	31521688	Sinh thái học	25-0101	2	Nguyễn Văn Khánh	25CTM	A5-408	5	Sáng	3	3	123456---90123-----
448	31528068	Trắc địa	25-0101	2	Nguyễn Văn An	25CTM	A5-408	6	Sáng	4	3	123456---90123-----
449	31621549	Pháp luật đại cương	25-0103	2	Nguyễn Thị Kim Tiến	25CTM	A6-503	4	Chiều	7	3	123456---90123-----
450	31521026	Công nghệ sinh học dược phẩm	23-0101	2	Lê Vũ Khánh Trang	23CNSH	B3-305	5	Chiều	7	3	123456---90123-----
451	31521034	Vi sinh y sinh	23-0101	2	khoa Sinh - Nông nghiệp - Môi trường	23CNSH	B3-305	6	Chiều	7	3	123456---90123-----
452	31531020	Công nghệ sinh học dược liệu	23-0101	3	Võ Châu Tuấn	23CNSH	B3-305	5	Sáng	1	3	123456---90123-----
453	31531020	Công nghệ sinh học dược liệu	23-0101	3	Võ Châu Tuấn	23CNSH	B3-505	2	Chiều	7	2	123456---90123-----
454	31531022	Công nghệ vi sinh trong nông nghiệp	23-0101	3	Đoàn Thị Vân	23CNSH	B3-305	6	Sáng	1	3	123456---90123-----
455	31531022	Công nghệ vi sinh trong nông nghiệp	23-0101	3	Đoàn Thị Vân	23CNSH	B3-505	3	Chiều	7	2	123456---90123-----
456	31531102	Công nghệ protein-enzyme	23-0101	3	Lê Vũ Khánh Trang	23CNSH	B3-104	4	Sáng	3	2	123456---90123-----
457	31531102	Công nghệ protein-enzyme	23-0101	3	Lê Vũ Khánh Trang	23CNSH	B3-305	4	Chiều	7	3	123456---90123-----
458	31521015	Thực hành Kỹ thuật di truyền	24-0101	2	Vũ Đức Hoàng	24CNSH	B2-106	2	Sáng	1	4	123456---90123-----
459	31521015	Thực hành Kỹ thuật di truyền	24-0102	2	Vũ Đức Hoàng	24CNSH	B2-106	3	Chiều	7	4	123456---90123-----
460	31521176	Độc học môi trường	24-0101	2	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	24CNSH	B3-507	6	Chiều	10	3	123456---90123-----
461	31531011	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học chuyên ngành Công nghệ sinh học	24-0101	3	Võ Châu Tuấn	24CNSH	B3-404	4	Sáng	1	2	123456---90123-----
462	31531011	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học chuyên ngành Công nghệ sinh học	24-0101	3	Võ Châu Tuấn	24CNSH	B3-507	6	Chiều	7	3	123456---90123-----
463	31531012	Kỹ thuật di truyền	24-0101	3	Trần Quang Dân	24CNSH	B3-105	4	Chiều	7	4	123456---90123-----
464	31531032	Tin sinh học	24-0101	3	Nguyễn Minh Lý	24CNSH	A5-401	4	Sáng	4	2	123456---90123-----
465	31531032	Tin sinh học	24-0101	3	Nguyễn Minh Lý	24CNSH	B3-504	7	Chiều	10	3	123456---90123-----
466	31531499	Nguyên lý và thiết bị công nghệ sinh học	24-0101	3	Trần Quang Dân	24CNSH	B3-305	2	Chiều	9	2	123456---90123-----
467	31531499	Nguyên lý và thiết bị công nghệ sinh học	24-0101	3	Trần Quang Dân	24CNSH	B3-504	6	Sáng	1	3	123456---90123-----
468	31531684	Sinh lý học động vật	24-0101	3	Bùi Thị Thơ	24CNSH	B3-305	2	Chiều	11	2	123456---90123-----
469	31531684	Sinh lý học động vật	24-0101	3	Bùi Thị Thơ	24CNSH	B3-504	7	Sáng	4	3	123456---90123-----
470	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0108	3	Mai Hà Thi	25CNSH	A5-404B	4	Chiều	10	3	123456---90123-----
471	31321977	Vật lý đại cương	25-0102	2	Hoàng Đình Triển	25CNSH	B1.305	7	Chiều	10	3	123456---90123-----
472	31431315	Hóa phân tích	25-0101	3	Nguyễn Đình Chương	25CNSH	B1.205	3	Sáng	1	3	123456---90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
473	31431315	Hóa phân tích	25-0101	3	Nguyễn Đình Chương	25CNSH	B1.205	5	Chiều	7	2	123456--90123-----
474	31528007	Động vật học	25-0101	2	Phan Thị Hoa	25CNSH	B1.205	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
475	31528008	Thực vật học	25-0101	2	Ngô Thị Hoàng Vân	25CNSH	B1.205	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
476	31621549	Pháp luật đại cương	25-0108	2	Nguyễn Thị Hoài Thương	25CNSH	A6-503	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
477	31621047	Tác phẩm Hồ Chí Minh	23-0101	2	Nguyễn Duy Quý	23SGC	A6-401	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
478	31621334	Thực hành phương pháp dạy học Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0101	2	Hồ Thanh Hải	23SGC	A5-401	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
479	31621425	Kiểm tra, đánh giá trong dạy học Giáo dục chính trị	23-0101	2	Hồ Thanh Hải	23SGC	B3-505	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
480	31622012	Chuyên đề tư Tưởng Hồ Chí Minh	23-0101	2	Hồ Thanh Hải	23SGC	B3-502	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
481	31631005	Tôn giáo và các vấn đề tôn giáo ở Việt Nam	23-0101	3	Dương Đình Tùng	23SGC	A5-407	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
482	31631005	Tôn giáo và các vấn đề tôn giáo ở Việt Nam	23-0101	3	Dương Đình Tùng	23SGC	A5-407	2	Sáng	4	2	123456--90123-----
483	31641048	Xây dựng Đảng và nghiệp vụ công tác Đảng	23-0101	4	Dương Thị Nghĩa	23SGC	A1-201	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
484	31641048	Xây dựng Đảng và nghiệp vụ công tác Đảng	23-0101	4	Dương Thị Nghĩa	23SGC	B3-304	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
485	31621008	Phòng chống bạo lực gia đình và thực hiện bình đẳng giới	24-0101	2	Nguyễn Thị Kim Tiến	24SGC	A5-404A	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
486	31622015	Giáo dục gia đình	24-0101	2	Nguyễn Thị Hương	24SGC	A5-404A	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
487	31622017	Hiến pháp và định chế chính trị ở Việt Nam	24-0101	2	Nguyễn Thị Kim Tiến	24SGC	A5-401	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
488	31622169	Một số vấn đề lý luận Chủ nghĩa xã hội khoa học trong giai đoạn hiện nay	24-0101	2	Nguyễn Văn Quế	24SGC	B3-205	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
489	31631045	Học thuyết kinh tế chủ nghĩa Mác-Lênin	24-0101	3	Trần Phan Hiểu	24SGC	B3-507	6	Sáng	1	2	123456--90123-----
490	31631045	Học thuyết kinh tế chủ nghĩa Mác-Lênin	24-0101	3	Trần Phan Hiểu	24SGC	B3-507	6	Sáng	3	3	123456--90123-----
491	31631055	Thực hành phương pháp dạy học Triết học Mác- Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0101	3	Nguyễn Văn Quế	24SGC	A1-201	4	Chiều	10	2	123456--90123-----
492	31631055	Thực hành phương pháp dạy học Triết học Mác- Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0101	3	Nguyễn Văn Quế	24SGC	B3-206	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
493	31631904	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	24-0101	3	Dương Thị Nghĩa	24SGC	A1-201	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
494	31631904	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	24-0101	3	Dương Thị Nghĩa	24SGC	A1-201	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
495	31631069	Đạo đức học	25-0101	3	Dương Đình Tùng	25SGC	A1-102	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
496	31632008	Chính trị học	25-0101	3	Nguyễn Duy Quý	25SGC	A5-306	5	Chiều	10	2	123456--90123-----
497	31632008	Chính trị học	25-0101	3	Nguyễn Duy Quý	25SGC	A5-401	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
498	31641902	Triết học Mác - Lênin	25-0101	4	Nguyễn Văn Quế	25SGC	A6-401	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
499	31641902	Triết học Mác - Lênin	25-0101	4	Nguyễn Văn Quế	25SGC	B3-302	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
500	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0107	3	Hoàng Thị Mai Sa	25SGC	A5-404C	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
501	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0107	3	Hoàng Thị Mai Sa	25SGC	B3-102	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
502	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0115	2	Hồ Thanh Hải	23SAN	A6-403	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
503	31621521	Kỹ năng biểu diễn thanh nhạc	23-0101	2	Nguyễn Hoàng Tịnh Uyên	23SAN	B3-203	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
504	31622071	Sáng tác ca khúc	23-0101	2	Lê Hưng Tiến	23SAN	B3-203	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
505	32421019	Nhạc cụ Sáo Recoder	23-0109	2	Phan Thị Quỳnh Lam	23SAN	C4-201	7	Sáng	1	6	123456--90123-----
506	32421019	Nhạc cụ Sáo Recoder	23-0110	2	Phan Thị Quỳnh Lam	23SAN	C4-201	7	Chiều	7	6	123456--90123-----
507	32431014	Nhạc cụ tiết tấu	23-0101	3	Trương Quang Minh Đức	23SAN	C4-102	4	Sáng	2	3	123456--90123-----
508	32431014	Nhạc cụ tiết tấu	23-0101	3	Trương Quang Minh Đức	23SAN	C4-102	4	Sáng	5	2	123456--90123-----
509	32431014	Nhạc cụ tiết tấu	23-0102	3	Trương Quang Minh Đức	23SAN	C4-202	6	Chiều	7	2	123456--90123-----
510	32431014	Nhạc cụ tiết tấu	23-0102	3	Trương Quang Minh Đức	23SAN	C4-202	6	Chiều	9	3	123456--90123-----
511	32431028	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học âm nhạc	23-0101	3	Phan Thị Quỳnh Lam	23SAN	B3-401	6	Sáng	1	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
512	32431028	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học âm nhạc	23-0101	3	Phan Thị Quỳnh Lam	23SAN	B3-401	6	Sáng	4	2	123456--90123-----
513	32441026	Thực hành dạy học âm nhạc 2	23-0101	4	Nguyễn Thị Lệ Quyên	23SAN	B3-203	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
514	32441026	Thực hành dạy học âm nhạc 2	23-0101	4	Nguyễn Thị Lệ Quyên	23SAN	B3-203	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
515	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0118	2	Nguyễn Thị Hương	24SAN1	A5-308	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
516	31622067	Thanh nhạc 4	24-0101	2	Nguyễn Thị Thu Phương	24SAN1	C4-203	4	Sáng	1	6	123456--90123-----
517	31622067	Thanh nhạc 4	24-0102	2	Nguyễn Thị Thu Phương	24SAN1	C4-203	5	Sáng	1	6	123456--90123-----
518	31622067	Thanh nhạc 4	24-0103	2	Nguyễn Thị Thu Phương	24SAN1	C4-203	6	Chiều	7	6	123456--90123-----
519	31622069	Chỉ huy và dàn dựng hát hợp xướng	24-0101	2	Nguyễn Thị Lệ Quyên	24SAN1	C4-202	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
520	31622082	Âm nhạc truyền thống Việt Nam	24-0101	2	Hoàng Đình Phương	24SAN1	B1.306	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
521	31721019	Giao tiếp và tạo lập văn bản tiếng Việt	24-0103	2	Trịnh Quỳnh Đồng Nghi	24SAN1	B3-105	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
522	32021273	Giao tiếp sư phạm	24-0101	2	Lê Thị Ngọc Lan	24SAN1	A5-403	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
523	32431011	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Âm nhạc	24-0101	3	Nguyễn Thị Lệ Quyên	24SAN1	B3-204	3	Sáng	2	2	123456--90123-----
524	32431011	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Âm nhạc	24-0101	3	Nguyễn Thị Lệ Quyên	24SAN1	B3-204	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
525	32431016	Phân tích hòa âm trong tác phẩm âm nhạc 1	24-0101	3	Lê Hưng Tiến	24SAN1	C4-202	2	Sáng	4	2	123456--90123-----
526	32431016	Phân tích hòa âm trong tác phẩm âm nhạc 1	24-0101	3	Lê Hưng Tiến	24SAN1	C4-202	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
527	32441024	Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc	24-0101	4	Nguyễn Hoàng Tịnh Uyên	24SAN1	C4-202	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
528	32441024	Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc	24-0101	4	Nguyễn Hoàng Tịnh Uyên	24SAN1	C4-202	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
529	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0119	2	Nguyễn Thị Hương	24SAN2	A6-503	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
530	31622067	Thanh nhạc 4	24-0104	2	Nguyễn Thị Thu Phương	24SAN2	C4-203	7	Chiều	7	6	123456--90123-----
531	31622067	Thanh nhạc 4	24-0105	2	Nguyễn Thị Thu Phương	24SAN2	C4-203	4	Chiều	7	6	123456--90123-----
532	31622067	Thanh nhạc 4	24-0106	2	Nguyễn Thị Thu Phương	24SAN2	C4-203	7	Sáng	1	6	123456--90123-----
533	31622069	Chỉ huy và dàn dựng hát hợp xướng	24-0104	2	Phan Thị Quỳnh Lam	24SAN2	C4-202	4	Sáng	3	3	123456--90123-----
534	31622082	Âm nhạc truyền thống Việt Nam	24-0102	2	Hoàng Đình Phương	24SAN2	B1.306	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
535	31721019	Giao tiếp và tạo lập văn bản tiếng Việt	24-0104	2	Trịnh Quỳnh Đồng Nghi	24SAN2	B3-305	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
536	32431011	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Âm nhạc	24-0102	3	Trương Quang Minh Đức	24SAN2	B3-204	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
537	32431011	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Âm nhạc	24-0102	3	Trương Quang Minh Đức	24SAN2	B3-204	6	Sáng	4	2	123456--90123-----
538	32431016	Phân tích hòa âm trong tác phẩm âm nhạc 1	24-0102	3	Lê Hưng Tiến	24SAN2	C4-202	5	Chiều	8	2	123456--90123-----
539	32431016	Phân tích hòa âm trong tác phẩm âm nhạc 1	24-0102	3	Lê Hưng Tiến	24SAN2	C4-202	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
540	32441024	Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc	24-0102	4	Trương Quang Minh Đức	24SAN2	C4-202	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
541	32441024	Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc	24-0102	4	Trương Quang Minh Đức	24SAN2	C4-202	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
542	31622065	Thanh nhạc 2	25-0101	2	Nguyễn Hoàng Tịnh Uyên	25SAN1	C4-201	4	Sáng	1	6	123456--90123-----
543	31622065	Thanh nhạc 2	25-0102	2	Nguyễn Hoàng Tịnh Uyên	25SAN1	C4-201	5	Sáng	1	6	123456--90123-----
544	31622065	Thanh nhạc 2	25-0103	2	Nguyễn Hoàng Tịnh Uyên	25SAN1	C4-201	6	Sáng	1	6	123456--90123-----
545	32421019	Nhạc cụ Sáo Recoder	25-0101	2	Phan Thị Quỳnh Lam	25SAN1	C4-203	2	Chiều	7	6	123456--90123-----
546	32421019	Nhạc cụ Sáo Recoder	25-0102	2	Phan Thị Quỳnh Lam	25SAN1	C4-201	3	Sáng	1	6	123456--90123-----
547	32421019	Nhạc cụ Sáo Recoder	25-0103	2	Phan Thị Quỳnh Lam	25SAN1	C4-203	5	Chiều	7	6	123456--90123-----
548	32428001	Kí xướng âm 2	25-0101	2	Nguyễn Thị Lệ Quyên	25SAN1	C4-102	3	Chiều	7	6	123456--90123-----
549	32428001	Kí xướng âm 2	25-0102	2	Nguyễn Thị Lệ Quyên	25SAN1	C4-102	4	Chiều	7	6	123456--90123-----
550	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0102	3	Dương Đình Tùng	25SAN2	A5-308	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
551	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0102	3	Dương Đình Tùng	25SAN2	A6-502	4	Sáng	1	2	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456 --90123 -----
552	31622065	Thanh nhạc 2	25-0105	2	Nguyễn Hoàng Tịnh Uyên	25SAN2	C4-201	2	Chiều	7	6	123456 --90123 -----
553	31622065	Thanh nhạc 2	25-0106	2	Nguyễn Thị Lệ Quyên	25SAN2	C4-201	5	Chiều	7	6	123456 --90123 -----
554	31622065	Thanh nhạc 2	25-0107	2	Nguyễn Thị Lệ Quyên	25SAN2	C4-201	2	Sáng	1	6	123456 --90123 -----
555	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0106	3	Trần Thị Mai An	25SAN2	A5-404C	4	Sáng	3	2	123456 --90123 -----
556	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0106	3	Trần Thị Mai An	25SAN2	A6-503	6	Sáng	4	3	123456 --90123 -----
557	32031255	Giáo dục học	25-0112	3	Lê Thị Hằng	25SAN2	B3-405	7	Chiều	7	4	123456 --90123 -----
558	32421019	Nhạc cụ Sáo Recoder	25-0106	2	Phan Thị Quỳnh Lam	25SAN2	C4-201	4	Chiều	7	6	123456 --90123 -----
559	32421019	Nhạc cụ Sáo Recoder	25-0107	2	Phan Thị Quỳnh Lam	25SAN2	C4-102	5	Sáng	1	6	123456 --90123 -----
560	32421019	Nhạc cụ Sáo Recoder	25-0108	2	Phan Thị Quỳnh Lam	25SAN2	C4-201	3	Chiều	7	6	123456 --90123 -----
561	32428001	Kí xướng âm 2	25-0104	2	Hoàng Đình Phương	25SAN2	C4-102	3	Sáng	1	6	123456 --90123 -----
562	32428001	Kí xướng âm 2	25-0105	2	Hoàng Đình Phương	25SAN2	C4-102	6	Chiều	7	6	123456 --90123 -----
563	31631043	Pháp luật về vi phạm pháp luật đối với người chưa thành niên	22-0101	3	Nguyễn Thị Kim Tiến	22SCD	A5-404A	7	Sáng	1	3	123456 --90123456 --
564	31631043	Pháp luật về vi phạm pháp luật đối với người chưa thành niên	22-0101	3	Nguyễn Thị Kim Tiến	22SCD	A5-404A	7	Chiều	10	2	123456 --90123456 --
565	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0107	2	Nguyễn Duy Quý	23SCD	A6-402	3	Sáng	4	3	123456 --90123 -----
566	31621018	Những vấn đề cơ bản về Đoàn, Đội và phong trào thanh niên	23-0101	2	Huỳnh Bông	23SCD	B3-305	7	Sáng	4	3	123456 --90123 -----
567	31621032	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học Giáo dục công dân	23-0101	2	Đặng Hùng Vĩ	23SCD	B3-403	5	Sáng	4	3	123456 --90123 -----
568	31621241	Kinh tế quốc tế	23-0101	2	Trần Phan Hiểu	23SCD	B3-305	7	Sáng	1	3	123456 --90123 -----
569	31622035	Kiểm tra đánh giá trong dạy học môn Giáo dục công dân	23-0101	2	Trịnh Thế Anh	23SCD	B3-305	6	Chiều	10	3	123456 --90123 -----
570	31641041	Thực hành phương pháp dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật	23-0101	4	Hồ Thanh Hải	23SCD	A5-306	4	Sáng	4	3	123456 --90123 -----
571	31641041	Thực hành phương pháp dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật	23-0101	4	Hồ Thanh Hải	23SCD	B3-505	3	Sáng	1	3	123456 --90123 -----
572	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0105	2	Dương Thị Nghĩa	24SCD	A5-402	4	Chiều	7	3	123456 --90123 -----
573	31621039	Phát triển chương trình môn Giáo dục công dân ở phổ thông	24-0101	2	Hồ Thanh Hải	24SCD	B3-404	4	Chiều	10	3	123456 --90123 -----
574	31621054	Tiếng Anh chuyên ngành	24-0101	2	Võ Công Khởi	24SCD	B3-105	7	Sáng	4	3	123456 --90123 -----
575	31622015	Giáo dục gia đình	24-0102	2	Nguyễn Thị Hương	24SCD	B3-404	3	Sáng	4	3	123456 --90123 -----
576	31631026	Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông	24-0101	3	Hồ Thanh Hải	24SCD	B3-404	3	Chiều	7	3	123456 --90123 -----
577	31631026	Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh phổ thông	24-0101	3	Hồ Thanh Hải	24SCD	B3-404	5	Sáng	1	2	123456 --90123 -----
578	31631030	Tài chính - tiền tệ	24-0101	3	Khoa Giáo dục Chính trị	24SCD	B3-105	3	Sáng	1	2	123456 --90123 -----
579	31631030	Tài chính - tiền tệ	24-0101	3	Khoa Giáo dục Chính trị	24SCD	B3-105	6	Chiều	7	3	123456 --90123 -----
580	31631033	Lý luận và pháp luật về quyền con người	24-0101	3	Phan Thị Nhật Tài	24SCD	A6-401	2	Chiều	7	2	123456 --90123 -----
581	31631033	Lý luận và pháp luật về quyền con người	24-0101	3	Phan Thị Nhật Tài	24SCD	A6-401	2	Chiều	9	3	123456 --90123 -----
582	31641233	Giáo dục pháp luật 2	24-0101	4	Nguyễn Văn Đông	24SCD	A6-401	3	Chiều	10	3	123456 --90123 -----
583	31641233	Giáo dục pháp luật 2	24-0101	4	Nguyễn Văn Đông	24SCD	B1.305	5	Sáng	3	2	123456 --90123 -----
584	31838010	Luật Hiến pháp Việt Nam	25-0101	3	Nguyễn Thị Kim Tiến	25SCD	B3-104	7	Chiều	7	3	123456 --90123 -----
585	31838010	Luật Hiến pháp Việt Nam	25-0101	3	Nguyễn Thị Kim Tiến	25SCD	B3-304	2	Sáng	5	2	123456 --90123 -----
586	31838011	Pháp luật về quyền con người	25-0101	3	Phan Thị Nhật Tài	25SCD	B1.102	6	Chiều	10	2	123456 --90123 -----
587	31838011	Pháp luật về quyền con người	25-0101	3	Phan Thị Nhật Tài	25SCD	B3-104	6	Chiều	7	3	123456 --90123 -----
588	32031255	Giáo dục học	25-0113	3	Lê Thị Hằng	25SCD	B3-405	4	Sáng	1	4	123456 --90123 -----
589	00121026	Quản lý Thể dục Thể thao	23-0101	2	Phạm Tuấn Hùng	23SGT	KHOAGDTC	5	Chiều	7	3	123456 --90123 -----
590	00121027	Tâm lý Thể dục Thể thao	23-0101	2	Đào Thị Thanh Hà	23SGT	B3-506	6	Sáng	4	3	123456 --90123 -----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
591	00121028	Kinh tế Thể dục Thể thao	23-0101	2	Nguyễn Thanh Tùng	23SGT	KHOAGDTC	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
592	00131029	Võ thuật	23-0101	3	Phạm Hữu Thát	23SGT	KHOAGDTC	4	Sáng	1	4	123456--90123-----
593	00131029	Võ thuật	23-0102	3	Phạm Hữu Thát	23SGT	KHOAGDTC	5	Sáng	1	4	123456--90123-----
594	00131030	Thể thao chuyên ngành 4	23-0101	3	Đỗ Quốc Hùng	23SGT	KHOAGDTC	6	Chiều	9	4	123456--90123-----
595	00131030	Thể thao chuyên ngành 4	23-0102	3	Hà Thị Hân	23SGT	SVD-KHOAGDTC	6	Chiều	9	4	123456--90123-----
596	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0102	2	Nguyễn Duy Quý	23SGT	A5-402	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
597	32021002	Quản lý nhà nước về giáo dục	23-0101	2	Lê Thị Liên	23SGT	B1.203	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
598	00121014	Vệ sinh học Thể dục Thể thao	24-0101	2	Trần Lê Nhật Quang	24SGT	KHOAGDTC	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
599	00121015	Bóng bàn	24-0101	2	Nguyễn Ngọc Huy	24SGT	SVD-KHOAGDTC	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
600	00121015	Bóng bàn	24-0102	2	Cao Đức Anh	24SGT	SVD-KHOAGDTC01	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
601	00121016	Y học - Thể dục Thể thao	24-0101	2	Phạm Tuấn Hùng	24SGT	SVD-KHOAGDTC02	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
602	00131013	Bóng rổ	24-0101	3	Trần Vĩnh An	24SGT	SVD-KHOAGDTC01	3	Sáng	3	4	123456--90123-----
603	00131013	Bóng rổ	24-0102	3	Trần Lê Nhật Quang	24SGT	KHOAGDTC02	3	Sáng	3	4	123456--90123-----
604	00131017	Thể thao chuyên ngành 2	24-0101	3	Trần Vĩnh An	24SGT	SVD-KHOAGDTC01	6	Chiều	9	4	123456--90123-----
605	00131017	Thể thao chuyên ngành 2	24-0102	3	Trần Văn Trường	24SGT	KHOAGDTC02	6	Chiều	9	4	123456--90123-----
606	00131018	Quần vợt	24-0101	3	Phan Ngọc Thiết Kế	24SGT	KHOAGDTC	2	Chiều	7	4	123456--90123-----
607	00131018	Quần vợt	24-0102	3	Phan Ngọc Thiết Kế	24SGT	KHOAGDTC	2	Sáng	3	4	123456--90123-----
608	00131019	Yoga	24-0101	3	Trần Thị Vi Vân	24SGT	KHOAGDTC	7	Chiều	7	4	123456--90123-----
609	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0120	2	Nguyễn Thị Hương	24SGT	A5-404C	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
610	00131004	Bóng đá	25-0101	3	Trần Văn Trường	25SGT	KHOAGDTC	4	Chiều	9	4	123456--90123-----
611	00131004	Bóng đá	25-0102	3	Trần Văn Trường	25SGT	SVD-KHOAGDTC	5	Chiều	9	4	123456--90123-----
612	00131020	Sinh lý học - Thể dục Thể thao	25-0101	3	Phạm Tuấn Hùng	25SGT	KHOAGDTC	7	Sáng	3	4	123456--90123-----
613	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0107	3	Nguyễn Văn Quế	25SGT	A5-308	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
614	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0107	3	Nguyễn Văn Quế	25SGT	A6-502	4	Sáng	5	2	123456--90123-----
615	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0108	3	Hoàng Thị Mai Sa	25SGT	A5-308	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
616	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0108	3	Hoàng Thị Mai Sa	25SGT	A6-503	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
617	32031255	Giáo dục học	25-0114	3	Lê Thị Hằng	25SGT	B3-405	5	Sáng	3	4	123456--90123-----
618	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0105	3	Dương Đình Tùng	25SPL	A5-308	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
619	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0105	3	Dương Đình Tùng	25SPL	A6-502	2	Chiều	11	2	123456--90123-----
620	31631103	Luật Hiến pháp Việt Nam	25-0101	3	Nguyễn Thị Kim Tiền	25SPL	A5-407	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
621	31631103	Luật Hiến pháp Việt Nam	25-0101	3	Nguyễn Thị Kim Tiền	25SPL	A5-407	7	Sáng	5	2	123456--90123-----
622	31838023	Đạo đức nghề nghiệp	25-0101	3	Hồ Thanh Hải	25SPL	A5-407	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
623	31838023	Đạo đức nghề nghiệp	25-0101	3	Hồ Thanh Hải	25SPL	B3-205	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
624	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0116	2	Hồ Thanh Hải	23SNV1	A6-402	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
625	31721151	Đánh giá trong dạy học Ngữ văn	23-0101	2	Nguyễn Thanh Tuấn	23SNV1	B3-306	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
626	31731018	Phong cách học tiếng việt	23-0101	3	Bùi Trọng Ngoãn	23SNV1	B3-306	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
627	31731018	Phong cách học tiếng việt	23-0101	3	Bùi Trọng Ngoãn	23SNV1	B3-506	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
628	31731089	Thực hành dạy học	23-0101	3	Lê Thị Thanh Tịnh	23SNV1	B3-506	2	Chiều	11	2	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456---90123-----
629	31731089	Thực hành dạy học	23-0101	3	Lê Thị Thanh Tịnh	23SNV1	B3-506	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
630	31731572	Phương pháp dạy học Ngữ Văn 2	23-0101	3	Hồ Trần Ngọc Oanh	23SNV1	B3-101	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
631	31731572	Phương pháp dạy học Ngữ Văn 2	23-0101	3	Hồ Trần Ngọc Oanh	23SNV1	B3-502	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
632	31731959	Văn học Đông Âu - Nga	23-0101	3	Vũ Thường Linh	23SNV1	B3-306	3	Sáng	5	2	123456--90123-----
633	31731959	Văn học Đông Âu - Nga	23-0101	3	Vũ Thường Linh	23SNV1	B3-306	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
634	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0117	2	Hồ Thanh Hải	23SNV2	A6-402	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
635	31721151	Đánh giá trong dạy học Ngữ văn	23-0102	2	Nguyễn Thanh Tuấn	23SNV2	B1.304	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
636	31731018	Phong cách học tiếng việt	23-0102	3	Bùi Trọng Ngoãn	23SNV2	B1.304	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
637	31731018	Phong cách học tiếng việt	23-0102	3	Bùi Trọng Ngoãn	23SNV2	B3-402	3	Chiều	9	2	123456--90123-----
638	31731089	Thực hành dạy học	23-0102	3	Hồ Trần Ngọc Oanh	23SNV2	B1.304	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
639	31731089	Thực hành dạy học	23-0102	3	Hồ Trần Ngọc Oanh	23SNV2	B3-501	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
640	31731572	Phương pháp dạy học Ngữ Văn 2	23-0102	3	Hồ Trần Ngọc Oanh	23SNV2	B1.202	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
641	31731572	Phương pháp dạy học Ngữ Văn 2	23-0102	3	Hồ Trần Ngọc Oanh	23SNV2	B1.304	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
642	31731959	Văn học Đông Âu - Nga	23-0102	3	Vũ Thường Linh	23SNV2	B3-303	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
643	31731959	Văn học Đông Âu - Nga	23-0102	3	Vũ Thường Linh	23SNV2	B3-506	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
644	31721403	Lí luận dạy học Ngữ Văn	24-0101	2	Hồ Trần Ngọc Oanh	24SNV1	A5-401	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
645	31721857	Tiến trình văn học	24-0101	2	Phạm Thị Thu Hương	24SNV1	B3-101	2	Sáng	3	3	123456--90123-----
646	31731497	Ngữ pháp tiếng Việt	24-0101	3	Trần Văn Sáng	24SNV1	A5-401	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
647	31731497	Ngữ pháp tiếng Việt	24-0101	3	Trần Văn Sáng	24SNV1	A5-401	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
648	31741288	Hệ thống thể loại và tác gia tiêu biểu văn học Việt Nam hiện đại 1900 - 1945	24-0101	4	Trần Thị Ánh Nguyệt	24SNV1	A5-401	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
649	31741288	Hệ thống thể loại và tác gia tiêu biểu văn học Việt Nam hiện đại 1900 - 1945	24-0101	4	Trần Thị Ánh Nguyệt	24SNV1	B1.106	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
650	31741956	Văn học châu Á	24-0101	4	Trần Ái Vân	24SNV1	A5-403	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
651	31741956	Văn học châu Á	24-0101	4	Trần Ái Vân	24SNV1	B3-301	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
652	32021008	Phương pháp nghiên cứu khoa học Sư phạm ứng dụng	24-0101	2	Lê Thị Thanh Tịnh	24SNV1	A1-101	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
653	32021034	Phát triển cộng đồng	24-0101	2	Bùi Đình Tuấn	24SNV1	A5-401	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
654	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0113	2	Nguyễn Thị Hương	24SNV2	A5-402	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
655	31721403	Lí luận dạy học Ngữ Văn	24-0102	2	Hồ Trần Ngọc Oanh	24SNV2	B3-506	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
656	31721857	Tiến trình văn học	24-0102	2	Phạm Thị Thu Hương	24SNV2	A5-401	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
657	31731497	Ngữ pháp tiếng Việt	24-0102	3	Trần Văn Sáng	24SNV2	A6-401	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
658	31731497	Ngữ pháp tiếng Việt	24-0102	3	Trần Văn Sáng	24SNV2	A6-401	6	Sáng	4	2	123456--90123-----
659	31741288	Hệ thống thể loại và tác gia tiêu biểu văn học Việt Nam hiện đại 1900 - 1945	24-0102	4	Trần Thị Ánh Nguyệt	24SNV2	B3-404	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
660	31741288	Hệ thống thể loại và tác gia tiêu biểu văn học Việt Nam hiện đại 1900 - 1945	24-0102	4	Trần Thị Ánh Nguyệt	24SNV2	B3-405	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
661	31741956	Văn học châu Á	24-0102	4	Trần Ái Vân	24SNV2	A5-401	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
662	31741956	Văn học châu Á	24-0102	4	Trần Ái Vân	24SNV2	B3-204	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
663	32021008	Phương pháp nghiên cứu khoa học Sư phạm ứng dụng	24-0102	2	Lê Thị Thanh Tịnh	24SNV2	B3-507	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
664	32021034	Phát triển cộng đồng	24-0102	2	Phạm Thị Kiều Duyên	24SNV2	B3-405	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
665	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0112	3	Dương Đình Tùng	25SNV1	A6-502	3	Sáng	3	3	123456--90123-----
666	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0112	3	Dương Đình Tùng	25SNV1	B3-103	5	Chiều	7	2	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
667	31731004	Văn bản Hán Nôm Việt Nam	25-0101	3	Nguyễn Hoàng Thân	25SNV1	B3-306	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
668	31731004	Văn bản Hán Nôm Việt Nam	25-0101	3	Nguyễn Hoàng Thân	25SNV1	B3-506	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
669	31738048	Văn học Âu-Mĩ	25-0101	3	Nguyễn Phương Khánh	25SNV1	B3-306	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
670	31738048	Văn học Âu-Mĩ	25-0101	3	Nguyễn Phương Khánh	25SNV1	B3-506	2	Chiều	9	2	123456--90123-----
671	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0113	3	Lê Thị Thu Hiền	25SNV1	B3-206	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
672	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0113	3	Lê Thị Thu Hiền	25SNV1	B3-206	4	Chiều	9	2	123456--90123-----
673	32031255	Giáo dục học	25-0115	3	Lê Thị Hằng	25SNV1	B3-306	3	Chiều	7	4	123456--90123-----
674	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0113	3	Dương Đình Tùng	25SNV2	A5-308	7	Chiều	10	2	123456--90123-----
675	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0113	3	Dương Đình Tùng	25SNV2	A5-401	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
676	31731004	Văn bản Hán Nôm Việt Nam	25-0102	3	Nguyễn Hoàng Thân	25SNV2	B3-201	3	Sáng	5	2	123456--90123-----
677	31731004	Văn bản Hán Nôm Việt Nam	25-0102	3	Nguyễn Hoàng Thân	25SNV2	B3-201	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
678	31738048	Văn học Âu-Mĩ	25-0102	3	Nguyễn Phương Khánh	25SNV2	B3-101	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
679	31738048	Văn học Âu-Mĩ	25-0102	3	Nguyễn Phương Khánh	25SNV2	B3-201	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
680	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0114	3	Nguyễn Thị Diệu	25SNV2	B3-403	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
681	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0114	3	Nguyễn Thị Diệu	25SNV2	B3-403	4	Chiều	10	2	123456--90123-----
682	32031255	Giáo dục học	25-0116	3	Lê Thị Hằng	25SNV2	B3-201	2	Chiều	7	4	123456--90123-----
683	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0118	2	Hồ Thanh Hải	23CVH	A6-402	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
684	31721496	Ngữ pháp chức năng	23-0101	2	Trần Văn Sáng	23CVH	B3-301	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
685	31721955	Văn học Ấn Độ	23-0101	2	Trần Ái Vân	23CVH	B3-402	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
686	31731008	Kí văn học - kí báo chí	23-0101	3	Bùi Bích Hạnh	23CVH	B3-301	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
687	31731008	Kí văn học - kí báo chí	23-0101	3	Bùi Bích Hạnh	23CVH	B3-401	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
688	31731009	Các xu hướng nghiên cứu văn học Việt Nam	23-0101	3	Trần Thị Ánh Nguyệt	23CVH	B3-301	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
689	31731009	Các xu hướng nghiên cứu văn học Việt Nam	23-0101	3	Trần Thị Ánh Nguyệt	23CVH	B3-502	6	Chiều	10	2	123456--90123-----
690	31731018	Phong cách học tiếng việt	23-0103	3	Bùi Trọng Ngoãn	23CVH	B3-301	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
691	31731018	Phong cách học tiếng việt	23-0103	3	Bùi Trọng Ngoãn	23CVH	B3-501	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
692	31731962	Văn học Mỹ - Mỹ la tinh	23-0101	3	Nguyễn Phương Khánh	23CVH	A5-303	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
693	31731962	Văn học Mỹ - Mỹ la tinh	23-0101	3	Nguyễn Phương Khánh	23CVH	B3-101	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
694	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0140	2	Nguyễn Thị Kiều Trinh	24CVH	A6-401	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
695	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0141	2	Nguyễn Thị Kiều Trinh	24CVH	A5-406	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
696	31721857	Tiến trình văn học	24-0103	2	Phạm Thị Thu Hương	24CVH	B3-105	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
697	31721857	Tiến trình văn học	24-0104	2	Phạm Thị Thu Hương	24CVH	A6-401	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
698	31731030	Nghệ thuật học	24-0101	3	Lê Hưng Tiến	24CVH	A5-401	3	Sáng	5	2	123456--90123-----
699	31731030	Nghệ thuật học	24-0101	3	Lê Hưng Tiến	24CVH	B3-504	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
700	31731030	Nghệ thuật học	24-0102	3	Trương Thị Khánh Trang	24CVH	A6-401	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
701	31731030	Nghệ thuật học	24-0102	3	Trương Thị Khánh Trang	24CVH	A6-401	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
702	31731497	Ngữ pháp tiếng Việt	24-0103	3	Trần Văn Sáng	24CVH	A5-406	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
703	31731497	Ngữ pháp tiếng Việt	24-0103	3	Trần Văn Sáng	24CVH	B3-305	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
704	31731497	Ngữ pháp tiếng Việt	24-0104	3	Trần Văn Sáng	24CVH	B3-507	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
705	31731497	Ngữ pháp tiếng Việt	24-0104	3	Trần Văn Sáng	24CVH	B3-507	4	Chiều	10	2	123456--90123-----
706	31741288	Hệ thống thể loại và tác gia tiêu biểu văn học Việt Nam hiện đại 1900 - 1945	24-0103	4	Trần Thị Ánh Nguyệt	24CVH	B1.202	7	Sáng	4	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456 -- 90123 -----
707	31741288	Hệ thống thể loại và tác gia tiêu biểu văn học Việt Nam hiện đại 1900 - 1945	24-0103	4	Trần Thị Ánh Nguyệt	24CVH	B3-404	2	Chiều	10	3	123456 -- 90123 -----
708	31741288	Hệ thống thể loại và tác gia tiêu biểu văn học Việt Nam hiện đại 1900 - 1945	24-0104	4	Trần Thị Ánh Nguyệt	24CVH	B3-104	3	Chiều	10	3	123456 -- 90123 -----
709	31741288	Hệ thống thể loại và tác gia tiêu biểu văn học Việt Nam hiện đại 1900 - 1945	24-0104	4	Trần Thị Ánh Nguyệt	24CVH	B3-105	4	Sáng	1	3	123456 -- 90123 -----
710	31741966	Văn học Tây Âu từ Phục hưng đến nay	24-0101	4	Vũ Thường Linh	24CVH	A6-401	3	Sáng	1	3	123456 -- 90123 -----
711	31741966	Văn học Tây Âu từ Phục hưng đến nay	24-0101	4	Vũ Thường Linh	24CVH	B3-405	4	Chiều	7	3	123456 -- 90123 -----
712	31741966	Văn học Tây Âu từ Phục hưng đến nay	24-0102	4	Vũ Thường Linh	24CVH	A5-406	7	Chiều	7	3	123456 -- 90123 -----
713	31741966	Văn học Tây Âu từ Phục hưng đến nay	24-0102	4	Vũ Thường Linh	24CVH	B3-507	5	Sáng	4	3	123456 -- 90123 -----
714	32021034	Phát triển cộng đồng	24-0103	2	Bùi Đình Tuấn	24CVH	A5-406	7	Chiều	10	3	123456 -- 90123 -----
715	32021034	Phát triển cộng đồng	24-0104	2	Phạm Thị Kiều Duyên	24CVH	B3-507	5	Chiều	7	3	123456 -- 90123 -----
716	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0109	3	Nguyễn Thị Ngọc Anh	25CVH	A5-304	5	Chiều	7	3	123456 -- 90123 -----
717	31621549	Pháp luật đại cương	25-0109	2	Nguyễn Thị Hoài Thương	25CVH	A6-503	6	Sáng	1	3	123456 -- 90123 -----
718	31721993	Xã hội học đại cương	25-0102	2	Đặng Phúc Hậu	25CVH	A5-403	2	Sáng	4	3	123456 -- 90123 -----
719	31731010	Hệ thống thể loại và ngôn ngữ văn học trung đại Việt Nam	25-0101	3	Nguyễn Quang Huy	25CVH	B3-101	2	Chiều	9	2	123456 -- 90123 -----
720	31731010	Hệ thống thể loại và ngôn ngữ văn học trung đại Việt Nam	25-0101	3	Nguyễn Quang Huy	25CVH	B3-201	6	Sáng	4	3	123456 -- 90123 -----
721	31731706	Tác phẩm và thể loại văn học	25-0101	3	Phạm Thị Thu Hương	25CVH	B3-101	2	Sáng	1	2	123456 -- 90123 -----
722	31731706	Tác phẩm và thể loại văn học	25-0101	3	Phạm Thị Thu Hương	25CVH	B3-201	4	Chiều	7	3	123456 -- 90123 -----
723	31738082	Văn học Nhật Bản- Hàn Quốc	25-0101	3	Nguyễn Phương Khánh	25CVH	B3-101	3	Sáng	3	2	123456 -- 90123 -----
724	31738082	Văn học Nhật Bản- Hàn Quốc	25-0101	3	Nguyễn Phương Khánh	25CVH	B3-201	6	Chiều	7	3	123456 -- 90123 -----
725	31721109	Kĩ năng dẫn chương trình	23-0101	2	Lê Văn Thắng	23CVHH	B1.204	5	Chiều	7	3	123456 -- 90123 -----
726	31721947	Văn hóa kinh doanh	23-0101	2	Phạm Thị Tú Trinh	23CVHH	B1.202	2	Chiều	10	3	123456 -- 90123 -----
727	31731037	Xây dựng văn hóa cộng đồng	23-0101	3	Hoàng Thị Mai Sa	23CVHH	B3-105	6	Chiều	10	3	123456 -- 90123 -----
728	31731037	Xây dựng văn hóa cộng đồng	23-0101	3	Hoàng Thị Mai Sa	23CVHH	B3-304	4	Sáng	3	2	123456 -- 90123 -----
729	31731039	Truyền thông và văn hóa	23-0101	3	Trần Thị Hòa	23CVHH	B3-104	5	Sáng	3	2	123456 -- 90123 -----
730	31731039	Truyền thông và văn hóa	23-0101	3	Trần Thị Hòa	23CVHH	B3-405	3	Chiều	10	3	123456 -- 90123 -----
731	31731095	Quản lí Nhà nước về văn hóa	23-0101	3	Phạm Thị Tú Trinh	23CVHH	B3-406	7	Sáng	4	2	123456 -- 90123 -----
732	31731095	Quản lí Nhà nước về văn hóa	23-0101	3	Phạm Thị Tú Trinh	23CVHH	B3-507	4	Chiều	7	3	123456 -- 90123 -----
733	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0122	2	Dương Thị Nghĩa	24CVHH	A5-402	5	Chiều	10	3	123456 -- 90123 -----
734	31731027	Văn hóa và phát triển	24-0101	3	Nguyễn Thanh Trường	24CVHH	B3-303	3	Chiều	7	3	123456 -- 90123 -----
735	31731027	Văn hóa và phát triển	24-0101	3	Nguyễn Thanh Trường	24CVHH	B3-506	5	Sáng	1	2	123456 -- 90123 -----
736	31731040	Ngôn ngữ và văn hóa	24-0101	3	Nguyễn Thị Thanh Ngân	24CVHH	B3-203	4	Chiều	7	3	123456 -- 90123 -----
737	31731040	Ngôn ngữ và văn hóa	24-0101	3	Nguyễn Thị Thanh Ngân	24CVHH	B3-203	6	Sáng	4	2	123456 -- 90123 -----
738	31731096	Các di sản văn hóa nổi tiếng thế giới	24-0101	3	Nguyễn Thu Trang	24CVHH	B3-203	4	Sáng	1	2	123456 -- 90123 -----
739	31731096	Các di sản văn hóa nổi tiếng thế giới	24-0101	3	Nguyễn Thu Trang	24CVHH	B3-203	6	Chiều	7	3	123456 -- 90123 -----
740	31741953	Văn hóa phương Tây	24-0101	4	Vũ Thường Linh	24CVHH	B1.303	6	Sáng	1	3	123456 -- 90123 -----
741	31741953	Văn hóa phương Tây	24-0101	4	Vũ Thường Linh	24CVHH	B3-303	2	Sáng	2	3	123456 -- 90123 -----
742	31831561	Phong tục, tập quán, lễ hội Việt Nam	24-0101	3	Hoàng Thị Mai Sa	24CVHH	B1.304	2	Chiều	10	3	123456 -- 90123 -----
743	31831561	Phong tục, tập quán, lễ hội Việt Nam	24-0101	3	Hoàng Thị Mai Sa	24CVHH	B3-506	5	Sáng	3	2	123456 -- 90123 -----
744	31831946	Văn hóa du lịch	24-0101	3	Phạm Thị Tú Trinh	24CVHH	A5-308	7	Chiều	7	3	123456 -- 90123 -----
745	31831946	Văn hóa du lịch	24-0101	3	Phạm Thị Tú Trinh	24CVHH	B3-503	2	Sáng	5	2	123456 -- 90123 -----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
746	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0110	3	Phạm Dương Thu Hằng	25CVHH	A5-404B	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
747	31621549	Pháp luật đại cương	25-0110	2	Nguyễn Thị Hoài Thương	25CVHH	A6-503	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
748	31721993	Xã hội học đại cương	25-0103	2	Bùi Đình Tuấn	25CVHH	A5-403	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
749	31731029	Khu vực học	25-0101	3	Nguyễn Thu Trang	25CVHH	B1.205	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
750	31731029	Khu vực học	25-0101	3	Nguyễn Thu Trang	25CVHH	B1.302	4	Sáng	5	2	123456--90123-----
751	31738119	Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa và sáng tạo trong kỷ nguyên số	25-0101	3	Hoàng Thị Mai Sa	25CVHH	B1.205	4	Chiều	9	3	123456--90123-----
752	31738119	Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa và sáng tạo trong kỷ nguyên số	25-0101	3	Hoàng Thị Mai Sa	25CVHH	B1.302	6	Sáng	5	2	123456--90123-----
753	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0119	2	Hồ Thanh Hải	23CBC1	A6-402	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
754	31721057	Truyền thông xã hội	23-0101	2	Trần Thị Yến Minh	23CBC1	A5-303	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
755	31721059	Giao tiếp báo chí	23-0101	2	Âu Thị Quỳnh Trang	23CBC1	B3-303	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
756	31721063	Báo chí chuyên biệt về kinh tế	23-0101	2	Khoa Ngữ văn	23CBC1	B1.102	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
757	31722109	Điều tra	23-0101	2	Nguyễn Văn Điện	23CBC1	A6-502	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
758	31722110	Nghị luận báo chí	23-0101	2	Trần Thị Tuyết	23CBC1	B3-501	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
759	31731058	Quảng cáo	23-0101	3	Trần Thị Yến Minh	23CBC1	B1.303	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
760	31731058	Quảng cáo	23-0101	3	Trần Thị Yến Minh	23CBC1	B3-102	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
761	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0120	2	Hồ Thanh Hải	23CBC2	A6-402	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
762	31721057	Truyền thông xã hội	23-0102	2	Trần Thị Yến Minh	23CBC2	B3-402	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
763	31721059	Giao tiếp báo chí	23-0102	2	Âu Thị Quỳnh Trang	23CBC2	B1.202	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
764	31722109	Điều tra	23-0102	2	Nguyễn Văn Điện	23CBC2	B1.302	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
765	31722110	Nghị luận báo chí	23-0102	2	Trần Thị Tuyết	23CBC2	B3-302	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
766	31731058	Quảng cáo	23-0102	3	Trần Thị Yến Minh	23CBC2	B1.202	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
767	31731058	Quảng cáo	23-0102	3	Trần Thị Yến Minh	23CBC2	B1.302	4	Chiều	11	2	123456--90123-----
768	31721064	Báo chí chuyên biệt về khoa học, công nghệ, môi trường	24-0101	2	Trần Thị Yến Minh	24CBC1	B3-203	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
769	31722107	Phòng vấn	24-0101	2	Phạm Thị Hương	24CBC1	B3-203	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
770	31731050	Phát thanh	24-0101	3	Lê Văn Trúc Ly	24CBC1	B3-203	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
771	31731050	Phát thanh	24-0101	3	Lê Văn Trúc Ly	24CBC1	B3-403	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
772	31731079	Quan hệ công chúng và báo chí	24-0101	3	Trần Thị Hòa	24CBC1	B3-103	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
773	31731079	Quan hệ công chúng và báo chí	24-0101	3	Trần Thị Hòa	24CBC1	B3-203	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
774	31732088	Pháp luật và đạo đức báo chí	24-0101	3	Trần Thị Hòa	24CBC1	B3-203	4	Sáng	3	3	123456--90123-----
775	31732088	Pháp luật và đạo đức báo chí	24-0101	3	Trần Thị Hòa	24CBC1	B3-403	2	Chiều	10	2	123456--90123-----
776	31741051	Sản xuất chương trình phát thanh	24-0101	4	Lê Văn Trúc Ly	24CBC1	B3-103	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
777	31741051	Sản xuất chương trình phát thanh	24-0101	4	Lê Văn Trúc Ly	24CBC1	B3-203	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
778	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0106	2	Dương Thị Nghĩa	24CBC2	A5-402	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
779	31722107	Phòng vấn	24-0102	2	Phạm Thị Hương	24CBC2	A1-101	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
780	31731050	Phát thanh	24-0102	3	Lê Văn Trúc Ly	24CBC2	A1-101	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
781	31731050	Phát thanh	24-0102	3	Lê Văn Trúc Ly	24CBC2	A1-102	2	Chiều	10	2	123456--90123-----
782	31731079	Quan hệ công chúng và báo chí	24-0102	3	Trần Thị Hòa	24CBC2	A1-102	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
783	31731079	Quan hệ công chúng và báo chí	24-0102	3	Trần Thị Hòa	24CBC2	A1-102	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
784	31732088	Pháp luật và đạo đức báo chí	24-0102	3	Trần Thị Hòa	24CBC2	A1-101	7	Chiều	10	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456---90123-----
785	31732088	Pháp luật và đạo đức báo chí	24-0102	3	Trần Thị Hòa	24CBC2	A1-102	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
786	31741051	Sản xuất chương trình phát thanh	24-0102	4	Lê Văn Trúc Ly	24CBC2	A1-102	3	Sáng	1	3	123456---90123-----
787	31741051	Sản xuất chương trình phát thanh	24-0102	4	Lê Văn Trúc Ly	24CBC2	A1-102	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
788	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0111	3	Đặng Hùng Vĩ	25CBC1	A5-404B	6	Sáng	1	3	123456---90123-----
789	31621549	Pháp luật đại cương	25-0111	2	Nguyễn Thị Hoài Thương	25CBC1	A6-503	6	Chiều	10	3	123456---90123-----
790	31721091	Cơ sở văn hóa Việt Nam	25-0102	2	Nguyễn Thanh Trường	25CBC1	B1.306	3	Chiều	10	3	123456---90123-----
791	31721993	Xã hội học đại cương	25-0104	2	Nguyễn Minh Phương	25CBC1	A5-403	2	Chiều	10	3	123456---90123-----
792	31722090	Tác phẩm báo chí	25-0101	2	Phạm Thị Thu Hà	25CBC1	B3-303	7	Chiều	7	3	123456---90123-----
793	31728043	Truyền thông Marketing	25-0101	2	Lê Văn Thắng	25CBC1	B3-503	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
794	31738034	Báo in	25-0101	3	Phạm Thị Thu Hà	25CBC1	B3-503	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
795	31738034	Báo in	25-0101	3	Phạm Thị Thu Hà	25CBC1	B3-503	6	Chiều	7	2	123456--90123-----
796	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0112	3	Lê Văn Mỹ	25CBC2	A5-404B	6	Chiều	7	3	123456---90123-----
797	31621549	Pháp luật đại cương	25-0112	2	Nguyễn Thị Hoài Thương	25CBC2	A6-503	7	Sáng	4	3	123456---90123-----
798	31721091	Cơ sở văn hóa Việt Nam	25-0103	2	Nguyễn Thanh Trường	25CBC2	B3-503	5	Sáng	4	3	123456---90123-----
799	31721993	Xã hội học đại cương	25-0105	2	Bùi Đình Tuấn	25CBC2	A5-403	3	Sáng	1	3	123456---90123-----
800	31722090	Tác phẩm báo chí	25-0102	2	Phạm Thị Thu Hà	25CBC2	B3-503	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
801	31728043	Truyền thông Marketing	25-0102	2	Lê Văn Thắng	25CBC2	B3-503	6	Sáng	1	3	123456---90123-----
802	31738034	Báo in	25-0102	3	Phạm Thị Thu Hà	25CBC2	B3-503	3	Sáng	5	2	123456---90123-----
803	31738034	Báo in	25-0102	3	Phạm Thị Thu Hà	25CBC2	B3-503	5	Chiều	10	3	123456---90123-----
804	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0124	2	Dương Thị Nghĩa	24CQCC	A5-308	2	Sáng	4	3	123456---90123-----
805	31721115	Tâm lý học truyền thông	24-0101	2	Phạm Thị Thu Hà	24CQCC	B3-306	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
806	31721149	Kỹ năng giao tiếp và đàm phán	24-0101	2	Ấu Thị Quỳnh Trang	24CQCC	B3-506	3	Chiều	10	3	123456---90123-----
807	31721154	Quản trị nhân sự	24-0101	2	Khoa Ngữ văn	24CQCC	B3-506	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
808	31731079	Quan hệ công chúng và báo chí	24-0103	3	Trần Thị Hòa	24CQCC	B3-306	5	Chiều	7	3	123456---90123-----
809	31731079	Quan hệ công chúng và báo chí	24-0103	3	Trần Thị Hòa	24CQCC	B3-406	2	Sáng	1	2	123456---90123-----
810	31731124	Phòng vấn và trả lời phỏng vấn báo chí	24-0101	3	Võ Thị Thu Hằng	24CQCC	B3-306	7	Sáng	4	3	123456---90123-----
811	31731124	Phòng vấn và trả lời phỏng vấn báo chí	24-0101	3	Võ Thị Thu Hằng	24CQCC	B3-406	2	Chiều	7	2	123456---90123-----
812	31731136	Sản xuất sản phẩm truyền thông in ấn	24-0101	3	Phạm Thị Thu Hà	24CQCC	B3-306	7	Chiều	10	3	123456---90123-----
813	31731136	Sản xuất sản phẩm truyền thông in ấn	24-0101	3	Phạm Thị Thu Hà	24CQCC	B3-406	3	Sáng	1	2	123456---90123-----
814	31751132	Sản xuất sản phẩm truyền thông nghe nhìn	24-0101	5	Trần Thị Yến Minh	24CQCC	B3-506	3	Sáng	3	4	123456--90123-----
815	31751132	Sản xuất sản phẩm truyền thông nghe nhìn	24-0101	5	Trần Thị Yến Minh	24CQCC	B3-506	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
816	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0101	3	Trần Văn Hưng	25CQCC1	A5-304	2	Chiều	10	3	123456---90123-----
817	31621549	Pháp luật đại cương	25-0101	2	khoa Sử - Địa - Chính trị	25CQCC1	A6-503	4	Chiều	10	3	123456---90123-----
818	31721091	Cơ sở văn hóa Việt Nam	25-0101	2	Đàm Nghĩa Hiếu	25CQCC1	B3-201	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
819	31721119	Nhập môn quan hệ công chúng	25-0101	2	Trần Thị Hòa	25CQCC1	B3-201	7	Chiều	7	3	123456---90123-----
820	31721121	Quan hệ công chúng doanh nghiệp	25-0101	2	Lê Văn Trúc Ly	25CQCC1	B3-201	7	Sáng	1	3	123456---90123-----
821	31721993	Xã hội học đại cương	25-0101	2	Đặng Phúc Hậu	25CQCC1	A5-403	2	Sáng	1	3	123456---90123-----
822	31728027	Báo chí chuyên biệt về khoa học, công nghệ, môi trường	25-0101	2	Lê Văn Thắng	25CQCC1	B3-201	6	Chiều	10	3	123456---90123-----
823	31831077	Chuyên luận tốt nghiệp 2 (Khoa học Giáo dục)	22-0101	3	Đoàn Thị Thông	22SLS	B3-305	7	Chiều	10	3	123456---90123456--
824	31831077	Chuyên luận tốt nghiệp 2 (Khoa học Giáo dục)	22-0101	3	Đoàn Thị Thông	22SLS	B3-505	7	Sáng	5	2	123456---90123456--

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
825	31821062	Kinh tế Việt Nam thời cận đại	23-0101	2	Nguyễn Duy Phương	23SLS	A5-408	2	Sáng	3	3	123456--90123-----
826	31821067	Phát triển chương trình môn Lịch sử ở trường trung học phổ thông	23-0101	2	Trương Trung Phương	23SLS	B3-505	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
827	31831055	Thế giới trong và sau chiến tranh lạnh	23-0101	3	Lưu Trang	23SLS	B3-505	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
828	31831055	Thế giới trong và sau chiến tranh lạnh	23-0101	3	Lưu Trang	23SLS	B3-505	7	Chiều	7	2	123456--90123-----
829	31831060	Chủ nghĩa tư bản cận -- hiện đại	23-0101	3	Lưu Trang	23SLS	B3-305	2	Chiều	9	2	123456--90123-----
830	31831060	Chủ nghĩa tư bản cận -- hiện đại	23-0101	3	Lưu Trang	23SLS	B3-505	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
831	31831071	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm I	23-0101	3	Trương Trung Phương	23SLS	B3-105	4	Chiều	11	2	123456--90123-----
832	31831071	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm I	23-0101	3	Trương Trung Phương	23SLS	B3-505	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
833	31821062	Kinh tế Việt Nam thời cận đại	24-0102	2	Nguyễn Duy Phương	24SLS	A1-201	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
834	31831036	Quan hệ Việt Nam - ASEAN	24-0102	3	Trần Xuân Hiệp	24SLS	A1-201	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
835	31831036	Quan hệ Việt Nam - ASEAN	24-0102	3	Trần Xuân Hiệp	24SLS	A1-201	7	Chiều	7	2	123456--90123-----
836	31831068	Phương pháp nghiên cứu khoa học Lịch sử	24-0101	3	Nguyễn Duy Phương	24SLS	A1-201	6	Sáng	3	2	123456--90123-----
837	31831068	Phương pháp nghiên cứu khoa học Lịch sử	24-0101	3	Nguyễn Duy Phương	24SLS	B3-205	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
838	31831437	Lý luận dạy học lịch sử	24-0101	3	Trương Trung Phương	24SLS	A1-201	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
839	31831437	Lý luận dạy học lịch sử	24-0101	3	Trương Trung Phương	24SLS	A1-201	5	Chiều	7	2	123456--90123-----
840	31841122	Lịch sử thế giới cận đại	25-0101	4	Nguyễn Văn Sang	25SLS	B1.304	2	Sáng	3	3	123456--90123-----
841	31841122	Lịch sử thế giới cận đại	25-0101	4	Nguyễn Văn Sang	25SLS	B3-306	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
842	31841125	Lịch sử Việt Nam cận đại	25-0101	4	Nguyễn Duy Phương	25SLS	A5-406	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
843	31841125	Lịch sử Việt Nam cận đại	25-0101	4	Nguyễn Duy Phương	25SLS	B3-105	3	Sáng	3	3	123456--90123-----
844	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0121	2	Hồ Thanh Hải	23CVNH1	A6-402	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
845	31721023	Bảo tàng học	23-0101	2	Hoàng Thị Mai Sa	23CVNH1	B3-103	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
846	31821096	Văn hóa vùng và tiểu vùng ở Việt Nam	23-0101	2	Tăng Chánh Tín	23CVNH1	B3-402	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
847	31831118	Quản trị kinh doanh lữ hành	23-0101	3	Phạm Thị Lắm	23CVNH1	A6-402	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
848	31831118	Quản trị kinh doanh lữ hành	23-0101	3	Phạm Thị Lắm	23CVNH1	B1.202	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
849	31831121	Tín ngưỡng và các tôn giáo ở Việt Nam	23-0101	3	Lê Thị Thu Hiền	23CVNH1	B3-103	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
850	31831121	Tín ngưỡng và các tôn giáo ở Việt Nam	23-0101	3	Lê Thị Thu Hiền	23CVNH1	B3-401	2	Chiều	9	2	123456--90123-----
851	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0122	2	Hồ Thanh Hải	23CVNH2	A6-402	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
852	31721019	Giao tiếp và tạo lập văn bản tiếng Việt	23-0102	2	Trịnh Quỳnh Đồng Nghi	23CVNH2	B3-406	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
853	31721023	Bảo tàng học	23-0102	2	Hoàng Thị Mai Sa	23CVNH2	A5-404B	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
854	31821096	Văn hóa vùng và tiểu vùng ở Việt Nam	23-0102	2	Tăng Chánh Tín	23CVNH2	B3-501	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
855	31831118	Quản trị kinh doanh lữ hành	23-0102	3	Phạm Thị Lắm	23CVNH2	B1.303	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
856	31831118	Quản trị kinh doanh lữ hành	23-0102	3	Phạm Thị Lắm	23CVNH2	B3-303	4	Chiều	10	2	123456--90123-----
857	31831121	Tín ngưỡng và các tôn giáo ở Việt Nam	23-0102	3	Lê Thị Thu Hiền	23CVNH2	B1.302	5	Sáng	5	2	123456--90123-----
858	31831121	Tín ngưỡng và các tôn giáo ở Việt Nam	23-0102	3	Lê Thị Thu Hiền	23CVNH2	B3-101	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
859	31821093	Ứng dụng Công nghệ thông tin trong du lịch	24-0101	2	Nguyễn Thị Lộc	24CVNH1	A5-305	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
860	31821551	Phát triển du lịch bền vững	24-0101	2	Phạm Thị Lắm	24CVNH1	B1.206	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
861	31831024	Phát triển kỹ năng mềm	24-0101	3	Ngô Thị Hương	24CVNH1	B3-503	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
862	31831024	Phát triển kỹ năng mềm	24-0101	3	Ngô Thị Hương	24CVNH1	B3-503	3	Chiều	9	2	123456--90123-----
863	31831864	Tiếng Anh chuyên ngành I	24-0101	3	Ngô Thị Hương	24CVNH1	B3-501	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
864	31831864	Tiếng Anh chuyên ngành I	24-0101	3	Ngô Thị Hương	24CVNH1	B3-502	4	Chiều	7	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
865	31831945	Văn hóa Đông Nam Á	24-0101	3	Tăng Chánh Tín	24CVNH1	B3-101	6	Chiều	9	2	123456--90123-----
866	31831945	Văn hóa Đông Nam Á	24-0101	3	Tăng Chánh Tín	24CVNH1	B3-301	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
867	31841128	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	24-0101	4	Tô Văn Hạnh	24CVNH1	B1.206	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
868	31841128	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	24-0101	4	Tô Văn Hạnh	24CVNH1	B3-402	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
869	31721653	Quản lý văn hóa đô thị	24-0102	2	Phạm Thị Tú Trinh	24CVNH2	B3-403	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
870	31821093	Ứng dụng Công nghệ thông tin trong du lịch	24-0102	2	Nguyễn Thị Lộc	24CVNH2	A5-305	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
871	31821551	Phát triển du lịch bền vững	24-0102	2	Phạm Thị Lắm	24CVNH2	B3-403	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
872	31831024	Phát triển kỹ năng mềm	24-0102	3	Ngô Thị Hường	24CVNH2	B1.106	4	Chiều	10	2	123456--90123-----
873	31831024	Phát triển kỹ năng mềm	24-0102	3	Ngô Thị Hường	24CVNH2	B3-202	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
874	31831864	Tiếng Anh chuyên ngành I	24-0102	3	Ngô Thị Hường	24CVNH2	A1-101	2	Chiều	8	2	123456--90123-----
875	31831864	Tiếng Anh chuyên ngành I	24-0102	3	Ngô Thị Hường	24CVNH2	B3-501	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
876	31831945	Văn hóa Đông Nam Á	24-0102	3	Tăng Chánh Tín	24CVNH2	B1.102	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
877	31831945	Văn hóa Đông Nam Á	24-0102	3	Tăng Chánh Tín	24CVNH2	B1.206	6	Chiều	7	2	123456--90123-----
878	31841128	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	24-0102	4	Tô Văn Hạnh	24CVNH2	B1.303	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
879	31841128	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	24-0102	4	Tô Văn Hạnh	24CVNH2	B1.303	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
880	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0113	3	Hồ Ngọc Tú	25CVNH1	A5-304	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
881	31721993	Xã hội học đại cương	25-0106	2	Hà Văn Hoàng	25CVNH1	A5-403	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
882	31831005	Cộng đồng các dân tộc Việt Nam	25-0101	3	Trần Thị Mai An	25CVNH1	A1-102	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
883	31831005	Cộng đồng các dân tộc Việt Nam	25-0101	3	Trần Thị Mai An	25CVNH1	A1-102	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
884	31831115	Kinh tế du lịch	25-0101	3	Nguyễn Thị Lộc	25CVNH1	B1.303	6	Chiều	7	2	123456--90123-----
885	31831115	Kinh tế du lịch	25-0101	3	Nguyễn Thị Lộc	25CVNH1	B3-202	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
886	31831424	Lịch sử Việt Nam đại cương	25-0101	3	Nguyễn Minh Phương	25CVNH1	A1-102	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
887	31831424	Lịch sử Việt Nam đại cương	25-0101	3	Nguyễn Minh Phương	25CVNH1	A1-102	5	Sáng	3	2	123456--90123-----
888	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0114	3	Nguyễn Hoàng Hải	25CVNH2	A5-304	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
889	31621549	Pháp luật đại cương	25-0113	2	Võ Công Khởi	25CVNH2	A6-503	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
890	31721993	Xã hội học đại cương	25-0107	2	Nguyễn Minh Phương	25CVNH2	A5-403	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
891	31831005	Cộng đồng các dân tộc Việt Nam	25-0102	3	Trần Thị Mai An	25CVNH2	B1.206	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
892	31831005	Cộng đồng các dân tộc Việt Nam	25-0102	3	Trần Thị Mai An	25CVNH2	B1.206	7	Chiều	10	2	123456--90123-----
893	31831115	Kinh tế du lịch	25-0102	3	Nguyễn Thị Lộc	25CVNH2	A1-101	4	Chiều	11	2	123456--90123-----
894	31831115	Kinh tế du lịch	25-0102	3	Nguyễn Thị Lộc	25CVNH2	A1-102	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
895	31831424	Lịch sử Việt Nam đại cương	25-0102	3	Nguyễn Minh Phương	25CVNH2	A1-102	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
896	31831424	Lịch sử Việt Nam đại cương	25-0102	3	Nguyễn Minh Phương	25CVNH2	A1-102	6	Chiều	9	2	123456--90123-----
897	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0123	2	Hồ Thanh Hải	23CLS	A6-402	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
898	31821091	Thế chế chính trị thế giới	23-0101	2	Trần Xuân Hiệp	23CLS	B1.305	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
899	31831036	Quan hệ Việt Nam - ASEAN	23-0101	3	Trần Xuân Hiệp	23CLS	B1.305	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
900	31831036	Quan hệ Việt Nam - ASEAN	23-0101	3	Trần Xuân Hiệp	23CLS	B1.305	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
901	31831057	Chính sách và hoạt động ngoại giao của Việt Nam thời hiện đại	23-0101	3	Nguyễn Minh Phương	23CLS	B1.305	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
902	31831057	Chính sách và hoạt động ngoại giao của Việt Nam thời hiện đại	23-0101	3	Nguyễn Minh Phương	23CLS	B3-203	5	Chiều	10	2	123456--90123-----
903	31831060	Chủ nghĩa tư bản cận – hiện đại	23-0102	3	Lưu Trang	23CLS	B1.205	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
904	31831060	Chủ nghĩa tư bản cận – hiện đại	23-0102	3	Lưu Trang	23CLS	B3-401	7	Chiều	10	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
905	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0127	2	Dương Thị Nghĩa	24CLS	A5-308	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
906	31821016	Sự du nhập và tiếp biến văn hóa Đông - Tây ở Việt Nam	24-0101	2	Trương Anh Thuận	24CLS	B3-206	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
907	31831038	Nghiệp vụ công tác đối ngoại	24-0101	3	Nguyễn Thị Hồng Yến	24CLS	B3-206	6	Sáng	5	2	123456--90123-----
908	31831038	Nghiệp vụ công tác đối ngoại	24-0101	3	Nguyễn Thị Hồng Yến	24CLS	B3-206	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
909	31831411	Lịch sử ngoại giao Việt Nam	24-0101	3	Nguyễn Duy Phương	24CLS	B3-206	6	Sáng	1	2	123456--90123-----
910	31831411	Lịch sử ngoại giao Việt Nam	24-0101	3	Nguyễn Duy Phương	24CLS	B3-303	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
911	31831864	Tiếng Anh chuyên ngành 1	24-0103	3	Nguyễn Thị Hồng Yến	24CLS	B3-206	6	Sáng	3	2	123456--90123-----
912	31831864	Tiếng Anh chuyên ngành 1	24-0103	3	Nguyễn Thị Hồng Yến	24CLS	B3-406	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
913	31841031	Lịch sử quan hệ quốc tế	24-0101	4	Trần Xuân Hiệp	24CLS	B1.303	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
914	31841031	Lịch sử quan hệ quốc tế	24-0101	4	Trần Xuân Hiệp	24CLS	B3-206	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
915	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0115	3	Vũ Thị Trà	25CLS	A5-304	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
916	31721993	Xã hội học đại cương	25-0108	2	Hà Văn Hoàng	25CLS	A5-403	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
917	31841414	Lịch sử thế giới cận đại	25-0101	4	Nguyễn Văn Sang	25CLS	B1.303	3	Sáng	3	3	123456--90123-----
918	31841414	Lịch sử thế giới cận đại	25-0101	4	Nguyễn Văn Sang	25CLS	B1.303	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
919	31841423	Lịch sử Việt Nam cổ trung đại	25-0101	4	Trương Anh Thuận	25CLS	B1.303	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
920	31841423	Lịch sử Việt Nam cổ trung đại	25-0101	4	Trương Anh Thuận	25CLS	B3-302	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
921	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0124	2	Hồ Thanh Hải	23SLD1	A6-402	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
922	31821084	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 1	23-0101	2	Trương Trung Phương	23SLD1	A1-101	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
923	31821085	Phát triển chương trình Lịch sử và Địa lí ở trường phổ thông	23-0101	2	Đoàn Thị Thông	23SLD1	A1-101	5	Sáng	3	3	123456--90123-----
924	31821672	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học Lịch sử và Địa lí ở trường phổ thông	23-0101	2	Đặng Thị Thùy Dương	23SLD1	B3-501	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
925	31831081	Lịch sử đô thị thế giới và Việt Nam	23-0101	3	Trương Anh Thuận	23SLD1	A1-101	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
926	31831081	Lịch sử đô thị thế giới và Việt Nam	23-0101	3	Trương Anh Thuận	23SLD1	B3-206	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
927	32021273	Giao tiếp sư phạm	23-0104	2	Lê Thị Ngọc Lan	23SLD1	A1-101	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
928	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0125	2	Hồ Thanh Hải	23SLD2	A6-402	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
929	31821084	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 1	23-0102	2	Đoàn Thị Thông	23SLD2	B3-501	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
930	31821085	Phát triển chương trình Lịch sử và Địa lí ở trường phổ thông	23-0102	2	Đoàn Thị Thông	23SLD2	B3-501	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
931	31821672	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học Lịch sử và Địa lí ở trường phổ thông	23-0102	2	Đặng Thị Thùy Dương	23SLD2	B3-501	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
932	31831081	Lịch sử đô thị thế giới và Việt Nam	23-0102	3	Trương Anh Thuận	23SLD2	B3-501	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
933	31831081	Lịch sử đô thị thế giới và Việt Nam	23-0102	3	Trương Anh Thuận	23SLD2	B3-503	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
934	31921083	Địa danh học và địa danh Việt Nam	23-0102	2	Nguyễn Thị Thu Hiền	23SLD2	B3-501	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
935	32021273	Giao tiếp sư phạm	23-0105	2	Lê Thị Ngọc Lan	23SLD2	B3-501	4	Chiều	9	3	123456--90123-----
936	31821109	Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam	24-0101	2	Nguyễn Minh Phương	24SLD1	B3-405	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
937	31821665	Các nền văn minh trên lãnh thổ Việt Nam	24-0101	2	Trương Anh Thuận	24SLD1	B3-405	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
938	31831080	Lịch sử quan hệ quốc tế	24-0101	3	Nguyễn Thị Hồng Yến	24SLD1	B1.102	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
939	31831080	Lịch sử quan hệ quốc tế	24-0101	3	Nguyễn Thị Hồng Yến	24SLD1	B3-402	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
940	31831083	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Lịch sử và Địa lí	24-0101	3	Lưu Trang	24SLD1	B3-104	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
941	31831083	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Lịch sử và Địa lí	24-0101	3	Lưu Trang	24SLD1	B3-405	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
942	31831623	Lí luận dạy học Lịch sử và Địa lí	24-0101	3	Đoàn Thị Thông	24SLD1	B3-204	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
943	31831623	Lí luận dạy học Lịch sử và Địa lí	24-0101	3	Đoàn Thị Thông	24SLD1	B3-405	6	Sáng	1	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
944	31931089	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới	24-0101	3	Nguyễn Thị Hồng	24SLD1	A1-101	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
945	31931089	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới	24-0101	3	Nguyễn Thị Hồng	24SLD1	B1.103	2	Chiều	10	2	123456--90123-----
946	31931188	Địa lí tự nhiên Việt Nam	24-0101	3	Lê Ngọc Hành	24SLD1	B3-204	5	Chiều	7	2	123456--90123-----
947	31931188	Địa lí tự nhiên Việt Nam	24-0101	3	Lê Ngọc Hành	24SLD1	B3-405	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
948	31821109	Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam	24-0102	2	Nguyễn Minh Phương	24SLD2	B3-304	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
949	31821665	Các nền văn minh trên lãnh thổ Việt Nam	24-0102	2	Trương Anh Thuận	24SLD2	B3-304	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
950	31831080	Lịch sử quan hệ quốc tế	24-0102	3	Nguyễn Thị Hồng Yến	24SLD2	B3-205	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
951	31831080	Lịch sử quan hệ quốc tế	24-0102	3	Nguyễn Thị Hồng Yến	24SLD2	B3-304	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
952	31831083	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Lịch sử và Địa lí	24-0102	3	Lưu Trang	24SLD2	B3-205	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
953	31831083	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Lịch sử và Địa lí	24-0102	3	Lưu Trang	24SLD2	B3-304	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
954	31831623	Lí luận dạy học Lịch sử và Địa lí	24-0102	3	Đoàn Thị Thông	24SLD2	B3-205	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
955	31831623	Lí luận dạy học Lịch sử và Địa lí	24-0102	3	Đoàn Thị Thông	24SLD2	B3-304	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
956	31931089	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới	24-0102	3	Nguyễn Thị Hồng	24SLD2	A6-401	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
957	31931089	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới	24-0102	3	Nguyễn Thị Hồng	24SLD2	A6-401	4	Sáng	3	2	123456--90123-----
958	31931188	Địa lí tự nhiên Việt Nam	24-0102	3	Lê Ngọc Hành	24SLD2	B3-304	3	Chiều	9	3	123456--90123-----
959	31931188	Địa lí tự nhiên Việt Nam	24-0102	3	Lê Ngọc Hành	24SLD2	B3-304	5	Sáng	5	2	123456--90123-----
960	32021006	Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục nhà trường	24-0102	2	Lê Thị Duyên	24SLD2	B3-304	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
961	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0114	3	Nguyễn Văn Quế	25SLD1	A6-402	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
962	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0114	3	Nguyễn Văn Quế	25SLD1	A6-503	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
963	31831415	Lịch sử thế giới cổ trung đại	25-0101	3	Lê Thị Mai	25SLD1	B3-401	2	Chiều	11	2	123456--90123-----
964	31831415	Lịch sử thế giới cổ trung đại	25-0101	3	Lê Thị Mai	25SLD1	B3-406	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
965	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0115	3	Nguyễn Thị Diệu	25SLD1	B3-206	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
966	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0115	3	Nguyễn Thị Diệu	25SLD1	B3-206	4	Chiều	7	2	123456--90123-----
967	31931184	Địa lí tự nhiên các lục địa	25-0101	3	Nguyễn Thị Thu Hiền	25SLD1	B3-103	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
968	31931184	Địa lí tự nhiên các lục địa	25-0101	3	Nguyễn Thị Thu Hiền	25SLD1	B3-406	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
969	32031255	Giáo dục học	25-0117	3	Lê Thị Hằng	25SLD1	B3-306	3	Sáng	1	4	123456--90123-----
970	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0115	3	Nguyễn Văn Quế	25SLD2	A6-502	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
971	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0115	3	Nguyễn Văn Quế	25SLD2	A6-503	2	Chiều	11	2	123456--90123-----
972	31831415	Lịch sử thế giới cổ trung đại	25-0102	3	Lê Thị Mai	25SLD2	B1.304	3	Chiều	11	2	123456--90123-----
973	31831415	Lịch sử thế giới cổ trung đại	25-0102	3	Lê Thị Mai	25SLD2	B3-102	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
974	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0116	3	Phạm Thị Tú Trinh	25SLD2	B1.205	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
975	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0116	3	Phạm Thị Tú Trinh	25SLD2	B1.205	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
976	31931184	Địa lí tự nhiên các lục địa	25-0102	3	Nguyễn Thị Thu Hiền	25SLD2	B1.302	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
977	31931184	Địa lí tự nhiên các lục địa	25-0102	3	Nguyễn Thị Thu Hiền	25SLD2	B3-402	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
978	32031255	Giáo dục học	25-0118	3	Lê Thị Hằng	25SLD2	B1.302	2	Sáng	1	4	123456--90123-----
979	31921041	Phương pháp rèn luyện kĩ năng Địa lí	23-0101	2	Nguyễn Thị Thu Hiền	23SDL	B3-205	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
980	31921073	Tiếng Anh chuyên ngành	23-0101	2	Nguyễn Văn An	23SDL	B3-504	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
981	31921084	Địa lí địa phương	23-0101	2	Đoàn Thị Thông	23SDL	B3-504	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
982	31931043	Đánh giá trong dạy học Địa lí ở trường phổ thông	23-0101	3	Đoàn Thị Thông	23SDL	B3-105	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
983	31931043	Đánh giá trong dạy học Địa lí ở trường phổ thông	23-0101	3	Đoàn Thị Thông	23SDL	B3-504	5	Chiều	10	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
984	31941037	Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam 2	23-0101	4	Nguyễn Đặng Thảo Nguyên	23SDL	A6-401	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
985	31941037	Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam 2	23-0101	4	Nguyễn Đặng Thảo Nguyên	23SDL	B3-104	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
986	32021047	Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	23-0102	2	Lê Thị Duyên	23SDL	B3-504	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
987	31921042	Phát triển chương trình Địa lí ở trường phổ thông	24-0101	2	Đoàn Thị Thông	24SDL	B3-205	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
988	31931029	Biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai	24-0101	3	Nguyễn Thị Kim Thoa	24SDL	A5-306	2	Chiều	10	2	123456--90123-----
989	31931029	Biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai	24-0101	3	Nguyễn Thị Kim Thoa	24SDL	A5-404A	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
990	31931034	Địa lí tự nhiên Việt Nam 1	24-0101	3	Lê Ngọc Hành	24SDL	A5-306	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
991	31931034	Địa lí tự nhiên Việt Nam 1	24-0101	3	Lê Ngọc Hành	24SDL	B1.102	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
992	31931179	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 1	24-0101	3	Nguyễn Thị Hồng	24SDL	A6-401	4	Sáng	5	2	123456--90123-----
993	31931179	Địa lí kinh tế - xã hội thế giới 1	24-0101	3	Nguyễn Thị Hồng	24SDL	B3-205	3	Chiều	9	3	123456--90123-----
994	31941184	Địa lí tự nhiên các lục địa	24-0101	4	Nguyễn Thị Thu Hiền	24SDL	A6-401	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
995	31941184	Địa lí tự nhiên các lục địa	24-0101	4	Nguyễn Thị Thu Hiền	24SDL	B3-504	3	Sáng	3	3	123456--90123-----
996	32021006	Thực hành tổ chức hoạt động giáo dục nhà trường	24-0103	2	Lê Thị Duyên	24SDL	A5-401	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
997	31828052	Kinh tế học đại cương	25-0101	2	Nguyễn Thị Lộc	25SDL	A5-407	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
998	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0102	3	Phạm Thị Tú Trinh	25SDL	A5-402	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
999	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0102	3	Phạm Thị Tú Trinh	25SDL	A6-503	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
1000	31931052	Khí quyển - Thủy quyển	25-0101	3	Lê Ngọc Hành	25SDL	A5-407	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
1001	31931052	Khí quyển - Thủy quyển	25-0101	3	Lê Ngọc Hành	25SDL	A5-407	4	Sáng	3	2	123456--90123-----
1002	32031255	Giáo dục học	25-0102	3	Lê Thị Hiền	25SDL	A6-403	5	Sáng	1	4	123456--90123-----
1003	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0126	2	Hồ Thanh Hải	23CDDL	A6-403	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
1004	31841487	Nghệ vụ hướng dẫn du lịch	23-0101	4	Nguyễn Phú Thắng	23CDDL	B1.206	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
1005	31841487	Nghệ vụ hướng dẫn du lịch	23-0101	4	Nguyễn Phú Thắng	23CDDL	B1.306	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
1006	31921068	Ứng dụng công nghệ thông tin trong du lịch	23-0101	2	Nguyễn Phú Thắng	23CDDL	A5-404B	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
1007	31931617	Tổ chức sự kiện du lịch	23-0101	3	Nguyễn Thị Kim Thoa	23CDDL	B1.306	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1008	31931617	Tổ chức sự kiện du lịch	23-0101	3	Nguyễn Thị Kim Thoa	23CDDL	B3-503	2	Chiều	8	2	123456--90123-----
1009	31941015	Thiết kế và điều hành chương trình du lịch	23-0101	4	Nguyễn Phú Thắng	23CDDL	B1.206	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1010	31941015	Thiết kế và điều hành chương trình du lịch	23-0101	4	Nguyễn Phú Thắng	23CDDL	B1.306	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1011	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0129	2	Dương Thị Nghĩa	24CDDL	A5-308	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1012	31821661	Quy hoạch du lịch	24-0101	2	Nguyễn Thanh Tường	24CDDL	B3-306	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
1013	31921036	Địa lí kinh tế - xã hội Việt Nam 1	24-0101	2	Nguyễn Đặng Thảo Nguyên	24CDDL	A6-502	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1014	31921061	Địa lí tự nhiên Việt Nam 2	24-0101	2	Nguyễn Thị Thu Hiền	24CDDL	B3-306	4	Sáng	3	3	123456--90123-----
1015	31931012	Du lịch văn hóa	24-0101	3	Nguyễn Thị Hồng	24CDDL	B3-306	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
1016	31931012	Du lịch văn hóa	24-0101	3	Nguyễn Thị Hồng	24CDDL	B3-306	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
1017	31931066	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Địa lí du lịch	24-0101	3	Trương Văn Cảnh	24CDDL	B3-303	6	Sáng	1	2	123456--90123-----
1018	31931066	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Địa lí du lịch	24-0101	3	Trương Văn Cảnh	24CDDL	B3-306	4	Chiều	9	3	123456--90123-----
1019	31931176	Địa lí du lịch Việt Nam	24-0101	3	Nguyễn Đặng Thảo Nguyên	24CDDL	B3-303	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
1020	31931176	Địa lí du lịch Việt Nam	24-0101	3	Nguyễn Đặng Thảo Nguyên	24CDDL	B3-401	3	Sáng	2	2	123456--90123-----
1021	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0116	3	Hồ Văn Hùng	25CDDL	A5-404B	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1022	31621549	Pháp luật đại cương	25-0115	2	Võ Công Khôi	25CDDL	A5-404C	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
1023	31721993	Xã hội học đại cương	25-0109	2	Hà Văn Hoàng	25CDDL	A5-403	4	Sáng	1	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1024	31838038	Địa lí tự nhiên các lục địa	25-0101	3	Nguyễn Thị Thu Hiền	25CDDL	B3-403	3	Chiều	9	2	123456--90123-----
1025	31838038	Địa lí tự nhiên các lục địa	25-0101	3	Nguyễn Thị Thu Hiền	25CDDL	B3-503	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
1026	31921406	Lịch sử chủ quyền lãnh thổ Việt Nam	25-0101	2	Nguyễn Duy Phương	25CDDL	B3-503	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1027	31931008	Tài nguyên du lịch	25-0101	3	Nguyễn Thanh Tường	25CDDL	B3-403	3	Sáng	4	2	123456--90123-----
1028	31931008	Tài nguyên du lịch	25-0101	3	Nguyễn Thanh Tường	25CDDL	B3-503	6	Chiều	9	3	123456--90123-----
1029	32031032	Xây dựng chương trình hỗ trợ tâm lý	22-0101	3	Nguyễn Thị Bích Hạnh	22CTL	A1-101	7	Sáng	1	2	123456--90123456--
1030	32031032	Xây dựng chương trình hỗ trợ tâm lý	22-0101	3	Nguyễn Thị Bích Hạnh	22CTL	B3-401	7	Sáng	4	3	123456--90123456--
1031	32031033	Dự án ứng dụng tâm lý	22-0101	3	Nguyễn Thị Bích Hạnh	22CTL	A1-102	7	Chiều	10	2	123456--90123456--
1032	32031033	Dự án ứng dụng tâm lý	22-0101	3	Nguyễn Thị Bích Hạnh	22CTL	B3-401	7	Chiều	7	3	123456--90123456--
1033	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0127	2	Hồ Thanh Hải	23CTL1	A6-403	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1034	32021061	Phương pháp Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống	23-0101	2	Lê Thị Duyên	23CTL1	B1.305	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1035	32021064	Cần thiết sớm cho trẻ khuyết tật	23-0101	2	Lê Thị Hằng	23CTL1	B1.305	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
1036	32021728	Tâm lý học sáng tạo	23-0101	2	Hồ Thị Thuý Hằng	23CTL1	B1.202	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
1037	32021819	Thực hành tâm bệnh học	23-0101	2	Lâm Tử Trung	23CTL1	B1.305	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
1038	32022211	Thực hành tham vấn	23-0101	2	Nguyễn Thị Trâm Anh	23CTL1	B3-102	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
1039	32031019	Tâm bệnh học	23-0101	3	Lâm Tử Trung	23CTL1	B1.305	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
1040	32031019	Tâm bệnh học	23-0101	3	Lâm Tử Trung	23CTL1	B3-503	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
1041	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0128	2	Hồ Thanh Hải	23CTL2	A6-403	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
1042	32021061	Phương pháp Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống	23-0102	2	Lê Thị Duyên	23CTL2	B3-401	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1043	32021728	Tâm lý học sáng tạo	23-0102	2	Hồ Thị Thuý Hằng	23CTL2	B1.305	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1044	32021819	Thực hành tâm bệnh học	23-0102	2	Lâm Tử Trung	23CTL2	B3-501	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
1045	32022211	Thực hành tham vấn	23-0102	2	Nguyễn Thị Hằng Phương	23CTL2	B3-501	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
1046	32031019	Tâm bệnh học	23-0102	3	Lâm Tử Trung	23CTL2	B3-401	3	Chiều	9	3	123456--90123-----
1047	32031019	Tâm bệnh học	23-0102	3	Lâm Tử Trung	23CTL2	B3-501	5	Sáng	5	2	123456--90123-----
1048	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0130	2	Trương Thị Thu Hiền	24CTL1	A5-402	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
1049	32021063	Tâm lý học trẻ khuyết tật	24-0101	2	Nguyễn Thị Hồng Nhung	24CTL1	B3-202	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1050	32021723	Tâm lý học pháp lý	24-0101	2	Nguyễn Thị Phương Trang	24CTL1	A5-404A	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1051	32021822	Thực hành tâm lý học 2	24-0101	2	Hoàng Thế Hải	24CTL1	B1.306	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
1052	32031712	Tâm lý học chẩn đoán	24-0101	3	Lê Mỹ Dung	24CTL1	B3-202	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1053	32031712	Tâm lý học chẩn đoán	24-0101	3	Lê Mỹ Dung	24CTL1	B3-306	4	Chiều	7	2	123456--90123-----
1054	32041058	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành tâm lý học	24-0101	4	Hoàng Thế Hải	24CTL1	A1-102	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
1055	32041058	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành tâm lý học	24-0101	4	Hoàng Thế Hải	24CTL1	B3-506	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
1056	32041726	Tâm lý học phát triển 2	24-0101	4	Bùi Thị Thanh Diệu	24CTL1	B1.206	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1057	32041726	Tâm lý học phát triển 2	24-0101	4	Bùi Thị Thanh Diệu	24CTL1	B1.304	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
1058	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0131	2	Trương Thị Thu Hiền	24CTL2	A5-308	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
1059	32021063	Tâm lý học trẻ khuyết tật	24-0102	2	Nguyễn Thị Hồng Nhung	24CTL2	B3-103	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
1060	32021723	Tâm lý học pháp lý	24-0102	2	Nguyễn Thị Phương Trang	24CTL2	B3-203	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
1061	32021822	Thực hành tâm lý học 2	24-0102	2	Hồ Thị Thuý Hằng	24CTL2	B3-502	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
1062	32031712	Tâm lý học chẩn đoán	24-0102	3	Lê Mỹ Dung	24CTL2	B3-203	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1063	32031712	Tâm lý học chẩn đoán	24-0102	3	Lê Mỹ Dung	24CTL2	B3-303	3	Sáng	2	2	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1064	32041058	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành tâm lý học	24-0102	4	Lê Mỹ Dung	24CTL2	B3-103	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1065	32041058	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành tâm lý học	24-0102	4	Lê Mỹ Dung	24CTL2	B3-203	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
1066	32041726	Tâm lý học phát triển 2	24-0102	4	Bùi Thị Thanh Diệu	24CTL2	A5-303	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
1067	32041726	Tâm lý học phát triển 2	24-0102	4	Bùi Thị Thanh Diệu	24CTL2	B3-103	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
1068	31621549	Pháp luật đại cương	25-0116	2	Võ Công Khối	25CTL1	A5-404C	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1069	31721993	Xã hội học đại cương	25-0110	2	Nguyễn Minh Phương	25CTL1	A5-403	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1070	32027037	Giáo dục giới tính và phương pháp giáo dục giới tính	25-0101	2	Bùi Đình Tuấn	25CTL1	B3-503	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
1071	32028038	Giáo dục học	25-0101	2	Lê Thị Hiền	25CTL1	A5-305	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1072	32031114	Công tác xã hội	25-0101	3	Nguyễn Thị Hằng Phương	25CTL1	B3-403	3	Chiều	11	2	123456--90123-----
1073	32031114	Công tác xã hội	25-0101	3	Nguyễn Thị Hằng Phương	25CTL1	B3-503	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1074	32038094	Tâm lý học đại cương 2	25-0101	3	Nguyễn Thị Trâm Anh	25CTL1	B1.106	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
1075	32038094	Tâm lý học đại cương 2	25-0101	3	Nguyễn Thị Trâm Anh	25CTL1	B3-403	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
1076	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0118	3	Đặng Hùng Vĩ	25CTL2	A5-404B	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
1077	31621549	Pháp luật đại cương	25-0117	2	Phan Thị Nhật Tài	25CTL2	A5-404C	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
1078	32027037	Giáo dục giới tính và phương pháp giáo dục giới tính	25-0102	2	Bùi Đình Tuấn	25CTL2	A1-102	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1079	32028038	Giáo dục học	25-0102	2	Lê Thị Hiền	25CTL2	B3-202	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
1080	32031114	Công tác xã hội	25-0102	3	Phạm Thị Kiều Duyên	25CTL2	A1-102	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1081	32031114	Công tác xã hội	25-0102	3	Phạm Thị Kiều Duyên	25CTL2	B1.205	4	Sáng	5	2	123456--90123-----
1082	32038094	Tâm lý học đại cương 2	25-0102	3	Nguyễn Thị Trâm Anh	25CTL2	A1-102	6	Chiều	11	2	123456--90123-----
1083	32038094	Tâm lý học đại cương 2	25-0102	3	Nguyễn Thị Trâm Anh	25CTL2	A1-102	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
1084	32031041	Xây dựng chương trình giáo dục cộng đồng	22-0101	3	Nguyễn Thị Hằng Phương	22CTXH	A5-401	7	Chiều	7	3	123456--90123456--
1085	32031041	Xây dựng chương trình giáo dục cộng đồng	22-0101	3	Nguyễn Thị Hằng Phương	22CTXH	B3-405	7	Sáng	1	2	123456--90123456--
1086	32031042	Xây dựng dự án khởi nghiệp nghề công tác xã hội	22-0101	3	Lê Thị Lâm	22CTXH	A5-305	5	Sáng	4	3	123456--90123456--
1087	32031042	Xây dựng dự án khởi nghiệp nghề công tác xã hội	22-0101	3	Lê Thị Lâm	22CTXH	A5-401	4	Chiều	10	2	123456--90123456--
1088	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0129	2	Lê Thị Ngọc Hoa	23CTXH	A6-403	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
1089	32031127	Công tác xã hội với trẻ em	23-0101	3	Lê Thị Lâm	23CTXH	B3-101	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1090	32031127	Công tác xã hội với trẻ em	23-0101	3	Lê Thị Lâm	23CTXH	B3-501	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
1091	32031276	Giới và phát triển	23-0101	3	Phạm Thị Kiều Duyên	23CTXH	A6-503	5	Sáng	5	2	123456--90123-----
1092	32031276	Giới và phát triển	23-0101	3	Phạm Thị Kiều Duyên	23CTXH	B3-303	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
1093	32031659	Quản trị ngành công tác xã hội	23-0101	3	Bùi Đình Tuấn	23CTXH	B3-101	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1094	32031659	Quản trị ngành công tác xã hội	23-0101	3	Bùi Đình Tuấn	23CTXH	B3-501	2	Chiều	10	2	123456--90123-----
1095	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0132	2	Trương Thị Thu Hiền	24CTXH	A5-404C	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
1096	31721873	Tiếng Việt thực hành	24-0101	2	Trịnh Quỳnh Đồng Nghi	24CTXH	B3-302	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
1097	32031125	Công tác xã hội với nhóm	24-0101	3	Lê Thị Lâm	24CTXH	A6-503	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
1098	32031125	Công tác xã hội với nhóm	24-0101	3	Lê Thị Lâm	24CTXH	B1.304	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
1099	32041050	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành công tác xã hội	24-0101	4	Hà Văn Hoàng	24CTXH	B1.304	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1100	32041050	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành công tác xã hội	24-0101	4	Hà Văn Hoàng	24CTXH	B1.305	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
1101	32041732	Tham vấn	24-0101	4	Nguyễn Thị Bích Hạnh	24CTXH	B1.304	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
1102	32041732	Tham vấn	24-0101	4	Nguyễn Thị Bích Hạnh	24CTXH	B1.304	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1103	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0119	3	Nguyễn Thị Ngọc Anh	25CTXH	A5-404B	5	Sáng	1	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456---90123-----
1104	31621549	Pháp luật đại cương	25-0118	2	Phan Thị Nhật Tài	25CTXH	A5-404C	3	Sáng	4	3	123456---90123-----
1105	31721993	Xã hội học đại cương	25-0112	2	Đặng Phúc Hậu	25CTXH	A5-403	4	Chiều	10	3	123456---90123-----
1106	32021053	Truyền thông trong công tác xã hội	25-0101	2	Nguyễn Thị Hằng Phương	25CTXH	B3-206	7	Sáng	4	3	123456---90123-----
1107	32048006	Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống	25-0101	4	Lê Thị Duyên	25CTXH	B3-206	7	Chiều	10	3	123456---90123-----
1108	32048006	Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống	25-0101	4	Lê Thị Duyên	25CTXH	B3-402	2	Sáng	4	3	123456---90123-----
1109	32231013	Thiết kế chủ đề dạy học STEM ở tiểu học	22-0101	3	Kiều Mạnh Hùng	22STH1	A5-304	7	Chiều	7	2	123456---90123456---
1110	32231013	Thiết kế chủ đề dạy học STEM ở tiểu học	22-0101	3	Kiều Mạnh Hùng	22STH1	B3-301	7	Chiều	10	3	123456---90123456---
1111	32231027	Thiết kế hoạt động trải nghiệm trong dạy học các môn học ở tiểu học	22-0102	3	Đoàn Thị Vân	22STH2	A5-305	7	Chiều	7	3	123456---90123456---
1112	32231027	Thiết kế hoạt động trải nghiệm trong dạy học các môn học ở tiểu học	22-0102	3	Đoàn Thị Vân	22STH2	A5-305	7	Chiều	10	2	123456---90123456---
1113	32231013	Thiết kế chủ đề dạy học STEM ở tiểu học	22-0103	3	Nguyễn Thị Mai Thủy	22STH3	B3-101	7	Chiều	7	3	123456---90123456---
1114	32231013	Thiết kế chủ đề dạy học STEM ở tiểu học	22-0103	3	Nguyễn Thị Mai Thủy	22STH3	B3-301	7	Sáng	4	2	123456---90123456---
1115	32231013	Thiết kế chủ đề dạy học STEM ở tiểu học	22-0104	3	Võ Thị Bích Thủy	22STH4	A5-304	7	Sáng	1	3	123456---90123456---
1116	32231013	Thiết kế chủ đề dạy học STEM ở tiểu học	22-0104	3	Võ Thị Bích Thủy	22STH4	A5-304	7	Sáng	4	2	123456---90123456---
1117	32231013	Thiết kế chủ đề dạy học STEM ở tiểu học	22-0105	3	Vũ Đình Chinh	22STH5	B1.202	7	Chiều	7	2	123456---90123456---
1118	32231013	Thiết kế chủ đề dạy học STEM ở tiểu học	22-0105	3	Vũ Đình Chinh	22STH5	B1.302	7	Chiều	10	3	123456---90123456---
1119	32231013	Thiết kế chủ đề dạy học STEM ở tiểu học	22-0106	3	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	22STH6	A5-305	7	Sáng	1	3	123456---90123456---
1120	32231013	Thiết kế chủ đề dạy học STEM ở tiểu học	22-0106	3	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	22STH6	B1.304	7	Sáng	4	2	123456---90123456---
1121	32221001	Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học	23-0101	2	Nguyễn Phan Lâm Quyền	23STH1	B3-406	4	Chiều	10	3	123456---90123-----
1122	32221036	Thực hành dạy học toán phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học	23-0101	2	Hoàng Nam Hải	23STH1	B3-406	5	Sáng	4	3	123456---90123-----
1123	32221927	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tiểu học	23-0101	2	Hoàng Nam Hải	23STH1	B3-406	4	Sáng	4	3	123456---90123-----
1124	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0101	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	23STH1	B3-406	5	Chiều	7	3	123456---90123-----
1125	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0101	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	23STH1	B3-501	2	Sáng	5	2	123456---90123-----
1126	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0101	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH1	B3-201	7	Sáng	5	2	123456---90123-----
1127	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0101	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH1	B3-406	5	Sáng	1	3	123456---90123-----
1128	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0130	2	Lê Thị Ngọc Hoa	23STH2	A6-403	3	Sáng	4	3	123456---90123-----
1129	32221001	Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học	23-0102	2	Nguyễn Phan Lâm Quyền	23STH2	B1.303	4	Sáng	4	3	123456---90123-----
1130	32221036	Thực hành dạy học toán phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học	23-0102	2	Hoàng Nam Hải	23STH2	B1.303	5	Chiều	7	3	123456---90123-----
1131	32221927	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tiểu học	23-0102	2	Hoàng Nam Hải	23STH2	B1.303	4	Chiều	10	3	123456---90123-----
1132	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0102	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	23STH2	B1.303	4	Chiều	7	3	123456---90123-----
1133	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0102	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	23STH2	B3-502	2	Sáng	1	2	123456---90123-----
1134	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0102	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH2	B1.304	6	Chiều	7	3	123456---90123-----
1135	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0102	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH2	B3-202	6	Chiều	10	2	123456---90123-----
1136	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0131	2	Lê Thị Ngọc Hoa	23STH3	A6-403	7	Chiều	7	3	123456---90123-----
1137	32221001	Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học	23-0103	2	Nguyễn Phan Lâm Quyền	23STH3	B3-506	6	Chiều	7	3	123456---90123-----
1138	32221036	Thực hành dạy học toán phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học	23-0103	2	Hoàng Nam Hải	23STH3	B3-506	6	Chiều	10	3	123456---90123-----
1139	32221927	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tiểu học	23-0103	2	Hoàng Nam Hải	23STH3	B3-506	6	Sáng	1	3	123456---90123-----
1140	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0103	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	23STH3	B3-406	2	Chiều	11	2	123456---90123-----
1141	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0103	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	23STH3	B3-506	7	Sáng	1	3	123456---90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1142	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0103	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH3	B3-406	3	Chiều	8	2	123456--90123-----
1143	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0103	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH3	B3-406	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
1144	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0132	2	Lê Thị Ngọc Hoa	23STH4	A6-403	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
1145	32221001	Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học	23-0104	2	Nguyễn Phan Lâm Quyên	23STH4	B3-102	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
1146	32221036	Thực hành dạy học toán phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học	23-0104	2	Vũ Đình Chính	23STH4	B3-302	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1147	32221927	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tiểu học	23-0104	2	Nguyễn Tiên Hoàng	23STH4	B3-102	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
1148	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0104	3	Trần Thị Kim Cúc	23STH4	B3-302	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
1149	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0104	3	Trần Thị Kim Cúc	23STH4	B3-403	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
1150	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0104	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH4	A6-503	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
1151	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0104	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH4	B1.204	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
1152	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0133	2	Trịnh Quang Dũng	23STH5	A6-403	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1153	32221001	Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học	23-0105	2	Trần Thị Kim Cúc	23STH5	B1.303	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
1154	32221036	Thực hành dạy học toán phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học	23-0105	2	Vũ Đình Chính	23STH5	B3-502	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
1155	32221927	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tiểu học	23-0105	2	Nguyễn Tiên Hoàng	23STH5	B1.303	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1156	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0105	3	Trần Thị Kim Cúc	23STH5	A6-302	5	Chiều	7	2	123456--90123-----
1157	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0105	3	Trần Thị Kim Cúc	23STH5	B1.203	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
1158	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0105	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH5	B3-102	2	Chiều	10	2	123456--90123-----
1159	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0105	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH5	B3-502	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
1160	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0134	2	Trịnh Quang Dũng	23STH6	A6-403	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1161	32221001	Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học	23-0106	2	Trần Thị Kim Cúc	23STH6	B1.304	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
1162	32221036	Thực hành dạy học toán phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học	23-0106	2	Nguyễn Thị Hà Phương	23STH6	B3-502	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
1163	32221927	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tiểu học	23-0106	2	Nguyễn Tiên Hoàng	23STH6	B1.304	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1164	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0106	3	Trần Thị Kim Cúc	23STH6	B3-306	6	Chiều	10	2	123456--90123-----
1165	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0106	3	Trần Thị Kim Cúc	23STH6	B3-402	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
1166	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0106	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH6	A6-302	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
1167	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0106	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH6	B3-506	5	Chiều	8	2	123456--90123-----
1168	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0135	2	Trịnh Quang Dũng	23STH7	A6-403	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1169	32221001	Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học	23-0107	2	Trần Thị Kim Cúc	23STH7	B3-302	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
1170	32221036	Thực hành dạy học toán phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học	23-0107	2	Nguyễn Thị Hà Phương	23STH7	B3-502	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
1171	32221163	Dạy học tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp ở tiểu học	23-0107	2	Lê Văn Trung	23STH7	B1.203	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
1172	32221927	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tiểu học	23-0107	2	Nguyễn Tiên Hoàng	23STH7	B3-501	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
1173	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0107	3	Trần Thị Kim Cúc	23STH7	B3-402	6	Sáng	3	2	123456--90123-----
1174	32231037	Phương pháp dạy học tự nhiên - xã hội ở tiểu học	23-0107	3	Trần Thị Kim Cúc	23STH7	B3-502	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
1175	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0107	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH7	B1.203	2	Sáng	3	3	123456--90123-----
1176	32241575	Phương pháp dạy học Tiếng Việt 2 ở tiểu học	23-0107	4	Nguyễn Thị Thuý Nga	23STH7	B1.204	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
1177	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0133	2	Trương Thị Thu Hiền	24STH1	A5-404C	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
1178	32221156	Phát triển lời nói cho học sinh tiểu học trên bình diện ngữ âm	24-0101	2	Lê Sao Mai	24STH1	B3-405	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
1179	32221700	Sử dụng phương pháp bàn tay nặn bột trong dạy học tiểu học	24-0101	2	Võ Thị Bích Thủy	24STH1	B3-304	6	Chiều	7	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1180	32221890	Tổ chức hoạt động cảm thụ văn học cho học sinh tiểu học	24-0101	2	Võ Thị Bảy	24STH1	A6-401	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
1181	32221920	Từ Hán Việt và việc dạy từ Hán Việt ở tiểu học	24-0101	2	Hoàng Hoài Thương	24STH1	B3-304	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
1182	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0101	3	Hoàng Nam Hải	24STH1	B3-304	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
1183	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0101	3	Hoàng Nam Hải	24STH1	B3-504	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
1184	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0101	3	Trần Thị Kim Cúc	24STH1	B3-205	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1185	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0101	3	Trần Thị Kim Cúc	24STH1	B3-406	6	Sáng	5	2	123456--90123-----
1186	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học I	24-0101	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH1	B3-205	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1187	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học I	24-0101	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH1	B3-304	5	Sáng	3	2	123456--90123-----
1188	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0134	2	Hoàng Thị Kim Liên	24STH2	A5-402	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
1189	32221700	Sử dụng phương pháp bàn tay nặn bột trong dạy học tiểu học	24-0102	2	Võ Thị Bích Thủy	24STH2	B3-303	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
1190	32221890	Tổ chức hoạt động cảm thụ văn học cho học sinh tiểu học	24-0102	2	Võ Thị Bảy	24STH2	B3-303	6	Sáng	3	3	123456--90123-----
1191	32221920	Từ Hán Việt và việc dạy từ Hán Việt ở tiểu học	24-0102	2	Hoàng Hoài Thương	24STH2	B3-303	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
1192	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0102	3	Hoàng Nam Hải	24STH2	B3-303	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
1193	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0102	3	Hoàng Nam Hải	24STH2	B3-503	3	Sáng	3	2	123456--90123-----
1194	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0102	3	Trần Thị Kim Cúc	24STH2	B3-403	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
1195	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0102	3	Trần Thị Kim Cúc	24STH2	B3-503	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
1196	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học I	24-0102	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH2	B3-503	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1197	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học I	24-0102	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH2	B3-503	4	Chiều	10	2	123456--90123-----
1198	32221700	Sử dụng phương pháp bàn tay nặn bột trong dạy học tiểu học	24-0103	2	Võ Thị Bích Thủy	24STH3	B1.304	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
1199	32221890	Tổ chức hoạt động cảm thụ văn học cho học sinh tiểu học	24-0103	2	Lê Văn Trung	24STH3	B3-202	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
1200	32221920	Từ Hán Việt và việc dạy từ Hán Việt ở tiểu học	24-0103	2	Lê Văn Trung	24STH3	B1.204	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1201	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0103	3	Hoàng Nam Hải	24STH3	A1-101	5	Chiều	10	2	123456--90123-----
1202	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0103	3	Hoàng Nam Hải	24STH3	B3-102	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1203	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0103	3	Trần Thị Kim Cúc	24STH3	B1.203	4	Sáng	4	2	123456--90123-----
1204	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0103	3	Trần Thị Kim Cúc	24STH3	B3-506	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
1205	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học I	24-0103	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH3	B1.303	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
1206	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học I	24-0103	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH3	B3-101	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
1207	32221156	Phát triển lời nói cho học sinh tiểu học trên bình diện ngữ âm	24-0104	2	Nguyễn Thị Thuý Nga	24STH4	B1.103	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1208	32221700	Sử dụng phương pháp bàn tay nặn bột trong dạy học tiểu học	24-0104	2	Võ Thị Bích Thủy	24STH4	B3-103	3	Sáng	3	3	123456--90123-----
1209	32221890	Tổ chức hoạt động cảm thụ văn học cho học sinh tiểu học	24-0104	2	Lê Văn Trung	24STH4	B3-103	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
1210	32221920	Từ Hán Việt và việc dạy từ Hán Việt ở tiểu học	24-0104	2	Lê Văn Trung	24STH4	B3-103	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
1211	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0104	3	Vũ Đình Chinh	24STH4	B3-103	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
1212	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0104	3	Vũ Đình Chinh	24STH4	B3-203	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
1213	32231022	Công nghệ và phương pháp dạy học công nghệ tiểu học	24-0104	2	Nguyễn Công Thủy Trâm	24STH4	B3-103	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
1214	32231022	Công nghệ và phương pháp dạy học công nghệ tiểu học	24-0104	2	Nguyễn Công Thủy Trâm	24STH4	B3-303	3	Chiều	10	2	123456--90123-----
1215	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0104	3	Trần Thị Kim Cúc	24STH4	B3-103	5	Chiều	9	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1216	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0104	3	Trần Thị Kim Cúc	24STH4	B3-103	7	Sáng	2	2	123456--90123-----
1217	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học 1	24-0104	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH4	B1.106	2	Sáng	4	2	123456--90123-----
1218	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học 1	24-0104	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH4	B3-302	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
1219	32221700	Sử dụng phương pháp bàn tay nặn bột trong dạy học tiểu học	24-0105	2	Võ Thị Bích Thủy	24STH5	B3-204	2	Sáng	3	3	123456--90123-----
1220	32221890	Tổ chức hoạt động cảm thụ văn học cho học sinh tiểu học	24-0105	2	Lê Văn Trung	24STH5	B3-204	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
1221	32221920	Từ Hán Việt và việc dạy từ Hán Việt ở tiểu học	24-0105	2	Lê Văn Trung	24STH5	B3-206	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1222	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0105	3	Vũ Đình Chinh	24STH5	B3-204	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
1223	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0105	3	Vũ Đình Chinh	24STH5	B3-204	5	Chiều	9	2	123456--90123-----
1224	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0105	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	24STH5	B3-204	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
1225	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0105	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	24STH5	B3-404	3	Sáng	2	2	123456--90123-----
1226	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học 1	24-0105	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH5	B3-104	4	Sáng	5	2	123456--90123-----
1227	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học 1	24-0105	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH5	B3-204	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
1228	32221700	Sử dụng phương pháp bàn tay nặn bột trong dạy học tiểu học	24-0106	2	Võ Thị Bích Thủy	24STH6	B3-104	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
1229	32221890	Tổ chức hoạt động cảm thụ văn học cho học sinh tiểu học	24-0106	2	Lê Văn Trung	24STH6	B3-104	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1230	32221920	Từ Hán Việt và việc dạy từ Hán Việt ở tiểu học	24-0106	2	Lê Văn Trung	24STH6	B3-104	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
1231	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0106	3	Vũ Đình Chinh	24STH6	B3-104	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
1232	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0106	3	Vũ Đình Chinh	24STH6	B3-507	3	Chiều	9	2	123456--90123-----
1233	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0106	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	24STH6	B3-104	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
1234	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0106	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	24STH6	B3-304	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
1235	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học 1	24-0106	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH6	A1-102	5	Sáng	5	2	123456--90123-----
1236	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học 1	24-0106	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH6	B3-304	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
1237	32221700	Sử dụng phương pháp bàn tay nặn bột trong dạy học tiểu học	24-0107	2	Võ Thị Bích Thủy	24STH7	B3-204	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
1238	32221890	Tổ chức hoạt động cảm thụ văn học cho học sinh tiểu học	24-0107	2	Lê Văn Trung	24STH7	B3-204	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1239	32221920	Từ Hán Việt và việc dạy từ Hán Việt ở tiểu học	24-0107	2	Lê Văn Trung	24STH7	B3-204	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
1240	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0107	3	Nguyễn Tiên Hoàng	24STH7	B3-104	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
1241	32231018	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	24-0107	3	Nguyễn Tiên Hoàng	24STH7	B3-204	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
1242	32231022	Công nghệ và phương pháp dạy học công nghệ tiểu học	24-0107	2	Nguyễn Thị Tường Vi	24STH7	B3-204	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
1243	32231022	Công nghệ và phương pháp dạy học công nghệ tiểu học	24-0107	2	Nguyễn Thị Tường Vi	24STH7	B3-205	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
1244	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0107	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	24STH7	B3-104	3	Sáng	5	2	123456--90123-----
1245	32231032	Cơ sở Khoa học Xã hội ở tiểu học	24-0107	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	24STH7	B3-204	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
1246	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học 1	24-0107	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH7	B3-104	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
1247	32231036	Rèn luyện kĩ năng sư phạm Giáo dục tiểu học 1	24-0107	3	Đinh Thị Ngân Thương	24STH7	B3-104	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
1248	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0116	3	Dương Đình Tùng	25STH1	A6-402	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
1249	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0116	3	Dương Đình Tùng	25STH1	A6-502	6	Chiều	7	2	123456--90123-----
1250	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0117	3	Hoàng Thị Mai Sa	25STH1	B1.205	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1251	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0117	3	Hoàng Thị Mai Sa	25STH1	B1.205	4	Chiều	7	2	123456--90123-----
1252	32031255	Giáo dục học	25-0119	3	Lê Thị Duyên	25STH1	B1.302	2	Chiều	7	4	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Hết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1253	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0101	3	Nguyễn Thị Mai Thủy	25STH1	B3-202	3	Chiều	9	2	123456--90123-----
1254	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0101	3	Nguyễn Thị Mai Thủy	25STH1	B3-502	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1255	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0101	3	Lê Sao Mai	25STH1	B1.306	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
1256	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0101	3	Lê Sao Mai	25STH1	B3-102	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
1257	32238023	Phát triển lời nói cho học sinh tiểu học trên bình diện ngữ âm	25-0101	3	Nguyễn Thị Thuý Nga	25STH1	B1.105	3	Sáng	4	2	123456--90123-----
1258	32238023	Phát triển lời nói cho học sinh tiểu học trên bình diện ngữ âm	25-0101	3	Nguyễn Thị Thuý Nga	25STH1	B1.205	7	Chiều	7	3	123456--90123-----
1259	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0117	3	Dương Đình Tùng	25STH2	A6-402	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
1260	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0117	3	Dương Đình Tùng	25STH2	A6-503	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
1261	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0118	3	Nguyễn Thu Trang	25STH2	B1.205	4	Sáng	3	2	123456--90123-----
1262	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0118	3	Nguyễn Thu Trang	25STH2	B3-302	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
1263	32031255	Giáo dục học	25-0120	3	Lê Thị Duyên	25STH2	B1.302	3	Sáng	3	4	123456--90123-----
1264	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0102	3	Nguyễn Thị Mai Thủy	25STH2	A6-502	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
1265	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0102	3	Nguyễn Thị Mai Thủy	25STH2	B3-301	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
1266	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0102	3	Lê Sao Mai	25STH2	A6-502	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
1267	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0102	3	Lê Sao Mai	25STH2	B1.105	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
1268	32238023	Phát triển lời nói cho học sinh tiểu học trên bình diện ngữ âm	25-0102	3	Nguyễn Thị Thuý Nga	25STH2	B1.105	4	Chiều	10	2	123456--90123-----
1269	32238023	Phát triển lời nói cho học sinh tiểu học trên bình diện ngữ âm	25-0102	3	Nguyễn Thị Thuý Nga	25STH2	B1.105	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
1270	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0118	3	Dương Đình Tùng	25STH3	A6-503	4	Sáng	3	2	123456--90123-----
1271	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0118	3	Dương Đình Tùng	25STH3	B1.102	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
1272	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0119	3	Nguyễn Thu Trang	25STH3	B1.205	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
1273	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0119	3	Nguyễn Thu Trang	25STH3	B3-206	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
1274	32031255	Giáo dục học	25-0121	3	Lê Thị Duyên	25STH3	B1.302	4	Chiều	7	4	123456--90123-----
1275	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0103	3	Nguyễn Thị Mai Thủy	25STH3	A6-502	5	Chiều	7	2	123456--90123-----
1276	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0103	3	Nguyễn Thị Mai Thủy	25STH3	B3-302	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
1277	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0103	3	Lê Sao Mai	25STH3	B3-202	7	Chiều	7	2	123456--90123-----
1278	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0103	3	Lê Sao Mai	25STH3	B3-402	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
1279	32238023	Phát triển lời nói cho học sinh tiểu học trên bình diện ngữ âm	25-0103	3	Lê Sao Mai	25STH3	B1.206	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
1280	32238023	Phát triển lời nói cho học sinh tiểu học trên bình diện ngữ âm	25-0103	3	Lê Sao Mai	25STH3	B3-402	5	Chiều	9	3	123456--90123-----
1281	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0119	3	Dương Đình Tùng	25STH4	A5-404C	4	Sáng	5	2	123456--90123-----
1282	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0119	3	Dương Đình Tùng	25STH4	B3-401	6	Chiều	9	3	123456--90123-----
1283	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0120	3	Nguyễn Thu Trang	25STH4	B1.205	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
1284	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0120	3	Nguyễn Thu Trang	25STH4	B3-501	5	Sáng	3	2	123456--90123-----
1285	32031255	Giáo dục học	25-0122	3	Lê Thị Duyên	25STH4	B1.302	4	Sáng	1	4	123456--90123-----
1286	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0104	3	Nguyễn Thị Hà Phương	25STH4	B3-204	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
1287	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0104	3	Nguyễn Thị Hà Phương	25STH4	B3-205	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
1288	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0104	3	Lê Sao Mai	25STH4	B1.105	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1289	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0104	3	Lê Sao Mai	25STH4	B1.306	4	Chiều	10	2	123456--90123-----
1290	32238023	Phát triển lời nói cho học sinh tiểu học trên bình diện ngữ âm	25-0104	3	Lê Sao Mai	25STH4	B1.105	7	Chiều	9	3	123456--90123-----
1291	32238023	Phát triển lời nói cho học sinh tiểu học trên bình diện ngữ âm	25-0104	3	Lê Sao Mai	25STH4	B1.206	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
1292	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0120	3	Dương Đình Tùng	25STH5	A6-403	3	Chiều	10	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456---90123-----
1293	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0120	3	Dương Đình Tùng	25STH5	A6-403	5	Chiều	11	2	123456--90123-----
1294	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0121	3	Nguyễn Thu Trang	25STH5	B1.106	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1295	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0121	3	Nguyễn Thu Trang	25STH5	B3-206	5	Sáng	5	2	123456--90123-----
1296	32031255	Giáo dục học	25-0123	3	Nguyễn Thị Quý	25STH5	B1.302	6	Chiều	7	4	123456--90123-----
1297	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0105	3	Nguyễn Thị Hà Phương	25STH5	A6-503	5	Sáng	3	2	123456--90123-----
1298	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0105	3	Nguyễn Thị Hà Phương	25STH5	B3-104	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1299	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0105	3	Lê Sao Mai	25STH5	B1.106	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1300	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0105	3	Lê Sao Mai	25STH5	B1.106	6	Sáng	1	2	123456--90123-----
1301	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0121	3	Nguyễn Văn Quế	25STH6	A5-308	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
1302	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0121	3	Nguyễn Văn Quế	25STH6	A5-402	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
1303	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0122	3	Nguyễn Thị Diệu	25STH6	B3-101	3	Chiều	11	2	123456--90123-----
1304	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0122	3	Nguyễn Thị Diệu	25STH6	B3-506	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
1305	32031255	Giáo dục học	25-0124	3	Nguyễn Thị Quý	25STH6	B1.302	3	Chiều	7	4	123456--90123-----
1306	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0106	3	Kiều Mạnh Hùng	25STH6	A6-502	6	Chiều	10	2	123456--90123-----
1307	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0106	3	Kiều Mạnh Hùng	25STH6	B3-102	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1308	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0106	3	Lê Sao Mai	25STH6	B1.105	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1309	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0106	3	Lê Sao Mai	25STH6	B1.105	6	Chiều	7	2	123456--90123-----
1310	32238023	Phát triển lời nói cho học sinh tiểu học trên bình diện ngữ âm	25-0106	3	Nguyễn Thị Thuý Nga	25STH6	B1.306	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
1311	32238023	Phát triển lời nói cho học sinh tiểu học trên bình diện ngữ âm	25-0106	3	Nguyễn Thị Thuý Nga	25STH6	B1.306	7	Sáng	1	2	123456--90123-----
1312	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0122	3	Nguyễn Văn Quế	25STH7	A6-402	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
1313	21231902	Triết học Mác - Lênin	25-0122	3	Nguyễn Văn Quế	25STH7	A6-502	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1314	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0123	3	Nguyễn Thị Diệu	25STH7	B1.306	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1315	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	25-0123	3	Nguyễn Thị Diệu	25STH7	B1.306	7	Chiều	7	2	123456--90123-----
1316	32031255	Giáo dục học	25-0125	3	Nguyễn Thị Quý	25STH7	B1.302	5	Sáng	1	4	123456--90123-----
1317	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0107	3	Kiều Mạnh Hùng	25STH7	B1.306	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1318	32231016	Cơ sở Toán học 2 của việc dạy học toán tiểu học	25-0107	3	Kiều Mạnh Hùng	25STH7	B1.306	6	Chiều	7	2	123456--90123-----
1319	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0107	3	Lê Sao Mai	25STH7	B1.105	6	Chiều	9	3	123456--90123-----
1320	32231029	Cơ sở Việt ngữ 2 của việc dạy học tiếng Việt tiểu học	25-0107	3	Lê Sao Mai	25STH7	B1.206	3	Sáng	3	2	123456--90123-----
1321	32238658	Mathematical Foundations II for Teaching Primary Mathematics	25-0101	3	Nguyễn Thị Mai Thủy	25STHA	B1.102	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
1322	32238658	Mathematical Foundations II for Teaching Primary Mathematics	25-0101	3	Nguyễn Thị Mai Thủy	25STHA	B1.102	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1323	32231013	Thiết kế chủ đề dạy học STEM ở tiểu học	22-0107	3	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	22STC	B3-203	7	Chiều	10	2	123456--90123456--
1324	32231013	Thiết kế chủ đề dạy học STEM ở tiểu học	22-0107	3	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	22STC	B3-502	7	Chiều	7	3	123456--90123456--
1325	32231014	Thiết kế hoạt động trải nghiệm trong dạy học Công nghệ ở tiểu học	22-0101	3	Đoàn Thị Vân	22STC	A5-405	7	Sáng	2	2	123456--90123456--
1326	32231014	Thiết kế hoạt động trải nghiệm trong dạy học Công nghệ ở tiểu học	22-0101	3	Đoàn Thị Vân	22STC	B3-303	7	Sáng	4	3	123456--90123456--
1327	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0136	2	Trịnh Quang Dũng	23STC	A6-403	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
1328	31221001	Công nghệ đa phương tiện	23-0101	2	Hồ Ngọc Tú	23STC	B3-306	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1329	31221067	Thiết kế web	23-0101	2	Đặng Hùng Vĩ	23STC	B3-201	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
1330	31231006	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	23-0101	3	Phạm Dương Thu Hằng	23STC	B1.202	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
1331	31231006	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	23-0101	3	Phạm Dương Thu Hằng	23STC	B1.206	3	Chiều	10	2	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1332	32021254	Giáo dục hòa nhập ở trường tiểu học	23-0101	2	Lê Thị Hằng	23STC	B1.202	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
1333	32231034	Rèn luyện kĩ năng sư phạm 1 ở tiểu học	23-0101	3	Đinh Thị Ngân Thương	23STC	B1.302	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
1334	32231034	Rèn luyện kĩ năng sư phạm 1 ở tiểu học	23-0101	3	Đinh Thị Ngân Thương	23STC	B3-101	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
1335	32231035	Rèn luyện kĩ năng sư phạm 2 ở tiểu học	23-0101	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	23STC	B1.303	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
1336	32231035	Rèn luyện kĩ năng sư phạm 2 ở tiểu học	23-0101	3	Nguyễn Phan Lâm Quyền	23STC	B3-102	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
1337	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0101	2	Dương Thị Nghĩa	24STC1	A5-402	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
1338	31231009	Lập trình game học tập	24-0101	3	Trần Văn Hưng	24STC1	A5-406	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
1339	31231009	Lập trình game học tập	24-0101	3	Trần Văn Hưng	24STC1	A5-406	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
1340	31231070	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	24-0101	3	Phạm Anh Phương	24STC1	B3-104	4	Chiều	10	2	123456--90123-----
1341	31231070	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	24-0101	3	Phạm Anh Phương	24STC1	B3-204	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1342	32222186	Kỹ thuật trồng trọt	24-0101	2	Đoàn Thị Vân	24STC1	A5-406	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
1343	32222198	Kỹ thuật tạo hình ở tiểu học	24-0101	2	Đàm Văn Thọ	24STC1	A5-406	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
1344	32242189	Giáo dục STEM trong trường tiểu học	24-0101	4	Nguyễn Thị Hải Yến	24STC1	A5-406	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
1345	32242189	Giáo dục STEM trong trường tiểu học	24-0101	4	Nguyễn Thị Hải Yến	24STC1	A5-406	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1346	31231009	Lập trình game học tập	24-0102	3	Trần Văn Hưng	24STC2	B1.202	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1347	31231009	Lập trình game học tập	24-0102	3	Trần Văn Hưng	24STC2	B1.303	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
1348	31231070	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	24-0102	3	Phạm Anh Phương	24STC2	A5-406	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
1349	31231070	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	24-0102	3	Phạm Anh Phương	24STC2	B3-105	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
1350	32222186	Kỹ thuật trồng trọt	24-0102	2	khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non	24STC2	A5-406	3	Chiều	10	3	123456--90123-----
1351	32222198	Kỹ thuật tạo hình ở tiểu học	24-0102	2	Đàm Văn Thọ	24STC2	A5-406	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1352	32242189	Giáo dục STEM trong trường tiểu học	24-0102	4	Vũ Đình Chính	24STC2	A5-406	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
1353	32242189	Giáo dục STEM trong trường tiểu học	24-0102	4	Vũ Đình Chính	24STC2	B3-404	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
1354	31231069	Lập trình Python	25-0101	3	Trần Văn Hưng	25STC1	B3-204	5	Chiều	11	2	123456--90123-----
1355	31231069	Lập trình Python	25-0101	3	Trần Văn Hưng	25STC1	B3-205	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
1356	32228002	Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	25-0101	2	Nguyễn Tiên Hoàng	25STC1	B1.202	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
1357	32228038	Toán rời rạc	25-0101	2	Phạm Anh Phương	25STC1	B3-205	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
1358	31231069	Lập trình Python	25-0102	3	Trần Văn Hưng	25STC2	B3-205	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
1359	31231069	Lập trình Python	25-0102	3	Trần Văn Hưng	25STC2	B3-507	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
1360	32228002	Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	25-0102	2	Đoàn Thị Vân	25STC2	B1.103	4	Chiều	9	3	123456--90123-----
1361	32228038	Toán rời rạc	25-0102	2	Nguyễn Đình Lâu	25STC2	B3-504	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
1362	32321019	Giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non	23-0101	2	Đào Thị Linh Giang	23SMN1	B3-403	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
1363	32321275	Giao tiếp sư phạm trong giáo dục mầm non	23-0101	2	Hồ Thị Thuý Hằng	23SMN1	B3-303	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
1364	32331003	Đạo đức nghề và khởi nghiệp trong giáo dục mầm non	23-0101	3	Lê Đình Hoàng	23SMN1	B1.205	5	Chiều	11	2	123456--90123-----
1365	32331003	Đạo đức nghề và khởi nghiệp trong giáo dục mầm non	23-0101	3	Lê Đình Hoàng	23SMN1	B3-403	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
1366	32331017	Phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non	23-0101	3	Tôn Nữ Diệu Hằng	23SMN1	B3-402	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
1367	32331017	Phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non	23-0101	3	Tôn Nữ Diệu Hằng	23SMN1	B3-403	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
1368	32331608	Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	23-0101	3	Mai Thị Cẩm Nhung	23SMN1	A1-102	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
1369	32331608	Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	23-0101	3	Mai Thị Cẩm Nhung	23SMN1	B3-403	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1370	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0137	2	Lê Sơn	23SMN2	A6-503	3	Sáng	3	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiết bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1371	32321019	Giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non	23-0102	2	Đào Thị Linh Giang	23SMN2	A1-101	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
1372	32321275	Giao tiếp sự phạm trong giáo dục mầm non	23-0102	2	Hồ Thị Thuý Hằng	23SMN2	A5-303	4	Chiều	8	3	123456--90123-----
1373	32321699	Sử dụng nghệ thuật múa rối ở trường mầm non	23-0102	2	Nguyễn Thị Diệu Hà	23SMN2	B7-01	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
1374	32324087	Phát triển tính tích cực nhận thức cho trẻ mầm non	23-0102	2	Nguyễn Thị Triều Tiên	23SMN2	B3-301	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1375	32331003	Đạo đức nghề và khởi nghiệp trong giáo dục mầm non	23-0102	3	Lê Đình Hoàng	23SMN2	A1-102	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
1376	32331003	Đạo đức nghề và khởi nghiệp trong giáo dục mầm non	23-0102	3	Lê Đình Hoàng	23SMN2	A5-404C	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
1377	32331017	Phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non	23-0102	3	Tôn Nữ Diệu Hằng	23SMN2	B3-403	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1378	32331017	Phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non	23-0102	3	Tôn Nữ Diệu Hằng	23SMN2	B3-403	7	Chiều	10	2	123456--90123-----
1379	32331608	Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	23-0102	3	Mai Thị Cẩm Nhung	23SMN2	B1.303	2	Chiều	9	2	123456--90123-----
1380	32331608	Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	23-0102	3	Mai Thị Cẩm Nhung	23SMN2	B3-403	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1381	32321019	Giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non	23-0103	2	Đào Thị Linh Giang	23SMN3	B3-304	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
1382	32321275	Giao tiếp sự phạm trong giáo dục mầm non	23-0103	2	Nguyễn Thị Phương Trang	23SMN3	B3-104	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1383	32324087	Phát triển tính tích cực nhận thức cho trẻ mầm non	23-0103	2	Nguyễn Thị Triều Tiên	23SMN3	B3-105	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1384	32331003	Đạo đức nghề và khởi nghiệp trong giáo dục mầm non	23-0103	3	Đào Thị Linh Giang	23SMN3	B3-304	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
1385	32331003	Đạo đức nghề và khởi nghiệp trong giáo dục mầm non	23-0103	3	Đào Thị Linh Giang	23SMN3	B3-304	4	Sáng	1	2	123456--90123-----
1386	32331017	Phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non	23-0103	3	Tôn Nữ Diệu Hằng	23SMN3	B3-105	5	Sáng	3	3	123456--90123-----
1387	32331017	Phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non	23-0103	3	Tôn Nữ Diệu Hằng	23SMN3	B3-305	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
1388	32331608	Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	23-0103	3	Mai Thị Cẩm Nhung	23SMN3	B3-105	3	Chiều	9	3	123456--90123-----
1389	32331608	Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	23-0103	3	Mai Thị Cẩm Nhung	23SMN3	B3-105	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
1390	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0138	2	Lê Sơn	23SMN4	A6-503	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1391	32321019	Giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non	23-0104	2	Đào Thị Linh Giang	23SMN4	B3-303	5	Sáng	4	3	123456--90123-----
1392	32321275	Giao tiếp sự phạm trong giáo dục mầm non	23-0104	2	Nguyễn Thị Phương Trang	23SMN4	B3-103	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
1393	32321699	Sử dụng nghệ thuật múa rối ở trường mầm non	23-0104	2	Nguyễn Thị Diệu Hà	23SMN4	B7-01	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
1394	32324087	Phát triển tính tích cực nhận thức cho trẻ mầm non	23-0104	2	Nguyễn Thị Triều Tiên	23SMN4	B3-401	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1395	32331003	Đạo đức nghề và khởi nghiệp trong giáo dục mầm non	23-0104	3	Phan Thị Nga	23SMN4	A5-404C	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
1396	32331003	Đạo đức nghề và khởi nghiệp trong giáo dục mầm non	23-0104	3	Phan Thị Nga	23SMN4	B3-402	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
1397	32331017	Phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non	23-0104	3	Tôn Nữ Diệu Hằng	23SMN4	B1.306	7	Sáng	5	2	123456--90123-----
1398	32331017	Phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non	23-0104	3	Tôn Nữ Diệu Hằng	23SMN4	B3-303	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1399	32331608	Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	23-0104	3	Lê Thị Anh Kiều	23SMN4	B3-303	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1400	32331608	Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non	23-0104	3	Lê Thị Anh Kiều	23SMN4	B3-303	6	Chiều	7	2	123456--90123-----
1401	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0137	2	Nguyễn Thị Thu Huyền	24SMN1	A5-402	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1402	32321023	Tiếng Anh chuyên ngành	24-0101	2	Kiều Thị Kính	24SMN1	B1.304	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
1403	32321896	Tổ chức môi trường hoạt động cho trẻ ở trường mầm non	24-0101	2	Nguyễn Thị Triều Tiên	24SMN1	B1.304	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
1404	32324089	Phát triển tính tích cực vận động cho trẻ mầm non	24-0101	2	Phan Thị Nga	24SMN1	C3.108	3	Sáng	1	3	123456--90123-----
1405	32331013	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non	24-0101	3	Lê Thị Anh Kiều	24SMN1	A6-402	2	Chiều	10	2	123456--90123-----
1406	32331013	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non	24-0101	3	Lê Thị Anh Kiều	24SMN1	B1.304	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1407	32331015	Phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc và vệ sinh cho trẻ mầm non	24-0101	3	Mai Thị Cẩm Nhung	24SMN1	A5-403	5	Sáng	4	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
I	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1408	32331015	Phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc và vệ sinh cho trẻ mầm non	24-0101	3	Mai Thị Cẩm Nhung	24SMN1	A5-403	7	Chiều	7	2	123456--90123-----
1409	32331475	Múa và phương pháp biên dạy múa cho trẻ mầm non	24-0101	3	Tôn Nữ Diệu Hằng	24SMN1	C3.108	2	Sáng	1	4	123456--90123-----
1410	32331606	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	24-0101	3	Trần Thị Huyền Trân	24SMN1	A5-403	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
1411	32331606	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	24-0101	3	Trần Thị Huyền Trân	24SMN1	B3-103	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
1412	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0138	2	Nguyễn Thị Kiều Trinh	24SMN2	A5-308	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
1413	32321023	Tiếng Anh chuyên ngành	24-0102	2	Kiều Thị Kinh	24SMN2	B1.304	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
1414	32321896	Tổ chức môi trường hoạt động cho trẻ ở trường mầm non	24-0102	2	Nguyễn Thị Triều Tiên	24SMN2	B1.305	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
1415	32324089	Phát triển tính tích cực vận động cho trẻ mầm non	24-0102	2	Phan Thị Nga	24SMN2	C3.108	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1416	32331013	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non	24-0102	3	Lê Thị Anh Kiều	24SMN2	B1.305	7	Sáng	4	3	123456--90123-----
1417	32331013	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non	24-0102	3	Lê Thị Anh Kiều	24SMN2	B3-202	3	Chiều	7	2	123456--90123-----
1418	32331015	Phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc và vệ sinh cho trẻ mầm non	24-0102	3	Mai Thị Cẩm Nhung	24SMN2	A5-403	7	Chiều	10	3	123456--90123-----
1419	32331015	Phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc và vệ sinh cho trẻ mầm non	24-0102	3	Mai Thị Cẩm Nhung	24SMN2	B3-401	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
1420	32331475	Múa và phương pháp biên dạy múa cho trẻ mầm non	24-0102	3	Đào Thị Linh Giang	24SMN2	B7-01	5	Chiều	7	4	123456--90123-----
1421	32331606	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	24-0102	3	Trần Thị Huyền Trân	24SMN2	A5-403	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
1422	32331606	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	24-0102	3	Trần Thị Huyền Trân	24SMN2	B1.305	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
1423	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0139	2	Nguyễn Thị Kiều Trinh	24SMN3	A5-308	2	Chiều	10	3	123456--90123-----
1424	32321023	Tiếng Anh chuyên ngành	24-0103	2	Kiều Thị Kinh	24SMN3	B1.206	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1425	32321896	Tổ chức môi trường hoạt động cho trẻ ở trường mầm non	24-0103	2	Nguyễn Thị Triều Tiên	24SMN3	B1.206	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
1426	32324089	Phát triển tính tích cực vận động cho trẻ mầm non	24-0103	2	Phan Thị Nga	24SMN3	C3.108	3	Chiều	7	3	123456--90123-----
1427	32331013	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non	24-0103	3	Lê Thị Anh Kiều	24SMN3	B3-103	2	Sáng	3	2	123456--90123-----
1428	32331013	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non	24-0103	3	Lê Thị Anh Kiều	24SMN3	B3-301	5	Chiều	10	3	123456--90123-----
1429	32331015	Phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc và vệ sinh cho trẻ mầm non	24-0103	3	Mai Thị Cẩm Nhung	24SMN3	B3-301	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
1430	32331015	Phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc và vệ sinh cho trẻ mầm non	24-0103	3	Mai Thị Cẩm Nhung	24SMN3	B3-303	2	Chiều	7	2	123456--90123-----
1431	32331475	Múa và phương pháp biên dạy múa cho trẻ mầm non	24-0103	3	Đào Thị Linh Giang	24SMN3	B7-01	7	Sáng	1	4	123456--90123-----
1432	32331606	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	24-0103	3	Trần Thị Huyền Trân	24SMN3	A5-403	6	Chiều	10	3	123456--90123-----
1433	32331606	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	24-0103	3	Trần Thị Huyền Trân	24SMN3	B3-103	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
1434	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	24-0102	2	Dương Thị Nghĩa	24SMN4	B3-202	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1435	32321023	Tiếng Anh chuyên ngành	24-0104	2	Kiều Thị Kinh	24SMN4	B1.303	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1436	32321896	Tổ chức môi trường hoạt động cho trẻ ở trường mầm non	24-0104	2	Nguyễn Thị Triều Tiên	24SMN4	A6-302	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
1437	32324089	Phát triển tính tích cực vận động cho trẻ mầm non	24-0104	2	Phan Thị Nga	24SMN4	C3.108	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
1438	32331013	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non	24-0104	3	Tôn Nữ Diệu Hằng	24SMN4	B1.106	3	Chiều	9	3	123456--90123-----
1439	32331013	Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non	24-0104	3	Tôn Nữ Diệu Hằng	24SMN4	B3-501	5	Sáng	1	2	123456--90123-----
1440	32331015	Phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc và vệ sinh cho trẻ mầm non	24-0104	3	Lê Đình Hoàng	24SMN4	A5-403	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1441	32331015	Phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc và vệ sinh cho trẻ mầm non	24-0104	3	Lê Đình Hoàng	24SMN4	B3-501	3	Sáng	1	2	123456--90123-----
1442	32331475	Múa và phương pháp biên dạy múa cho trẻ mầm non	24-0104	3	Đào Thị Linh Giang	24SMN4	B7-01	4	Chiều	7	4	123456--90123-----
1443	32331606	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	24-0104	3	Trần Thị Huyền Trân	24SMN4	B3-301	4	Sáng	5	2	123456--90123-----
1444	32331606	Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	24-0104	3	Trần Thị Huyền Trân	24SMN4	B3-402	2	Chiều	9	3	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456--90123-----
1445	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0120	3	Hồ Ngọc Tú	25SMN1	A5-404B	3	Sáng	4	3	123456--90123-----
1446	31621549	Pháp luật đại cương	25-0119	2	Võ Công Khôi	25SMN1	A5-404C	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1447	32238565	Giáo dục học mầm non	25-0101	3	Lê Thị Hiền	25SMN1	B1.305	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1448	32238565	Giáo dục học mầm non	25-0101	3	Lê Thị Hiền	25SMN1	B3-103	7	Sáng	5	2	123456--90123-----
1449	32321006	Tổ chức hoạt động Aerobic ở trường mầm non	25-0101	2	Phan Thị Nga	25SMN1	C3.108	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1450	32331204	Dinh dưỡng trẻ em	25-0101	3	Trần Hồ Uyên	25SMN1	A5-403	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
1451	32331204	Dinh dưỡng trẻ em	25-0101	3	Trần Hồ Uyên	25SMN1	B3-301	3	Chiều	11	2	123456--90123-----
1452	32338039	Mĩ thuật mầm non	25-0102	3	Trần Thị Hoài Diễm	25SMN1	C4-101	4	Chiều	7	4	123456--90123-----
1453	32338039	Mĩ thuật mầm non	25-0102	3	Trần Thị Hoài Diễm	25SMN1	C4-101	5	Sáng	1	4	123456--90123-----
1454	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0121	3	Vũ Thị Trà	25SMN2	A5-404B	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1455	31621549	Pháp luật đại cương	25-0120	2	Phan Thị Nhật Tài	25SMN2	A5-404C	4	Chiều	7	3	123456--90123-----
1456	32238565	Giáo dục học mầm non	25-0102	3	Lê Thị Hằng	25SMN2	B1.305	2	Sáng	5	2	123456--90123-----
1457	32238565	Giáo dục học mầm non	25-0102	3	Lê Thị Hằng	25SMN2	B1.305	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
1458	32321006	Tổ chức hoạt động Aerobic ở trường mầm non	25-0102	2	Lê Đình Hoàng	25SMN2	B7-01	5	Sáng	1	3	123456--90123-----
1459	32331204	Dinh dưỡng trẻ em	25-0102	3	Trần Hồ Uyên	25SMN2	A5-403	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1460	32331204	Dinh dưỡng trẻ em	25-0102	3	Trần Hồ Uyên	25SMN2	B1.303	2	Chiều	9	2	123456--90123-----
1461	32338039	Mĩ thuật mầm non	25-0103	3	Lê Thị Hoài Thương	25SMN2	C4-101	3	Chiều	7	4	123456--90123-----
1462	32338039	Mĩ thuật mầm non	25-0103	3	Lê Thị Hoài Thương	25SMN2	C4-204	3	Sáng	1	4	123456--90123-----
1463	32338039	Mĩ thuật mầm non	25-0104	3	Lê Thị Hoài Thương	25SMN2	C4-101	6	Chiều	7	4	123456--90123-----
1464	32338039	Mĩ thuật mầm non	25-0104	3	Lê Thị Hoài Thương	25SMN2	C4-204	6	Sáng	1	4	123456--90123-----
1465	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0122	3	Hồ Văn Hùng	25SMN3	A5-404B	4	Sáng	4	3	123456--90123-----
1466	31621549	Pháp luật đại cương	25-0121	2	Phan Thị Nhật Tài	25SMN3	A5-404C	4	Chiều	10	3	123456--90123-----
1467	32238565	Giáo dục học mầm non	25-0103	3	Nguyễn Thị Nhân	25SMN3	A6-302	6	Chiều	7	3	123456--90123-----
1468	32238565	Giáo dục học mầm non	25-0103	3	Nguyễn Thị Nhân	25SMN3	B1.305	2	Sáng	1	2	123456--90123-----
1469	32321006	Tổ chức hoạt động Aerobic ở trường mầm non	25-0103	2	Lê Đình Hoàng	25SMN3	B7-01	4	Sáng	1	3	123456--90123-----
1470	32331204	Dinh dưỡng trẻ em	25-0103	3	Lê Thị Anh Kiều	25SMN3	A5-403	6	Sáng	4	3	123456--90123-----
1471	32331204	Dinh dưỡng trẻ em	25-0103	3	Lê Thị Anh Kiều	25SMN3	B3-501	4	Chiều	7	2	123456--90123-----
1472	32338039	Mĩ thuật mầm non	25-0105	3	Trương Thị Khánh Trang	25SMN3	C4-204	5	Chiều	8	4	123456--90123-----
1473	32338039	Mĩ thuật mầm non	25-0105	3	Trương Thị Khánh Trang	25SMN3	C4-204	7	Sáng	1	4	123456--90123-----
1474	32338039	Mĩ thuật mầm non	25-0106	3	Trương Thị Khánh Trang	25SMN3	C4-204	2	Chiều	8	4	123456--90123-----
1475	32338039	Mĩ thuật mầm non	25-0106	3	Trương Thị Khánh Trang	25SMN3	C4-204	3	Chiều	8	4	123456--90123-----
1476	31132001	Công nghệ số cơ bản	25-0123	3	Mai Hà Thi	25SMN4	A5-304	2	Chiều	7	3	123456--90123-----
1477	31621549	Pháp luật đại cương	25-0122	2	Võ Công Khôi	25SMN4	A5-404C	6	Sáng	1	3	123456--90123-----
1478	32238565	Giáo dục học mầm non	25-0104	3	Nguyễn Thị Nhân	25SMN4	B1.104	7	Sáng	1	3	123456--90123-----
1479	32238565	Giáo dục học mầm non	25-0104	3	Nguyễn Thị Nhân	25SMN4	B1.106	2	Chiều	10	2	123456--90123-----
1480	32321006	Tổ chức hoạt động Aerobic ở trường mầm non	25-0104	2	Lê Đình Hoàng	25SMN4	B7-01	3	Chiều	9	3	123456--90123-----
1481	32331204	Dinh dưỡng trẻ em	25-0104	3	Phan Thị Nga	25SMN4	B1.305	5	Sáng	5	2	123456--90123-----
1482	32331204	Dinh dưỡng trẻ em	25-0104	3	Phan Thị Nga	25SMN4	B3-102	5	Chiều	7	3	123456--90123-----
1483	32338039	Mĩ thuật mầm non	25-0107	3	Đàm Văn Thọ	25SMN4	C4-204	4	Sáng	1	4	123456--90123-----
1484	32338039	Mĩ thuật mầm non	25-0108	3	Đàm Văn Thọ	25SMN4	C4-204	5	Sáng	1	4	123456--90123-----

Stt	Mã HP	Tên HP	Nhóm HP	TC	Giảng viên	Lớp HP	Phòng	Thứ	Buổi	Tiet bắt đầu	Số tiết	Tuần
												12345678901234567
1	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	23-0103	2	Nguyễn Duy Quý	23ST1	A6-402	2	Sáng	4	3	123456---90123-----
1485	32338039	Mĩ thuật mầm non	25-0108	3	Đàm Văn Thọ	25SMN4	C4-204	6	Chiều	7	4	123456---90123-----
1486	32421049	Thiết kế Mỹ thuật ứng dụng 1	24-0101	2	Lê Thị Hoài Thương	24SMT	C3.201	2	Sáng	1	3	123456--90123-----
1487	32421070	Khởi nghiệp trong sáng tạo nghệ thuật	24-0101	2	Trần Thị Hoài Diễm	24SMT	B1.202	3	Chiều	8	3	123456---90123-----
1488	32421071	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành Mỹ thuật	24-0101	2	Trần Thị Hoài Diễm	24SMT	A1-101	4	Sáng	4	3	123456---90123-----
1489	32431051	Hội họa 1	24-0101	3	Đàm Văn Thọ	24SMT	C4-101	5	Chiều	7	3	123456---90123-----
1490	32431051	Hội họa 1	24-0101	3	Đàm Văn Thọ	24SMT	C4-101	5	Chiều	10	2	123456---90123-----
1491	32431053	Đồ họa tạo hình 1	24-0101	3	Đàm Văn Thọ	24SMT	C4-101	6	Sáng	1	2	123456---90123-----
1492	32431053	Đồ họa tạo hình 1	24-0101	3	Đàm Văn Thọ	24SMT	C4-101	6	Sáng	3	3	123456---90123-----
1493	32431060	Nghệ thuật sách	24-0101	3	Trần Thị Hoài Diễm	24SMT	A5-407	3	Sáng	2	2	123456---90123-----
1494	32431060	Nghệ thuật sách	24-0101	3	Trần Thị Hoài Diễm	24SMT	A5-407	3	Sáng	4	3	123456---90123-----
1495	32431065	Lý luận và phương pháp dạy học Mỹ thuật	24-0101	3	Trần Thị Hoài Diễm	24SMT	A1-101	4	Sáng	1	3	123456---90123-----
1496	32431065	Lý luận và phương pháp dạy học Mỹ thuật	24-0101	3	Trần Thị Hoài Diễm	24SMT	B1.202	3	Chiều	11	2	123456---90123-----
1497	32428024	Hình họa 2	25-0101	2	Trương Thị Khánh Trang	25SMT	C4-101	4	Sáng	1	6	123456---90123-----
1498	32428024	Hình họa 2	25-0102	2	Trương Thị Khánh Trang	25SMT	C4-101	3	Sáng	1	6	123456---90123-----
1499	32428026	Cơ sở tạo hình 2	25-0101	2	Đàm Văn Thọ	25SMT	A1-101	3	Chiều	7	3	123456---90123-----

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2025

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG ĐÀO TẠO



TS. Trần Đức Mạnh